UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1613 /QĐ-UBND	*Bình Định, ngày 15 tháng 05 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xoá nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 1.090 người nộp thuế thuộc đối tượng được xóa nợ theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ quy định Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về khoanh nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định hồ sơ và trình tự, thủ tục xử lý nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bình Định tại các Văn bản: số 1447/CTBDI-QLN, số 1448/TTr-CTBDI-QLN ngày 05/5/2023;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 1.090 người nộp thuế còn nợ trước ngày 01/7/2020 với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là: 1.036.610.141 đồng *(Viết bằng chữ: Một tỷ, không trăm ba mươi sáu triệu, sáu trăm mười ngàn, một trăm bốn mươi mốt đồng)*, trong đó:

- Số doanh nghiệp, tổ chức là: 0 người nộp thuế với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là: 0 đồng;

- Số cá nhân, cá nhân kinh doanh, hộ gia đình, hộ kinh doanh là: 1.090 người nộp thuế với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là: 1.036.610.141 đồng;

(Danh sách người nộp thuế được xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp theo phụ lục chi tiết kèm theo).

Lý do xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp: Người nộp thuế thuộc đối tượng được xóa nợ theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14.

Cục trưởng Cục Thuế tỉnh chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu và các thông tin của hồ sơ xóa nợ.

Điều 2. Căn cứ vào số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ nêu tại Điều 1 trên đây, Cục Thuế tỉnh chỉ đạo đơn vị trực thuộc điều chỉnh số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp của người nộp thuế theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực Hoài Nhơn – Hoài Ân – An Lão; người nộp thuế có tên trong danh sách tại Điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Tổng cục Thuế;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- CCT KV HN – HA – AL;
- Website Cục Thuế tỉnh;
- Lưu: VT, K17.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Nguyễn Tự Công Hoàng

Số: 1613/QĐ-UBND
Thời gian ký: 15/05/2023 21:44:14 +07:00

DANH SÁCH NGƯỜI NỘP THUẾ ĐƯỢC XÓA NỢ TIỀN PHẠT CHẬM NỘP, TIỀN CHẬM NỘP

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND tỉnh Bình Định)

Đơn vị tiền: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (tiểu mục):								
									4272	4911	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+18*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
	Tổng cộng cá nhân, cá nhân kinh doanh, hộ gia đình, hộ kinh doanh (I+II+III = 1.090)							**1.036.610.141**	**5.665.956**	**140.000**	**232.488.056**	**26.873.583**	**5.961.551**	**600.308.187**	**8.926.308**	**46.004.135**	**110.242.365**
I	**Thị xã Hoài Nhơn (878)**							**782.285.575**	**5.665.956**	**140.000**	**178.884.646**	**1.377.798**	**2.607.230**	**464.380.201**	**8.926.308**	**34.004.868**	**86.298.568**
1	Phan Thị Chung	4100323379	Hoà Trung Hoài Xuân Hoài Nhơn Bình Định	Phan Thị Chung	210663516	01/01/1980	CA Bình Định	62.893			11.421			22.842		4.300	24.330
2	Trần Thị Hoài Chung	4100370516	Hoà Trung Hoài Xuân Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Hoài Chung	211587772	10/03/1977	CA Bình Định	72.050			23.620			47.240		500	690
3	Trần Quốc Bảo	4101410401	Hòa Trung 1 Hoài Xuân Hoài Nhơn Bình Định	Trần Quốc Bảo	211726954	28/09/2001	CA Bình Định	1.344.212						932.012			412.200
4	Lê Kim Sơn	4100450955	Hòa Trung 1 Hoài Xuân Hoài Nhơn Bình Định	Lê Kim Sơn	211270330	05/07/2007	CA Bình Định	9.312			2.430			4.860		2.000	22
5	Nguyễn Thiên Vương	8493299607	Hòa Trung 2 Hoài Xuân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thiên Vương	215125061	27/06/2009	CA Bình Định	49.714			1.027			2.067			46.620
6	Hồ Thị Xuân Loan	4100100968	Thái Lai Hoài Xuân Hoài Nhơn Bình Định	Hồ Thị Xuân Loan	210663585	01/01/1980	CA Bình Định	10.460								1.100	9.360
7	Nguyễn Văn Tươi	4100450923	Thái Lai Hoài Xuân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Tươi	211270289	22/04/1997	CA Bình Định	30.935			4.845			9.690		16.400	
8	Nguyễn Văn Châu	4100779517	Thuận Thượng 1 Hoài Xuân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Châu	211552008	10/01/2007	CA Bình Định	3.120			3.120						
9	Nguyễn Huỳnh Mẫu Băng Tuyết	4101118157	Thuận Thượng 2 Hoài Xuân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Huỳnh Mẫu Băng Tuyết	215040420	10/05/2008	CA Bình Định	15.791						1.841			13.950
10	Nguyễn Chí Trung	4101425359	Thuận Thượng 2 Hoài Xuân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Chí Trung	211749885	25/09/1998	CA Bình Định	8.526			2.436			6.090			
11	Nguyễn Thành Long	8592393495	Thuận Thượng 2 Hoài Xuân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thành Long	215265699	04/03/2014	CA Bình Định	34.266			2.497			4.994			26.775
12	Trần Đình Thu	4100652750	Thuận Thượng 2 Hoài Xuân Hoài Nhơn Bình Định	Trần Đình Thu	211270179	01/01/1980	CA Bình Định	2.383								2.095	288
13	Nguyễn Thị Kim Thùy	4101537863	Thuận Thượng 2 Hoài Xuân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Kim Thùy	211640457	26/11/2013	CA Bình Định	14.625			4.005			8.010			2.610
14	Trần Xuân Tài	4100100982	Vĩnh Phụng Hoài Xuân Hoài Nhơn Bình Định	Trần Xuân Tài	211045637	01/01/1980	CA Bình Định	4.442								100	4.342
15	Nguyễn Phước Triều	4101193725	Vĩnh Phụng 1 Hoài Xuân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Phước Triều	211694330	24/03/2011	CA Bình Định	112.995								37.500	75.495
16	Nguyễn Phước Phong	4101259824	Vĩnh Phụng 1 Hoài Xuân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Phước Phong	215041534	11/10/2011	CA Bình Định	112.500								37.500	75.000
17	Nguyễn Hồng Nam	4100487867	Vĩnh Phụng 1 Hoài Xuân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Hồng Nam	211045628	22/04/1997	CA Bình Định	4.480								4.480	
18	Nguyễn Thanh Dũng	4100487874	Vĩnh Phụng 1 Hoài Xuân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thanh Dũng	211045693	01/01/1980	CA Bình Định	5.234									5.234
19	Phan Văn Sĩ	4100572368	Vĩnh Phụng 1 Hoài Xuân Hoài Nhơn Bình Định	Phan Văn Sĩ	210662546	24/04/1997	CA Bình Định	12.639								1.200	11.439
20	Nguyễn Thị Lệ	4100590279	Vĩnh Phụng 1 Hoài Xuân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Lệ	210609327	01/01/1980	CA Bình Định	4.678								4.678	
21	Nguyễn Thanh Vũ	4101416227	Khu Phố Thái Lai Hoài Xuân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thanh Vũ	211889245	14/11/2006	CA Bình Định	35.460			14.420			1.680		18.190	1.170
22	Võ Hữu Nghĩa	8265301102	Khu Phố Thái Lai Hoài Xuân Hoài Nhơn Bình Định	Võ Hữu Nghĩa	211480126	03/11/2003	CA Bình Định	32.709			8.166			20.412			4.131
23	Phạm Văn Tùng	8265369220	Thái Lai Hoài Xuân Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Văn Tùng	210663719	22/04/1994	CA Bình Định	11.839.843	4.601.924		2.348.279			4.646.626		10.570	232.444
24	Trương Thị Hồng Hạnh	4100109167	Tài lương Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Trương Thị Hồng Hạnh	210908726	17/04/2017	CA Bình Định	133.165			45.743			87.422			
25	Phạm Xuân Vũ	4100430613	Tài lương Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Xuân Vũ	211528845	14/06/2005	CA Bình Định	1.007.044			306.523			608.027		34.994	57.500
26	Hồ Đắc Ninh	4100606190	Tài Lương 1 Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Hồ Đắc Ninh	211889014	18/11/2020	CA Bình Định	3.838.558						2.932.028		595.880	310.650
27	Đỗ Thanh Sự	4100454269	Tài Lương 1 Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Đỗ Thanh Sự	210502836	10/06/2003	CA Bình Định	2.417.711						1.864.890		552.821	
28	Nguyễn Thị Chúc	4100590092	Tài Lương 1 Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Chúc	211228206	01/04/2000	CA Bình Định	4.791.102						3.706.850		897.862	186.390
29	Nguyễn Tự Kiên	4101181039	Tài Lương 1 Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Tự Kiên	211890226	06/07/2002	CA Bình Định	2.318.295			438.273			1.352.584		164.528	362.910
30	Cao Thị Long	4100504248	Tài Lương 1 Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Cao Thị Long	211271706	01/01/1980	CA Bình Định	1.726.402	12.972		529.617			1.114.413			69.400
31	Nguyễn Thị Kim Loan	4101371784	Tài Lương 1 Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Kim Loan	211727202	07/05/2007	CA Bình Định	619.073						525.630		93.443	
32	Nguyễn Thị Loan	4101537091	Tài Lương 1 Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Loan	211395250	16/02/2015	CA Bình Định	511.935			155.184			310.311			46.440
33	Đặng Văn Thí	4100666619	Tài Lương 1 Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Đặng Văn Thí	210545027	11/11/1997	CA Bình Định	71.835			810			19.296		51.707	22
34	Lê Thanh Bạn	4100727149	Tài Lương 2 Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Lê Thanh Bạn	211228260	11/11/1997	CA Bình Định	167.441			96.781			70.026			634
35	Nguyễn Thị Kim Chi	4100642128	Tài Lương 3 Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Kim Chi	211890084	10/05/2007	CA Bình Định	527.063						141.647		74.766	310.650
36	Phan Long Ba	4100978914	Tài Lương 3 Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Phan Long Ba	210545643	29/03/2008	CA Bình Định	16.599.615			2.294.572			12.163.995		898.448	1.242.600
37	Huỳnh Min	4100606200	Tài Lương 3 Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Min	211395198	01/01/1980	CA Bình Định	92.077			23.940			68.115			22
38	Huỳnh Kim Lang	4100114505	Tài Lương 3 Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Kim Lang	210545326	11/11/1997	CA Bình Định	99.704			37.283		24.153	23.412		10.482	4.374
39	Nguyễn Minh Đức	4100117739	Tài Lương 3 Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Minh Đức	211228257	01/01/1980	CA Bình Định	59.816			13.572			25.632		10.022	10.590
40	Phạm Thị én	4100590102	Tài Lương 3 Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Thị én	211228399	11/11/1997	CA Bình Định	2.937.380						1.800.942		515.072	621.366
41	Nguyễn Thị Lam	4100499252	Tài Lương 3 Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Lam	210548278	01/01/1980	CA Bình Định	153.829		50.000	51.297					31.882	20.650
42	Nguyễn Thị Tuyết	4100471867	Tài Lương 3 Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Tuyết	210545869	01/01/1980	CA Bình Định	30.723			5.508			11.015		3.700	10.500
43	Lê Thị Loan	4100941992	Tài Lương 3 Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Lê Thị Loan	211517310	14/08/2010	CA Bình Định	17.413			2.293					15.120	
44	Phan Thanh Kiểm	4101030174	Tài Lương 3 Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Phan Thanh Kiểm	211443322	22/11/2008	CA Bình Định	2.331.789						1.646.901		374.238	310.650
45	Nguyễn Hoàng Thi	4100108075	Tài Lương 4 Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Hoàng Thi	210545479	01/01/1980	CA Bình Định	533.610			177.870			355.740			
46	Nguyễn Minh Chí	4100116848	Tài Lương 4 Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Minh Chí	211395228	08/10/2012	CA Bình Định	38.319			10.319						28.000
47	Lê Thị Ngòi	4100894132	Tài Lương 4 Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Lê Thị Ngòi	211228322	11/11/1997	CA Bình Định	75.058			10.180			43.263		9.375	12.240
48	Đặng Văn Phê	4100323192	Tài Lương 4 Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Đặng Văn Phê	211474032	07/04/2000	CA Bình Định	891.264		90.000	157.259			542.353		49.632	52.020
49	Nguyễn Ca	8010467359	Tài Lương 4 Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Ca	211828069	24/07/2000	CA Bình Định	89.569			16.104			29.235		10.080	34.150
50	Nguyễn Thị Tuyết	8275159624	Ngọc An Trung Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Tuyết	211649061	05/07/1995	CA Bình Định	66.988			19.026			36.918			11.044
51	Nguyễn Văn Huynh	4100691774	Ngọc An Trung Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Huynh	211228205	08/10/2012	CA Bình Định	939.216						616.292		136.534	186.390
52	Nguyễn Văn An	4100115900	Ngọc An Trung Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn An	210622465	01/01/1980	CA Bình Định	26.901			11.529			15.372			
53	Nguyễn Thị Tường	4100108967	Ngọc An Trung Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Tường	210502930	08/10/2012	CA Bình Định	186.390									186.390
54	Lê Thị Hiệp	4100691799	Ngọc An Đông Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Lê Thị Hiệp	215088833	17/12/2012	CA Bình Định	1.686.457						1.150.610		225.197	310.650
55	Hồ Quyết	4100116622	Ngọc An Đông Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Hồ Quyết	211228045	01/01/1980	CA Bình Định	27.851								8.951	18.900
56	Hồ Thắng	4100419539	Ngọc An Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Hồ Thắng	211395251	11/11/1997	CA Bình Định	4.817			2.070					1.600	1.147
57	Nguyễn Thị Tường	4100446042	Ngọc An Hoài Thanh Tây Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Tường	211442697	17/06/2002	CA Bình Định	792.720						671.004		121.716	
58	Đào Văn Khanh	4100666697	Trường An 2 Hoài Thanh Hoài Nhơn Bình Định	Đào Văn Khanh	211772087	25/05/1999	CA Bình Định	62.176			6.120			12.238		37.568	6.250

Đơn vị tiền: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (tiểu mục):								
									4272	4911	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+18*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
59	Đặng Thanh Cắt	4101178011	Trường An Hoài Thanh Hoài Nhơn Bình Định	Đặng Thanh Cắt	210580545	22/10/1997	CA Bình Định	9.546			2.382			4.764		2.400	
60	Hồ Xuân Yến	4100494279	Mỹ An Hoài Thanh Hoài Nhơn Bình Định	Hồ Xuân Yến	211229420	01/01/2012	CA Bình Định	35.731			22.251					13.445	35
61	Trần Thị Tiểu	4101132024	Lâm Trúc 2 Hoài Thanh Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Tiểu	219997289	18/04/2009	CA Bình Định	169.583						156.577		13.006	
62	Nguyễn Phu	4101438238	An Lộc 2 Hoài Thanh Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Phu	211680608	28/08/2013	CA Bình Định	931.710			278.460			556.920		13.330	83.000
63	Lê Văn Tập	4101479033	An Lộc 2 Hoài Thanh Hoài Nhơn Bình Định	Lê Văn Tập	211640267	18/07/2013	CA Bình Định	468.648			145.746			291.492			31.410
64	Phan Thị Trung	4100387573	An Dinh 2 Hoài Thanh Hoài Nhơn Bình Định	Phan Thị Trung	211497543	20/05/1999	CA Bình Định	18.022			15.342					700	1.980
65	Lê Văn Anh	4101449889	An Lộc 2 Hoài Thanh Hoài Nhơn Bình Định	Lê Văn Anh	211788494	17/06/2003	CA Bình Định	2.632.541			828.078			1.656.153			148.310
66	Võ Văn Hiệp	4100452247	Xóm 3 Đệ Đức Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Võ Văn Hiệp	211271592	23/10/2012	CA Bình Định	6.700								6.700	
67	Dương Thanh Hải	4100419754	Giao Hội 2 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Dương Thanh Hải	210666204	01/01/1980	CA Bình Định	28.600								27.200	1.400
68	Võ Lộc	4100716115	Giao Hội 2 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Võ Lộc	211890508	12/06/2008	CA Bình Định	481.570						348.379		71.061	62.130
69	Trần Đông	4100716147	Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Trần Đông	211726400	08/01/1998	CA Bình Định	1.855								1.800	55
70	Lê Đức Hiệp	4100726057	Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Lê Đức Hiệp	211488276	18/06/2018	CA Bình Định	49.920								27.300	22.620
71	Nguyễn Ngọc Thạnh	4100960191	Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Ngọc Thạnh	211443474	26/03/2008	CA Bình Định	5.700.642			1.737.228			3.474.471			488.943
72	Cao Thị Phúc	4100419786	Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Cao Thị Phúc	210665930	02/05/1997	CA Bình Định	64.740			8.537			22.623		11.300	22.280
73	Võ Văn Tuấn	4100514398	Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Võ Văn Tuấn	211487964	17/07/1991	CA Bình Định	159.790								5.800	153.990
74	Võ Thị Vân	4100542331	Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Võ Thị Vân	211389117	01/04/1997	CA Bình Định	111.488			38.061			13.260			60.167
75	Nguyễn Văn Thiện	4100588657	Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Thiện	210666364	01/01/1980	CA Bình Định	392.908								52.528	340.380
76	Từ Thị Liên	4100602069	Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Từ Thị Liên	210675470	20/03/2021	CA Bình Định	26.720								4.100	22.620
77	Châu Văn Hùng	4100602196	Đệ đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Châu Văn Hùng	211551749	24/10/2002	CA Bình Định	25.220								2.600	22.620
78	Nguyễn Văn Vũ	4100602439	Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Vũ	215178764	07/03/2019	CA Bình Định	44.600								44.600	
79	Huỳnh Xuân Quí	8355640371	Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Xuân Quí	211661173	09/08/2013	CA Bình Định	1.226.868			342.047			684.121			200.700
80	Đoàn Văn Tuấn	4100660367	Đệ Đức 1 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Đoàn Văn Tuấn	211614798	11/09/2020	CA Bình Định	53.030								1.700	51.330
81	Trần Thị Mỹ Lệ	4101482420	Đệ Đức 1 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Mỹ Lệ	215178544	26/09/2006	CA Bình Định	513.954			129.384			258.660			125.910
82	Võ Quá	4100112811	Đệ Đức Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Võ Quá	210666280	01/01/1980	CA Bình Định	21.907								4.300	17.607
83	Nguyễn Thị Tâm	4100113646	Đệ Đức Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Tâm	211324718	06/05/1997	CA Bình Định	52.524								900	51.624
84	Trần Văn Đương	4100114664	Đệ Đức Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Trần Văn Đương	211053828	01/01/1980	CA Bình Định	317.460			70.859		69.198	141.730			35.673
85	Nguyễn Long	4100114784	Đệ Đức Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Long	210600213	01/01/1980	CA Bình Định	537.270						302.520		138.720	96.030
86	Phan Ngọc Định	4100117104	Đệ Đức Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Phan Ngọc Định	211443856	01/01/1980	CA Bình Định	27.450								4.800	22.650
87	Đặng Văn Thành	4100117263	Đệ Đức Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Đặng Văn Thành	211324560	01/01/1980	CA Bình Định	49.619								5.250	44.369
88	Lê Thị Thu Tân	4100117312	Đệ Đức Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Lê Thị Thu Tân	210665686	01/01/1980	CA Bình Định	57.911						71			57.840
89	Phạm Thị Thái	4100119856	Đệ Đức Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Thị Thái	210665216	03/05/1997	CA Bình Định	402.032			122.877			245.735		13	33.407
90	Trần Thanh Lê	4100622523	Đệ Đức Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thanh Lê	211324416	13/07/1999	CA Bình Định	103.314			23.904			39.660			39.750
91	Trương Thị Nga	4100323428	Đệ Đức Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Trương Thị Nga	210435066	01/01/1980	CA Bình Định	632.106			93.582			187.164		7.440	343.920
92	Huỳnh Thị Thu Thủy	4100662396	Đệ Đức Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Thị Thu Thủy	210666661	01/01/1980	CA Bình Định	879.048			275.886			551.772		10.980	40.410
93	Nguyễn Thị Liễu	4100869538	Chợ Bộng Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Liễu	210665657	23/10/2012	CA Bình Định	586.541			131.905			256.902		34	197.700
94	Trần Thị Mai	4100590800	Chợ Bộng Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Mai	211480387	08/10/2012	CA Bình Định	10.900								3.900	7.000
95	Hoàng Thị Chúc	4100627673	Chợ Bộng Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Hoàng Thị Chúc	215061721	28/06/2004	CA Bình Định	724.358						626.308		98.050	
96	Nguyễn Kha	4100818942	An Dưỡng 2 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Kha	211649706	31/03/2009	CA Bình Định	107.712						89.463		18.249	
97	Phan Thị Ngọc Hoa	4100452215	An Dưỡng 2 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Phan Thị Ngọc Hoa	211694876	09/01/2020	CA Bình Định	7.200								7.200	
98	Nguyễn Thị Hương	4100580400	An Dưỡng 2 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Hương	210624872	01/01/1980	CA Bình Định	209.326			46.896			77.230			85.200
99	Hoàng Thị Thu	4100660180	An Dưỡng 2 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Hoàng Thị Thu	211443694	30/10/1989	CA Bình Định	2.267.810			569.745			1.371.335		4.800	321.930
100	Trần Văn Lắm	4100660381	An Dưỡng 2 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Trần Văn Lắm	211053748	12/05/1997	CA Bình Định	22.349								6.000	16.349
101	Nguyễn Văn Phụng	4100725906	An Dưỡng 2 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Phụng	211551578	31/03/1992	CA Bình Định	1.975.726			603.059			1.206.121		12.516	154.030
102	Nguyễn Thị Được	4100725776	An Dưỡng 1 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Được	210676414	29/01/2010	CA Bình Định	161.490									161.490
103	Trần Thị Lệ Dung	4100112794	An Dưỡng Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Lệ Dung	211271485	01/01/1980	CA Bình Định	5.500								5.500	
104	Trần Văn Nà	4100112875	An Dưỡng Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Trần Văn Nà	210676045	01/01/1980	CA Bình Định	5.200								5.200	
105	Nguyễn Thành Mẫn	4100120964	An Dưỡng Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thành Mẫn	211083379	23/10/1983	CA Bình Định	6.735								6.700	35
106	Nguyễn Thị Công	4100506189	An Dưỡng Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Công	211443578	10/01/2019	CA Bình Định	61.455			17.649			34.116		6.000	3.690
107	Nguyễn Cảnh	4100514207	An Dưỡng Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Cảnh	211504360	25/08/1990	CA Bình Định	81.600								81.600	
108	Phan Thị Lệ Thúy	4101463509	An Dưỡng Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Phan Thị Lệ Thúy	211083610	26/10/2013	CA Bình Định	16.305.590			5.151.934			10.303.556			850.100
109	Nguyễn Xuân Hà	4101410539	Giao Hội 2 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Xuân Hà	215233586	03/04/2008	CA Bình Định	770.096			231.282			430.164		37.210	71.440
110	Thái Quang Trung	4100480526	Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Thái Quang Trung	211404607	07/09/2006	CA Bình Định	24.900								24.900	
111	Nguyễn Ngọc Hoàng	4100502603	Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Ngọc Hoàng	211335050	10/04/2003	CA Bình Định	8.247.797						7.045.710		270.137	931.950
112	Bùi Ngọc Vĩnh	4101436784	Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Bùi Ngọc Vĩnh	215061810	09/06/2012	CA Bình Định	5.669.928			1.553.928			3.885.210			230.790
113	Nguyễn Thị Khánh Vân	4101417460	Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Khánh Vân	211100586	11/03/1997	CA Bình Định	1.280.407			297.193			742.224			240.990
114	Nguyễn Xuân Hồng	4100108205	Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Xuân Hồng	211389027	04/03/2016	CA Bình Định	858.630			235.618			482.883			140.129
115	Trương Thị Lan	4100399794	Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Trương Thị Lan	210583045	01/01/1980	CA Bình Định	31.712			6.241			12.481			12.990
116	Cái Thị Thanh Hương	4100775350	Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Cái Thị Thanh Hương	211786946	22/07/2000	CA Bình Định	40.636			13.547			27.089			
117	Cao Thái Sanh	4101016959	Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Cao Thái Sanh	211788436	15/11/2008	CA Bình Định	1.439.905						1.313.502		126.403	
118	Nguyễn Khắc Tâm	4101268219	Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Khắc Tâm	215178703	27/09/2006	CA Bình Định	521.892						521.892			
119	Nguyễn Quách Tấn	4101501634	Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Quách Tấn	211680716	19/07/2011	CA Bình Định	818.712			216.789			433.578			168.345
120	Đặng Thị Kim Cúc	4101546113	Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Đặng Thị Kim Cúc	211258951	23/10/2014	CA Bình Định	102.600			24.615			49.230			28.755
121	Trương Minh Tường	4100550773	Đệ Đức Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Trương Minh Tường	211324656	08/04/2003	CA Bình Định	496.998			151.495			288.341		7.948	49.214
122	Trần Trọng Ân	4100484697	An Dưỡng 2 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Trần Trọng Ân	211504318	15/04/2003	CA Bình Định	7.000									7.000
123	Huỳnh Thị Kiệm	4101429000	An Dưỡng 2 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Thị Kiệm	210876201	01/01/1980	CA Bình Định	163.343			86.393						76.950
124	Phạm Thị Liên	8096220632	An Dưỡng 2 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Thị Liên	211604708	03/03/2012	CA Bình Định	20.250									20.250
125	Huỳnh Lê Hoa Lan	4100382409	An Dưỡng 2 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Lê Hoa Lan	211271227	31/07/2018	CA Bình Định	71.850									71.850
126	Lê Đình Thương	4101152493	An Dưỡng 2 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Lê Đình Thương	211886743	20/02/2003	CA Bình Định	1.668.757			460.599			1.125.978		420	81.760
127	Trương Hồng Danh	4100913635	An Dưỡng 1 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Trương Hồng Danh	211686345	29/06/2004	CA Bình Định	578.839						374.353		142.356	62.130
128	Từ Nguyễn Ngọc Thuỳ	8001181579	An Dưỡng 1 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Từ Nguyễn Ngọc Thuỳ	211585425	20/12/1978	CA Bình Định	336.621			4.889			10.682		1.700	319.350
129	Nguyễn Thị Thùy Trang	8101825675	An Dưỡng 1 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Thùy Trang	215040859	24/07/2010	CA Bình Định	393.876			111.342			222.684			59.850

Đơn vị tiền: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (tiểu mục):								
									4272	4911	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+18*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
130	Nguyễn Thị Thu Dung	4100119895	An Dưỡng Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Thu Dung	211370826	19/05/1997	CA Bình Định	167.487			48.432			94.245		3.720	21.090
131	Nguyễn Thị Kim Liên	4101147567	An Dưỡng Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Kim Liên	271235972	04/05/1992	CA Bình Định	2.676.984			790.592			1.596.907		4.545	284.940
132	Phạm Thị Trang	4101179960	An Dưỡng Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Thị Trang	215389656	17/07/2014	CA Bình Định	333.945						270.270		63.675	
133	Lý Văn Hoàng	4101191044	An Dưỡng Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Lý Văn Hoàng	211448327	17/03/2011	CA Bình Định	105.000								30.000	75.000
134	Nguyễn Thị Phê	4101302565	An Dưỡng Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Phê	211487780	16/07/2002	CA Bình Định	19.400			5.991			12.009			1.400
135	Nguyễn Thị Hường	4101303512	An Dưỡng Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Hường	211271264	07/05/1997	CA Bình Định	22.620									22.620
136	Nguyễn Văn Vinh	8001184273	An Dưỡng Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Vinh	211504401	29/08/1990	CA Bình Định	112.500								37.500	75.000
137	Nguyễn Thị Biên	4100921347	An Dưỡng Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Biên	210615605	08/10/2012	CA Bình Định	2.146.606						1.349.511		331.120	465.975
138	Phạm Quang Sơn	4100526097	An Dưỡng Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Quang Sơn	211551739	16/04/2007	CA Bình Định	747.528						268.410		168.468	310.650
139	Lê Đình Sâm	8274251472	Khu Phố An Dưỡng 1 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Lê Đình Sâm	210710443	09/10/2013	CA Bình Định	16.247.470			5.043.996			10.088.305			1.115.169
140	Nguyễn Văn Bảng	8274254025	An Dưỡng 2 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Bảng	211666537	30/07/1999	CA Bình Định	11.595.926			3.514.057			6.775.603			1.306.266
141	Lê Bình	8277240101	Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Lê Bình	210594923	02/04/2007	CA Bình Định	4.455.105			1.399.973			2.808.131		16.186	230.815
142	Hoàng Thị Bích Mai	4101417453	Khu Phố Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Hoàng Thị Bích Mai	211694857	20/06/2003	CA Bình Định	2.368.716			585.860			1.671.936			110.920
143	Lê Duy Tân	4101436745	Khu Phố An Dưỡng 2 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Lê Duy Tân	215016770	24/02/2004	CA Bình Định	1.944.966			648.315			1.296.651			
144	Nguyễn Thị Bích Hạnh	8265740420	Khu Phố Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Bích Hạnh	211890670	17/07/2002	CA Bình Định	1.588.591			519.094			1.032.108			37.389
145	Thái Thị Hoa	8370708987	Khu Phố Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Thái Thị Hoa	212392264	20/10/2010	CA Bình Định	584.695			176.265			352.435			55.995
146	Nguyễn Văn Trung	8050940490	Khu Phố Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Trung	211682091	01/03/2008	CA Bình Định	220.596			53.163			106.323			61.110
147	Phan Đình Trung	4101448814	Khu Phố Đệ Đức 1 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Phan Đình Trung	211551698	19/09/2011	CA Bình Định	479.354						407.954			71.400
148	Lê Văn Luận	8287864726	Khu Phố Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Lê Văn Luận	211694385	29/05/1997	CA Bình Định	287.187			46.347			92.700			148.140
149	Lê Thành Tâm	4101176832	Khu Phố Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Lê Thành Tâm	211788492	01/01/1980	CA Bình Định	213.206								59.216	153.990
150	Nguyễn Thị Thật	4101147454	Khu Phố Đệ Đức 1 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Thật	211270084	20/04/1997	CA Bình Định	154.290								300	153.990
151	Đào Thị Nghĩa	4101302501	Khu Phố Đệ Đức 1 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Đào Thị Nghĩa	211822742	20/09/2000	CA Bình Định	154.153									154.153
152	Châu Thị Mỹ Hạnh	4101226875	Đệ Đức Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Châu Thị Mỹ Hạnh	215088041	21/02/2017	CA Bình Định	117.730								4.270	113.460
153	Phan Đình Nhẫn	4101131302	Khu Phố Giao Hội 2 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Phan Đình Nhẫn	211886939	01/04/2003	CA Bình Định	55.839								4.100	51.739
154	Lê Đình Thanh	4101176800	Khu Phố An Dưỡng 1 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Lê Đình Thanh	211551467	10/11/2012	CA Bình Định	54.230								2.900	51.330
155	Nguyễn Phú Quốc	4100730889	An Dưỡng 1 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Phú Quốc	211551814	01/01/1980	CA Bình Định	14.400								1.200	13.200
156	Trần Trọng Trí	4101175211	Khu Phố An Dưỡng Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Trần Trọng Trí	211836297	06/04/2006	CA Bình Định	80.850								3.900	76.950
157	Trương Văn Thiệu	4101303505	Khu Phố An Dưỡng Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Trương Văn Thiệu	211271923	01/01/2015	CA Bình Định	115.885			38.580			77.166			139
158	Nguyễn Thị Huỳnh Nhung	4101318808	Khu Phố Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Huỳnh Nhung	211860878	17/07/2001	CA Bình Định	347.005			64.141			246.834		1.260	34.770
159	Cao Đức Toản	4101424147	Khu Phố Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Cao Đức Toản	211786434	25/10/2008	CA Bình Định	109.007			6.407						102.600
160	Trương Văn Chương	4101436777	Khu Phố Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Trương Văn Chương	211271798	02/11/2013	CA Bình Định	234.938			78.150			148.868			7.920
161	Nguyễn Thị Mùi	4101452232	Đệ Đức 1 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Mùi	211705822	13/03/2008	CA Bình Định	20.595			2.015			4.030			14.550
162	Hồ Nhất Cần	4101529492	Giao Hội Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Hồ Nhất Cần	211053646	26/10/2016	CA Bình Định	166.032									166.032
163	Nguyễn Văn Thu	8038176007	Khu Phố An Dưỡng 1 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Thu	211443629	01/01/1980	CA Bình Định	25.259								23.800	1.459
164	Đặng Thị Bình	8045077649	Khu Phố Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Đặng Thị Bình	211276156	23/04/1997	CA Bình Định	81.364			14.502			55.374	9.148		2.340
165	Huỳnh Văn Thinh	8049385411	Giao Hội 2 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Văn Thinh	211542487	26/02/2015	CA Bình Định	62.118			17.466			34.932			9.720
166	Trần Anh Hùng	8075495530	Khu Phố Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Trần Anh Hùng	211614834	17/11/2015	CA Bình Định	20.484			2.178			4.356			13.950
167	Phạm Quang Mai	8274256819	Khu Phố Đệ Đức 3 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Quang Mai	211271544	18/04/2014	CA Bình Định	93.381			29.552			59.105			4.724
168	Nguyễn Thị Oanh	8277967539	Giao Hội 1 Hoài Tân Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Oanh	211398536	01/04/2018	CA Bình Định	14.624									14.624
169	Nguyễn Thị Hòa	4101401950	Định Công Hoài Mỹ Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Hòa	215609083	19/09/2018	CA Bình Định	246.089			61.471			122.968			61.650
170	Trương Văn Triều	4101214943	Lộ Diêu Hoài Mỹ Hoài Nhơn Bình Định	Trương Văn Triều	211752708	17/05/1999	CA Bình Định	25.550								2.600	22.950
171	Huỳnh Thị Phú	4100598077	Chợ Hoài Mỹ Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Thị Phú	210673228	01/09/2012	CA Bình Định	99.488						36.000		63.488	
172	Đỗ Thành Dăng	4100429230	Định Công, Hoài Mỹ Hoài Nhơn Bình Định	Đỗ Thành Dăng	211729049	01/01/1980	CA Bình Định	189									189
173	Nguyễn Văn Thanh	4100319340	Định Trị - Hoài Mỹ Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Thanh	211256587	01/01/1952	CA Bình Định	51.400									51.400
174	Phan Đình Kham	4100425878	Khánh Trạch, Hoài Mỹ Hoài Nhơn Bình Định	Phan Đình Kham	210962842	01/01/1980	CA Bình Định	96.011			11.927			23.874			60.210
175	Hồ Ngọc Mơ	4100639950	Khánh Trạch. Hoài Mỹ Hoài Nhơn Bình Định	Hồ Ngọc Mơ	211585942	14/04/2010	CA Bình Định	638.808						307.247		145.171	186.390
176	Nguyễn Văn Thiện	4100727967	Khánh Trạch. Hoài Mỹ Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Thiện	210687072	02/10/2014	CA Bình Định	265.082						236.156		28.926	
177	Hồ Thị Mãnh	4100608889	Xuân Khánh, Hoài Mỹ Hoài Nhơn Bình Định	Hồ Thị Mãnh	211256641	03/07/1986	CA Bình Định	389.263			79.318			150.407		58.288	101.250
178	Nguyễn Chí Thanh	4100663008	Xuân Khánh. Hoài Mỹ Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Chí Thanh	211822684	16/08/2014	CA Bình Định	4.374			1.458			2.916			

Đơn vị tiền: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (tiểu mục):								
									4272	4911	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+18*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
179	Võ Thị Siêng	4100691703	Xuân Khánh. Hoài Mỹ Hoài Nhơn Bình Định	Võ Thị Siêng	210624931	02/04/2015	CA Bình Định	943.175						244.250		232.950	465.975
180	Trần Văn Dân	8228539587	Thiện Đức Đông Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Trần Văn Dân	210680474	20/09/2014	CA Bình Định	36.595			6.384			15.960			14.251
181	Huỳnh Thị Loan	8278127927	Thiện Đức Đông Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Thị Loan	211585923	12/03/2014	CA Bình Định	63.964			13.104			26.208			24.652
182	Phạm Văn Lâm	8265091543	Thiện Đức Bắc Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Văn Lâm	211428607	26/07/2007	CA Bình Định	4.410									4.410
183	Trần Đức Nam	4101420784	Thiện Đức Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Trần Đức Nam	215342787	22/06/2010	CA Bình Định	6.921			1.108			5.813			
184	Nguyễn Thị Thanh Thuỷ	4100120925	Thiện Đức Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Thanh Thuỷ	211680488	01/01/1980	CA Bình Định	163.772			163.772						
185	Nguyễn Thị Mỹ Thoa	4100409876	Thiện Đức Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Mỹ Thoa	211680532	01/01/1980	CA Bình Định	2.612.286			819.034			1.656.102			137.150
186	Trịnh thị Tuyết Lai	4100332493	Thiện Đức Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Trịnh thị Tuyết Lai	211726226	06/10/1998	CA Bình Định	68.960			68.960						
187	Trần Công Đức	4100499580	Thiện Đức Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Trần Công Đức	211680289	08/10/2012	CA Bình Định	8.792							8.792		
188	Lữ Đình Lộc	4101134825	Thiện Đức Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Lữ Đình Lộc	215231505	25/08/2007	CA Bình Định	6.770			2.394			4.376			
189	Nguyễn Thị Kiều Diễm	8430481765	Thiện Đức Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Kiều Diễm	215462860	21/09/2016	CA Bình Định	106.050			27.596			55.189			23.265
190	Trần Thị Mua	4100472148	Thiện Đức Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Mua	210623282	01/01/1980	CA Bình Định	723.151			229.813			442.008			51.330
191	Lê Văn Hưng	4100576210	Thiện Đức Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Lê Văn Hưng	210613305	08/10/2012	CA Bình Định	1.297.878			156.576			805.233		25.419	310.650
192	Trần Ngọc Yên	4100430638	Thiện Đức Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Trần Ngọc Yên	211504549	01/01/1980	CA Bình Định	3.790.185						3.004.001		312.669	473.515
193	Nguyễn Trường Hận	4100633860	Thạnh Xuân Đông Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Trường Hận	215020292	18/07/2003	CA Bình Định	966.402						827.534		138.868	
194	Lê Thị ánh Thúy	4100634222	Thạnh Xuân Đông Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Lê Thị ánh Thúy	211427330	03/01/1997	CA Bình Định	204.400								18.010	186.390
195	Phạm Văn Tôm	4100592237	Thạnh Xuân Bắc Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Văn Tôm	211018402	09/01/1998	CA Bình Định	3.184.709				1.377.798		1.031.358		775.485	68
196	Lê Tấn Khải	4101482815	Thạnh Xuân Bắc Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Lê Tấn Khải	231158349	10/10/2016	CA Bình Định	25.336			5.096			20.240			
197	Đỗ Thị Lên	8265045836	Thạnh Xuân Bắc Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Đỗ Thị Lên	211583626	06/04/1993	CA Bình Định	16.286			4.698			9.390			2.198
198	Trần Thị Thu Hằng	8265117618	Thạnh Xuân Bắc Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Thu Hằng	215153899	12/04/2017	CA Bình Định	8.763			2.418			6.048			297
199	Phan Trọng Tuân	4100858751	Thạnh Xuân Bắc Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Phan Trọng Tuân	211822874	21/09/2000	CA Bình Định	467.349						391.481		13.738	62.130
200	Phạm Văn Nê	4101183011	Thạnh Xuân Bắc Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Văn Nê	211726440	12/08/2003	CA Bình Định	217.365						201.273		15.736	356
201	Nguyễn Phúc Thịnh	4100114329	Thanh Xuân Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Phúc Thịnh	210015562	01/01/1980	CA Bình Định	135.405			40.313			78.341			16.751
202	Lý Thị Tâm	4100576274	Thạnh Xuân Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Lý Thị Tâm	210671226	22/03/1997	CA Bình Định	1.973.277			606.384			1.212.903			153.990
203	Nguyễn Chí Thành	4100274957	Thạnh Xuân Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Chí Thành	211395893	01/08/2001	CA Bình Định	45.000								45.000	
204	Nguyễn Thị Khương	4100381099	Thạnh xuân Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Khương	210664290	01/01/1980	CA Bình Định	1.708.575			1.708.575						
205	La Hải Điền	8265052551	Nhuận An Đông Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	La Hải Điền	215020693	14/08/2003	CA Bình Định	105.458					92.611				12.847
206	Nguyễn Văn Chung	8305210503	Nhuận An Đông Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Chung	215125725	15/03/2014	CA Bình Định	1.606.001			478.768			957.538			169.695
207	Ngô Phúc	4101304178	Nhuận An Đông Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Ngô Phúc	211528422	01/09/2012	CA Bình Định	2.520									2.520
208	Trịnh Chí Sinh	4100365121	Nhuận An Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Trịnh Chí Sinh	211497381	01/01/1980	CA Bình Định	44.813			14.833			24.330			5.650
209	Nguyễn Văn Phương	4100728576	Nhuận An Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Phương	211680397	16/12/2014	CA Bình Định	219.909						201.273		18.636	
210	Cao Thận Thượng	4100115403	Nhuận An Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Cao Thận Thượng	211428763	28/09/1989	CA Bình Định	1.455.351						1.211.596		243.260	495
211	Trần Thị Búp	4101420223	Nhuận An Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Búp	215027282	08/10/2011	CA Bình Định	393.626			101.420			204.946			87.260
212	Lý Văn Phúc	4101056334	Nhuận An Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Lý Văn Phúc	211634592	31/03/1995	CA Bình Định	36.038			9.453			24.570			2.015
213	Nguyễn Sinh Toàn	4101207086	Nhuận An Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Sinh Toàn	215083563	17/03/2005	CA Bình Định	604.173			200.088			400.179		3.906	
214	Trần Thị Sự	4100603584	Nhuận An Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Sự	211824345	16/10/2000	CA Bình Định	2.377.953			749.686			1.502.387			125.880
215	Nguyễn Ngọc Minh	4101256100	Nhuận An Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Ngọc Minh	210679138	08/10/2012	CA Bình Định	51.330									51.330
216	Lê Thị Nguyệt	4100518709	Chợ Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Lê Thị Nguyệt	211824204	22/04/1997	CA Bình Định	416.278						228.961		185.357	1.960
217	Lê Thị Hạ	4100592131	Chợ Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Lê Thị Hạ	211527060	09/03/1992	CA Bình Định	1.509.222	64.794		23.992			1.304.562		38.934	76.940
218	Phạm Thị Mỹ Dung	4100728752	Chợ Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Thị Mỹ Dung	211726874	21/09/2018	CA Bình Định	66.430								4.300	62.130
219	Đặng Thị Thanh Thuý	4100757136	Chợ Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Đặng Thị Thanh Thuý	211773926	30/06/1999	CA Bình Định	885.218			300.473			584.745			
220	Mai Thị Thuý Kiều	4101136741	Chợ Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Mai Thị Thuý Kiều	211773899	03/01/2019	CA Bình Định	380.168						372.780		7.388	
221	Phạm Thị Hết	4101256132	Chợ Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Thị Hết	211726575	27/09/2011	CA Bình Định	29.690			6.201			19.808		3.681	
222	Hà Thị Linh	4101439129	Chợ Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Hà Thị Linh	211824444	17/10/2000	CA Bình Định	609.224			165.185			332.079			111.960
223	Trần Thị Trọng	4101449494	Chợ Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Trọng	215061376	10/06/2004	CA Bình Định	741.864			209.056			417.948			114.860
224	Võ Thị Trai	8271299162	Chợ Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Võ Thị Trai	211227216	25/07/2012	CA Bình Định	183.115			53.794			124.503			4.818
225	Ngô Xuân Thành Nhơn	4100728738	Ca Công Nam Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Ngô Xuân Thành Nhơn	211844528	25/07/2008	CA Bình Định	223.509						201.273		22.236	
226	Võ Thanh Việt	4100647334	Ca Công Nam Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Võ Thanh Việt	211592437	31/12/2002	CA Bình Định	310.650									310.650
227	Hồ Thị Mỹ Lệ	4101503462	Ca Công Nam Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Hồ Thị Mỹ Lệ	215151589	12/04/2006	CA Bình Định	179.031			33.231			66.420			79.380
228	Phan Thế Danh	8324452096	Ca Công Nam Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Phan Thế Danh	221320731	03/06/2009	CA Bình Định	640.108			176.048			352.100			111.960
229	Nguyễn Thị Ly Ly	8102996313	Ca Công Nam Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Ly Ly	215088467	22/03/2005	CA Bình Định	62.130									62.130
230	Nguyễn Xuân Chi	4100121929	Ca Công Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Xuân Chi	211083867	09/01/1998	CA Bình Định	1.424.209						1.227.119		10.700	186.390
231	Cao Văn Nghiệp	4100478816	Ca Công Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Cao Văn Nghiệp	210677108	01/01/1980	CA Bình Định	22.500									22.500
232	Nguyễn Mươi	4100273294	Ca Công Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Mươi	210613782	19/12/1998	CA Bình Định	44.000								30.000	14.000
233	Lê Văn Thoại	4100633846	Ca Công Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Lê Văn Thoại	211428897	24/07/2007	CA Bình Định	159.990								6.000	153.990
234	Phan Văn Hồ	4101517793	Ca Công Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Phan Văn Hồ	210687401	01/06/2016	CA Bình Định	13.650									13.650
235	Nguyễn Thị Hiếu	8080526287	Ca Công Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Hiếu	211850529	29/08/2009	CA Bình Định	150.153			150.153						
236	Huỳnh Thị Xuân Hoa	4100365114	Ca Công Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Thị Xuân Hoa	211370311	01/01/1980	CA Bình Định	879.983			254.101			508.666			117.216
237	Nguyễn Thị Kim Thoa	4100518917	Ca Công Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Kim Thoa	211227705	01/01/1980	CA Bình Định	50.870			16.589			34.281			
238	Huỳnh Thị Định	4100121823	Ca Công Hoài Hương Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Thị Định	211726311	03/01/1997	CA Bình Định	61.404						12.720		38.084	10.600

Đơn vị tiền: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh				Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (tiểu mục):								
												4272	4911	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*				*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+18*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
239	Nguyễn Thị Phúc	4100612701	Chợ Hoài Hải	Hoài Hải	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Thị Phúc	052178006029	10/08/2021	Cục CSQLHCTTXH	66.800								4.670	62.130
240	Nguyễn Văn Lang	4100895859	Kim Giao Nam	Hoài Hải	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Văn Lang	215074002	31/08/2004	CA Bình Định	50.204						49.704		500	
241	Đặng Thị Triệu	4101478953	Kim Giao Nam	Hoài Hải	Hoài Nhơn	Bình Định	Đặng Thị Triệu	211615526	25/05/2013	CA Bình Định	257.184			73.476			183.708			
242	Lê Thị Mua	4100652951	Kim Giao Nam	Hoài Hải	Hoài Nhơn	Bình Định	Lê Thị Mua	052166011850	28/06/2021	Cục CSQLHCTTXH	332.000								21.350	310.650
243	Nguyễn Văn Minh	4101278288	Kim Giao Thiện	Hoài Hải	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Văn Minh	210672349	04/06/2011	CA Bình Định	251.100								30.000	221.100
244	Lương Thị Phê	4100612557	Kim Giao Trung	Hoài Hải	Hoài Nhơn	Bình Định	Lương Thị Phê	052182007350	10/08/2021	Cục CSQLHCTTXH	350.412						139.804		24.218	186.390
245	Nguyễn Văn Định	8023395246	XóM 3	Hoài Hải	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Văn Định	215106511	28/01/2011	CA Bình Định	499.143						417.543		81.600	
246	Lê Thị Ngọc	4100964492	Xóm 4 Bình Chương	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Lê Thị Ngọc	210660441	31/07/2002	CA Bình Định	2.936.562			862.407			1.724.855		11.400	337.900
247	Mai Thanh Vũ	4100604154	Văn Cang	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Mai Thanh Vũ	211582221	20/07/1993	CA Bình Định	819.479			356.235			462.560			684
248	Trần Thanh Nam	4101445027	Văn Cang	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Trần Thanh Nam	241667697	14/03/2013	CA Bình Định	2.078.175			11.625			931.950			1.134.600
249	Cái Thị Đẹp	4100500370	Văn Cang	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Cái Thị Đẹp	211480471	18/10/2012	CA Bình Định	51.330									51.330
250	Đoàn Minh Cường	8102201863	Văn Cang	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Đoàn Minh Cường	135554626	20/03/2008	CA Bình Định	7.778.497			2.421.802			4.843.395			513.300
251	Nguyễn Thị Kim Giao	4100634913	Lại Khánh Tây	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Thị Kim Giao	211504776	20/10/2012	CA Bình Định	51.330									51.330
252	Trịnh Thị Hiền	8324686707	Lại Khánh Tây	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Trịnh Thị Hiền	211480485	22/05/2010	CA Bình Định	51.776									51.776
253	Võ Thị Thanh Thủy	4101417196	Lại Khánh Nam	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Võ Thị Thanh Thủy	211749706	22/09/1998	CA Bình Định	153.990									153.990
254	Trần Ngọc Mân	4101442227	Lại Khánh Nam	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Trần Ngọc Mân	215079744	28/05/2011	CA Bình Định	51.330									51.330
255	Đỗ Minh Hùng	4100349698	Lại Khánh	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Đỗ Minh Hùng	210660588	01/01/1980	CA Bình Định	58.944								6.970	51.974
256	Lê Hoàng Minh	4100349708	Lại Khánh	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Lê Hoàng Minh	210660081	01/01/1980	CA Bình Định	52.530								1.200	51.330
257	Lê Thị Hiếu	4100398180	Lại Khánh	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Lê Thị Hiếu	211273261	01/01/1980	CA Bình Định	51.330									51.330
258	Đỗ Thị Diệu	4100522832	Lại Khánh	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Đỗ Thị Diệu	210672011	16/10/2012	CA Bình Định	51.330									51.330
259	Nguyễn Văn Trì	4100522896	Lại Khánh	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Văn Trì	210030951	29/12/2014	CA Bình Định	51.330									51.330
260	Võ Thị Xuân Hạnh	4100654606	Lại Khánh	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Võ Thị Xuân Hạnh	210660039	29/04/2009	CA Bình Định	51.330									51.330
261	Đặng Đình Tân	4100694479	Lại Khánh	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Đặng Đình Tân	210610723	03/11/2019	CA Bình Định	52.530								1.200	51.330
262	Nguyễn Ngọc Quang	8093014536	Lại Khánh	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Ngọc Quang	211724043	27/08/2013	CA Bình Định	153.990									153.990
263	Đỗ Ngọc Thái	4100484746	Lại khánh	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Đỗ Ngọc Thái	211264051	25/09/2008	CA Bình Định	756.776			298.783		111.728	187.025			159.240
264	Nguyễn Thị Bích Phượng	4101436128	Lại Đức	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Thị Bích Phượng	211264310	20/04/2009	CA Bình Định	51.330									51.330
265	Trần Thị Chư	4100500363	Diễn Khánh	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Trần Thị Chư	210622621	15/10/1997	CA Bình Định	51.330									51.330
266	Huỳnh Thị Mùi	4100604108	Diễn Khánh	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Huỳnh Thị Mùi	211650734	20/10/2012	CA Bình Định	5.656.740			1.714.565			3.428.875			513.300
267	Đặng Văn Nam	4100604115	Diễn Khánh	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Đặng Văn Nam	211803905	29/10/2012	CA Bình Định	153.990									153.990
268	Trần Thị Thanh Nhân	4100103750	Diễn Khánh	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Trần Thị Thanh Nhân	210013290	01/01/1980	CA Bình Định	51.330									51.330
269	Nguyễn Thanh Long	4100104200	Diễn Khánh	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Thanh Long	210611688	01/01/1980	CA Bình Định	54.557								2.900	51.657
270	Trần Văn Công	8278093379	Diễn Khánh	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Trần Văn Công	211404652	27/12/2012	CA Bình Định	153.990									153.990
271	Đinh Thị Bích Phượng	4100914903	Diễn Khánh	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Đinh Thị Bích Phượng	211483264	01/01/2000	CA Bình Định	51.330									51.330
272	Nguyễn Văn Thu	4101227847	Diễn Khánh	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Văn Thu	211480657	01/05/1991	CA Bình Định	9.709.606						7.644.442		822.564	1.242.600
273	Đặng Thị Nhiên	4100108893	Chợ Văn Khánh Đức	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Đặng Thị Nhiên	211110413	29/10/2012	CA Bình Định	51.330									51.330
274	Dương Thị Loan	4100504174	Chợ V/Khánh Đức	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Dương Thị Loan	211404476	01/01/2000	CA Bình Định	153.990									153.990
275	Nguyễn Thị Yến	4100667901	Bình Chương Nam	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Thị Yến	210626705	19/12/1997	CA Bình Định	52.030								700	51.330
276	Lê Thị Như Hạnh	4100694454	Bình Chương Nam	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Lê Thị Như Hạnh	211773299	04/07/2019	CA Bình Định	153.990									153.990
277	Võ Xuân Tâm	4100103380	Bình Chương Nam	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Võ Xuân Tâm	210626677	23/07/2014	CA Bình Định	51.462									51.462
278	Trần Quốc Vinh	8278528333	Bình Chương Nam	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Trần Quốc Vinh	211389514	18/10/2013	CA Bình Định	363.520			101.223			202.464			59.833
279	Dương Thanh Hiếu	4101436047	Bình Chương Nam	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Dương Thanh Hiếu	211389419	01/01/1980	CA Bình Định	51.330									51.330
280	Lê Văn Quốc	8057720261	Bình Chương Nam	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Lê Văn Quốc	211773120	04/06/2012	CA Bình Định	15.265.378			4.681.447			9.362.812		86.519	1.134.600
281	Nguyễn Minh Trị	4101417157	Bình Chương	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Minh Trị	211504273	16/10/2012	CA Bình Định	3.289.130			1.045.232			2.089.908			153.990
282	Lương Thị Nhiều	4101417171	Bình Chương	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Lương Thị Nhiều	211596034	08/11/2005	CA Bình Định	389.076			99.975			188.371		21.350	79.380
283	Trần Thị Thê	4101417189	Bình Chương	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Trần Thị Thê	211264162	05/01/1998	CA Bình Định	153.990									153.990
284	Nguyễn Nhật Nguyên	4101443615	Bình Chương	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Nhật Nguyên	211650702	18/10/2014	CA Bình Định	12.011.608			3.832.621			7.665.687			513.300
285	Võ Thị Kiều Duyên	8033098605	Bình Chương	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Võ Thị Kiều Duyên	211889535	26/06/2002	CA Bình Định	552.420			182.889			365.781			3.750
286	Nguyễn Ngọc Trương	4100484778	Bình Chương	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Ngọc Trương	211398682	01/01/2000	CA Bình Định	166.190								12.200	153.990
287	Nguyễn Thị Chính	4100521853	Bình Chương	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Thị Chính	211398994	31/07/2002	CA Bình Định	898.182			247.395			496.797			153.990
288	Huỳnh Hậu	4100567777	Bình Chương	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Huỳnh Hậu	211260009	06/01/1998	CA Bình Định	286.188			86.643			173.205			26.340
289	Nguyễn Văn Danh	4100694334	Bình Chương	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Văn Danh	210527880	14/09/2014	CA Bình Định	1.356.409			452.083			904.176			150
290	Võ Trong	4100102884	Bình Chương	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Võ Trong	211045313	01/01/1980	CA Bình Định	51.858									51.858
291	Nguyễn Thị Thương	4100104793	Bình Chương	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Thị Thương	210621295	20/10/2012	CA Bình Định	1.164.767			387.225			748.292			29.250
292	Bùi Thị Lượng	4100110638	Bình Chương	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Bùi Thị Lượng	211100534	01/01/1980	CA Bình Định	254.040						223.668		30.372	
293	Lê Văn Trung	4101083987	Bình Chương	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Lê Văn Trung	210626542	19/12/1997	CA Bình Định	1.800.546			20.478			1.101.303		57.366	621.399
294	Trần Thị Thu Thủy	4101428328	Bình Chương	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Trần Thị Thu Thủy	211681652	16/10/2012	CA Bình Định	60.297			6.845			13.692			39.760
295	Nguyễn Văn Trợ	4101430077	Bình Chương	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Văn Trợ	211725679	08/01/1998	CA Bình Định	153.990									153.990
296	Mai Quốc Hùng	4101436103	Bình Chương	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Mai Quốc Hùng	211682726	05/12/2013	CA Bình Định	153.990									153.990
297	Đặng Thị Hạnh	4101436110	Bình Chương	Hoài Đức	Hoài Nhơn	Bình Định	Đặng Thị Hạnh	215105526	03/12/2012	CA Bình Định	348.826			5.859			156.577			186.390

Đơn vị tiền: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (tiểu mục):								
									4272	4911	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+18*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
298	Đồng Bá Quốc	8277729580	Bình Chương Hoài Đức Hoài Nhơn Bình Định	Đồng Bá Quốc	211569833	07/04/2012	CA Bình Định	4.065.960			1.331.880			2.663.889			70.191
299	Tào Thị Vương	8323476496	Bình Chương Hoài Đức Hoài Nhơn Bình Định	Tào Thị Vương	211529313	26/02/1992	CA Bình Định	679.374			8.370			671.004			
300	Nguyễn Thị Nga	8325084945	Bình Chương Hoài Đức Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Nga	211752207	09/10/1998	CA Bình Định	172.205			54.700			109.420			8.085
301	Nguyễn Văn Toàn	4101372650	Bình Chương Hoài Đức Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Toàn	211389460	25/06/2011	CA Bình Định	18.357.965			5.730.153			11.459.963		33.249	1.134.600
302	Nguyễn Tự Cảnh	4101396041	Bình Chương Hoài Đức Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Tự Cảnh	210626959	20/08/2011	CA Bình Định	45.450									45.450
303	Trần Thị Lệ Thu	4101499417	Bình Chương Hoài Đức Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Lệ Thu	211773150	01/11/2008	CA Bình Định	1.891.659			569.430			1.138.854			183.375
304	Trần Thị Nhã Uyên	4101520644	Bình Chương Hoài Đức Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Nhã Uyên	215463370	09/09/2013	CA Bình Định	363.652			108.796			217.581			37.275
305	Nguyễn Lê Hoàng	8380300097	Bình Chương Hoài Đức Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Lê Hoàng	211398636	16/10/2012	CA Bình Định	30.422.891			9.599.293			19.199.398			1.624.200
306	Nguyễn Kết	4100387728	Bình Chương Hoài Đức Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Kết	210611207	01/01/1980	CA Bình Định	1.693.010					389.684	459.279		238.905	605.142
307	Võ Anh Khoa	4101124513	Bình Chương Hoài Đức Hoài Nhơn Bình Định	Võ Anh Khoa	211582222	20/10/2012	CA Bình Định	741.835			199.738		107.180	351.127			83.790
308	Nguyễn Thị Hồng Hạt	4101124552	Bình Chương Hoài Đức Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Hồng Hạt	211725639	05/10/1998	CA Bình Định	621.253			188.945			385.778			46.530
309	Nguyễn Thị Hồng Thu	4101124584	Bình Chương Hoài Đức Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Hồng Thu	210612605	29/10/2012	CA Bình Định	607.994			161.435			322.779			123.780
310	Nguyễn Tấn Công	4101324456	Bình Chương Hoài Đức Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Tấn Công	211773209	28/05/2011	CA Bình Định	1.420.778						954.803			465.975
311	Mai Thị Phiếu	4101324463	Bình Chương Hoài Đức Hoài Nhơn Bình Định	Mai Thị Phiếu	211256592	06/01/1998	CA Bình Định	908.582			293.349			586.703			28.530
312	Ngô Sơn	4101174641	Bình Chương Hoài Đức Hoài Nhơn Bình Định	Ngô Sơn	210625551	21/12/1997	CA Bình Định	53.496								2.100	51.396
313	Nguyễn Hữu Đức	4101259253	Bình Chương Hoài Đức Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Hữu Đức	211260730	21/02/2006	CA Bình Định	256.650									256.650
314	Hồ Văn Lẹ	4100553171	Bình Chương Hoài Đức Hoài Nhơn Bình Định	Hồ Văn Lẹ	210611307	29/10/2012	CA Bình Định	51.330									51.330
315	Dương Thị Mỹ Hòa	4100602397	Bình Chương Hoài Đức Hoài Nhơn Bình Định	Dương Thị Mỹ Hòa	211260785	20/10/2012	CA Bình Định	164.890								10.900	153.990
316	Tưởng Phước Vinh	4100612405	Trung Lương Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Tưởng Phước Vinh	211705775	02/08/2006	CA Bình Định	526.594						340.204			186.390
317	Trần Văn Cư	4101032580	Trung Lương Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Trần Văn Cư	211389157	23/05/2008	CA Bình Định	1.909.440					48.087	1.240.053			621.300
318	Võ Hồng Trung	4101516824	Trung Lương Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Võ Hồng Trung	215232858	01/03/2019	CA Bình Định	1.048.791	136.695		266.652			533.304			112.140
319	Võ Thị Tài	4101516831	Trung Lương Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Võ Thị Tài	211100874	06/12/2019	CA Bình Định	1.236.270	153.090		323.688			647.352			112.140
320	Nguyễn Thị Nhớ	4101503511	Trung Lương Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Nhớ	211555243	07/04/1992	CA Bình Định	242.406			60.732			121.464			60.210
321	Lê Quốc Hương	8271272361	Trần Hưng Đạo Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Lê Quốc Hương	210582921	06/07/2013	CA Bình Định	791.758			226.530			453.060			112.168
322	Trần Dụ	4100551054	Thiết Đính Nam Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Trần Dụ	211668505	22/03/1997	CA Bình Định	33.197					22.723			4.734	5.740
323	Trần Thị Phương Thảo	4100567350	Thiết Đính Nam Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Phương Thảo	211100564	08/09/1990	CA Bình Định	4.809.211						3.077.670		1.265.566	465.975
324	Nguyễn Chí Thanh	4101073971	Thiết Đính Nam Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Chí Thanh	211404321	12/03/2002	CA Bình Định	13.875.924			2.134.368			10.671.630		448.626	621.300
325	Lê Văn Cân	4100608906	Thiết Đính Nam Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Lê Văn Cân	215232955	13/10/2012	CA Bình Định	327.091			85.215			228.062			13.814
326	Trương Đình Quyết	4100705402	Thiết Đính Nam Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Trương Đình Quyết	211651212	11/09/2010	CA Bình Định	116.444			116.444						
327	Nguyễn Văn Cảnh	8277242483	THiết Đính Nam Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Cảnh	211404248	10/10/2013	CA Bình Định	258.351			79.985			160.006			18.360
328	Bùi Tài	4100618414	Thiết Đính Bắc Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Bùi Tài	210606176	01/01/1980	CA Bình Định	808.751			241.593			483.084			84.074
329	Nguyễn Văn Diệt	4100405800	Thiết Đính Bắc Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Diệt	210605845	01/01/1980	CA Bình Định	89.565			5.955			11.649			71.961
330	Tạ Công Loan	4100658079	Thiết Đính Bắc Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Tạ Công Loan	211110009	01/01/1980	CA Bình Định	1.168.313			339.906			693.232		19.475	115.700
331	Lê Công Định	4101417943	Thiết Đính Bắc Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Lê Công Định	211480350	31/01/2013	CA Bình Định	1.639.797			521.109			1.042.188		6.000	70.500
332	Bùi Thị Bưởi	4101326502	Thiết Đính Bắc Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Bùi Thị Bưởi	211400771	25/05/1998	CA Bình Định	1.571.148			497.256			994.512			79.380
333	Mai Hoàng Nhật	8349752327	Số 74 Trần Phú Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Mai Hoàng Nhật	215315762	14/08/2019	CA Bình Định	33.486			11.058			22.113			315
334	Nguyễn Thị Ánh	8530142558	Số 15 Nguyễn Trân Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Ánh	215576243	16/10/2017	CA Bình Định	106.761			31.944			63.882			10.935
335	Trần Trọng Hậu	4101478583	SN 81 Trần Hưng Đạo Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Trần Trọng Hậu	151898232	06/07/2010	CA Bình Định	470.289			156.732			313.467			90
336	Dương Thị Hiền	8438395099	SN 35 đường Đào Duy Từ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Dương Thị Hiền	211682228	13/09/2014	CA Bình Định	201.780			51.747			103.503			46.530
337	Nguyễn Thanh Nhạc	8306440531	SN 05 đường Nguyễn Trân Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thanh Nhạc	215041120	27/04/2017	CA Bình Định	248.985			62.925			125.850			60.210
338	Trần Văn Thanh	4100899028	Phụ Đức Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Trần Văn Thanh	211398961	26/03/1997	CA Bình Định	193.005								38.960	154.045
339	Võ Ngọc Mỹ	8277236049	Phụ Đức Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Võ Ngọc Mỹ	211507140	13/04/2013	CA Bình Định	442.644							436.801		5.843
340	Nguyễn Văn Mai	4101068643	Phụ Đức Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Mai	211398907	22/05/1998	CA Bình Định	564.113						473.678		90.435	
341	Phạm Phước Tiến	4101516574	Phụ Đức Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Phước Tiến	215231045	04/09/2020	CA Bình Định	945.854	128.493		235.097			470.124			112.140
342	Đặng Thành Việt	4101541122	Phụ Đức Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Đặng Thành Việt	215311137	01/01/2010	CA Bình Định	351.885			99.988			199.967			51.930
343	Nguyễn Liệu	4100100478	Phố chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Liệu	210583012	26/03/1998	CA Bình Định	2.551.536			253.484			1.279.362		397.390	621.300
344	Nguyễn Đình Thám	4100101640	Phố chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Đình Thám	210594337	01/01/1980	CA Bình Định	502.492			167.489			334.924			79
345	Cao Thị Mỹ Quang	4100579927	Liêm Bình Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Cao Thị Mỹ Quang	210594983	27/08/2010	CA Bình Định	928.540							754.929	173.611	
346	Nguyễn Thị Thu Hằng	4100692168	Liêm Bình Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Thu Hằng	211185568	10/01/2009	CA Bình Định	1.765.782			442.057			332.006		370.419	621.300
347	Cao Thị Lợi	4100899268	Liêm Bình Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Cao Thị Lợi	210584919	23/10/2012	CA Bình Định	102.750						93.195		9.555	
348	Trần Đức Trung	4000556933	Liêm Bình Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Trần Đức Trung	211628998	23/02/2012	CA Bình Định	6.775.470			1.708.554		1.581.773	3.392.023			93.120
349	Nguyễn Duy Minh	4101244271	Liêm Bình Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Duy Minh	210962971	20/08/2010	CA Bình Định	2.178.266			397.680			1.203.217		239.219	338.150
350	Trần Nhật Tính	8116943343	Liêm Bình Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Trần Nhật Tính	211889693	28/06/2002	CA Bình Định	365.727			108.740			256.987			
351	Nguyễn Thị Số	4101155504	Liêm Bình Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Số	211640210	19/02/2011	CA Bình Định	1.362.603			453.462			906.936			2.205
352	Nguyễn Thị Nhung	4101437996	Liêm Bình Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Nhung	211025650	20/09/2010	CA Bình Định	3.419.310			950.778			1.901.232			567.300
353	Nguyễn Đình Thị Kim Phương	4101503529	Lê Lợi Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Đình Thị Kim Phương	215563921	24/04/2017	CA Bình Định	947.517			289.378			578.759			79.380
354	Nguyễn Viết Cường	4100714301	Khu phố 6 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Viết Cường	191488136	19/03/1998	CA Bình Định	180.734						147.624		33.110	
355	Nguyễn Phúc Nguyên	4100727886	Khu phố 6 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Phúc Nguyên	211649794	05/07/2005	CA Bình Định	7.972.869			948.255			5.318.766		517.248	1.188.600
356	Phan Thị Bích Phong	4101149412	Khu phố 6 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Phan Thị Bích Phong	211725650	18/09/2010	CA Bình Định	190.890								4.500	186.390
357	Phạm Thị Hoa	8033094625	Khu phố 6 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Thị Hoa	210013281	05/01/1998	CA Bình Định	1.039.685						573.710			465.975
358	Lê Thị Năm	8393109997	Khu phố 6 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Lê Thị Năm	210583484	13/06/2009	CA Bình Định	553.697			153.102			294.945			105.650
359	Huỳnh Thị Loan	4100609064	Khu phố 5 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Thị Loan	211095839	25/06/2010	CA Bình Định	67.900								5.770	62.130
360	Lê Thị Mỹ Nhiệp	4100658086	Khu phố 5 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Lê Thị Mỹ Nhiệp	215088296	05/04/2018	CA Bình Định	35.790						35.790			
361	Nguyễn Đức Chánh	4100733992	Khu phố 5 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Đức Chánh	210594478	16/03/1997	CA Bình Định	75.000									75.000
362	Hà Văn Huề	4100930662	Khu phố 5 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Hà Văn Huề	151252751	14/02/1996	CA Bình Định	2.228.086			521.892			1.043.784		41.110	621.300

Đơn vị tiền: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (tiểu mục):								
									4272	4911	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+18*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
363	Bùi Tấn Đạt	4100949423	Khu phố 5 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Bùi Tấn Đạt	215046491	10/12/1987	CA Bình Định	3.722.624						2.521.924		734.725	465.975
364	Huỳnh Thị Lộc	4100691887	Khu phố 5 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Thị Lộc	211824853	01/08/2015	CA Bình Định	897.480						767.708		129.772	
365	Phạm Minh Thuận	4101495772	Khu phố 5 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Minh Thuận	215120631	31/12/2015	CA Bình Định	1.086.648			293.268			733.170			60.210
366	Thái Kế Cường	4100739592	Khu phố 4 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Thái Kế Cường	211480820	11/07/2009	CA Bình Định	11.592.457			88.339			8.611.191		2.271.627	621.300
367	Trần Thị Kim ánh	4100382254	Khu phố 4 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Kim ánh	211507195	22/03/2008	CA Bình Định	9.324.075			2.712.510			5.548.311		549.954	513.300
368	Phạm Ngọc Đức	4100642167	Khu phố 4 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Ngọc Đức	210608575	08/10/2004	CA Bình Định	1.612.539			543.048			1.061.162			8.329
369	Trương Văn Trúc	4101519649	Khu phố 4 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Trương Văn Trúc	211552030	08/10/2012	CA Bình Định	729.261	92.928		186.102			372.201			78.030
370	Nguyễn Đăng Phận	4100107219	Khu phố 3 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Đăng Phận	210967465	01/01/1980	CA Bình Định	423.072						375.131		47.941	
371	Nguyễn Thị Kim Thành	8109943416	Khu phố 3 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Kim Thành	211885678	12/06/2003	CA Bình Định	500.743			139.569			348.924			12.250
372	Vương Minh Nguyên	4100106536	Khu phố 3 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Vương Minh Nguyên	210583423	01/01/1980	CA Bình Định	64.211									64.211
373	Dương Thị Nhi	4100107674	Khu phố 3 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Dương Thị Nhi	210583561	08/12/2007	CA Bình Định	410.130			136.710			273.420			
374	Phạm Thị Hồng Nhạn	4100617379	Khu phố 2 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Thị Hồng Nhạn	210577454	08/01/2020	CA Bình Định	58.659			13.103			33.716			11.840
375	Nguyễn Thị Khánh Như	4100979001	Khu phố 2 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Khánh Như	230573490	06/08/1998	CA Bình Định	754.218						523.341		44.487	186.390
376	Nguyễn Thị Đức	4101407494	Khu phố 2 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Đức	211487834	25/02/2000	CA Bình Định	2.159.067						1.848.417			310.650
377	Nguyễn Thị Trà Giang	4101462992	Khu phố 2 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Trà Giang	215178122	23/10/2012	CA Bình Định	184.209			50.274			125.685			8.250
378	Trương Văn Vinh	4100727903	Khu phố 1 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Trương Văn Vinh	211507094	23/07/2008	CA Bình Định	871.692						410.058		150.984	310.650
379	Nguyễn Thị Tự	4100747748	Khu phố 1 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Tự	210662939	01/01/1980	CA Bình Định	5.134.492			1.477.503			2.955.120		80.569	621.300
380	Nguyễn Sáu	4100832619	Khu phố 1 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Sáu	210577886	27/06/2002	CA Bình Định	656.648						492.444		102.074	62.130
381	Võ Đình Phúc	4100899099	Khu phố 1 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Võ Đình Phúc	210577727	01/01/1980	CA Bình Định	523.102			148.262			303.392		2.538	68.910
382	Lê Thị Hoành	4100899317	Khu phố 1 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Lê Thị Hoành	210608105	10/01/1980	CA Bình Định	3.464.444						3.153.794			310.650
383	Nguyễn Văn Mẫn	4101425609	Khu phố 1 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Mẫn	211824713	16/07/2000	CA Bình Định	345.000			78.315			219.756		21.879	25.050
384	Nguyễn Văn Nhung	4101425623	Khu phố 1 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Nhung	211151667	09/09/2003	CA Bình Định	1.332.415			380.683			951.732			
385	Lê Văn Hải	4100419930	Khu phố 1 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Lê Văn Hải	210608160	06/03/1997	CA Bình Định	481.742			236.152			245.590			
386	Võ Thị Đức	4100109512	Khu phố 1 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Võ Thị Đức	210577433	12/05/1997	CA Bình Định	1.744.975						1.219.000		60.000	465.975
387	Nguyễn Văn Mẫn	4101516711	Khu phố 1 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Mẫn	211786298	04/11/2020	CA Bình Định	876.690	123.573		213.660			427.317			112.140
388	Phan Thanh Thắng	4000557006	Đường Biên Cương Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Phan Thanh Thắng	211571607	03/03/2012	CA Bình Định	2.836.752			953.412			1.866.240			17.100
389	Trần Thị Tuyết Mai	4100499799	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Tuyết Mai	211446900	06/10/1989	CA Bình Định	2.158.822			1.034.184			1.093.738			30.900
390	Nguyễn Thị Tấu	4100107466	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Tấu	210609137	01/01/1980	CA Bình Định	1.851.411			559.909			1.130.102			161.400
391	Phạm Thị Ngọc Hiền	4100107522	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Thị Ngọc Hiền	211682643	01/01/1980	CA Bình Định	1.923.036			657.064			1.158.437		10.230	97.305
392	Võ Thị Sáu	4100108036	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Võ Thị Sáu	211271568	01/01/1980	CA Bình Định	2.747.873			890.634			1.686.089			171.150
393	Tôn Nữ Kim Nhung	4100108212	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Tôn Nữ Kim Nhung	210577568	01/01/1980	CA Bình Định	490.742			166.178			270.744			53.820
394	Lâm Thị Ngọc Phượng	4100109047	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Lâm Thị Ngọc Phượng	211989922	01/01/1980	CA Bình Định	525.540			91.080			278.317		92.978	63.165
395	Trần Thị Tuyết Phượng	4100716806	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Tuyết Phượng	211824731	24/10/2000	CA Bình Định	141.087			44.712			48.675			47.700
396	Cao Bích Kiều	4100744673	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Cao Bích Kiều	211748067	01/01/1980	CA Bình Định	64.244			30.348			2.396			31.500
397	Nguyễn Thị Gái	4100819199	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Gái	211844333	31/07/2001	CA Bình Định	36.248			6.201			11.747			18.300
398	Lê Thị Mơ	4101022896	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Lê Thị Mơ	215046394	07/10/2004	CA Bình Định	360.937			116.710			181.227			63.000
399	Trần Thị Kim Cúc	4101118100	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Kim Cúc	215179619	01/01/2000	CA Bình Định	239.932			80.011			159.921			
400	Nguyễn Thị Yến	4101399042	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Yến	211083949	07/03/1997	CA Bình Định	134.058			54.048			80.010			
401	Dương Thị Hồng	4101419235	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Dương Thị Hồng	215125297	27/10/2009	CA Bình Định	995.712			308.147			584.545			103.020
402	Nguyễn Thị Bích	8265763033	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Bích	210583726	11/12/2012	CA Bình Định	275.435			85.161			176.268			14.006
403	Trần Thị Oanh	8351507058	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Oanh	215317637	09/01/2019	CA Bình Định	150.048			34.506			69.012			46.530
404	Nguyễn Thị Ngọc Sang	4100101785	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Ngọc Sang	210577310	01/01/1980	CA Bình Định	407.246						79.412		27.984	299.850
405	Mai Thị Thọ	4100102820	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Mai Thị Thọ	210577761	07/03/1997	CA Bình Định	1.907.741			581.013			1.161.837		164.891	
406	Hồ Thị Liên	4100501092	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Hồ Thị Liên	211446924	06/10/1989	CA Bình Định	6.286.076						5.437.058		227.718	621.300
407	Võ Thị Thái	4100514045	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Võ Thị Thái	210608472	14/06/1994	CA Bình Định	1.331.600						1.084.166		247.434	
408	Trần Thị Tú Anh	4100734153	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Tú Anh	363512891	26/07/2004	CA Bình Định	1.061.277						703.083		171.804	186.390
409	Võ Thị Xuân Lộc	4100744578	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Võ Thị Xuân Lộc	210582788	28/10/2008	CA Bình Định	9.745.372			1.517.542			4.423.551		1.427.079	2.377.200
410	Huỳnh Thị Thưng	4100747988	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Thị Thưng	210583855	01/12/2008	CA Bình Định	68.200								6.070	62.130
411	Thái Thị Thanh Sang	4100854549	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Thái Thị Thanh Sang	211651666	05/09/1995	CA Bình Định	135.800								11.540	124.260
412	Võ Thị Thanh Thư	4101142142	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Võ Thị Thanh Thư	215125346	02/02/1988	CA Bình Định	86.357						78.013		8.344	
413	Võ Thị Bích Trang	4101178445	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Võ Thị Bích Trang	211606845	18/10/2012	CA Bình Định	66.430								4.300	62.130
414	Phan Thị Vạn	4101199283	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Phan Thị Vạn	211273677	30/03/2011	CA Bình Định	282.002						219.872			62.130
415	Nguyễn Thị Phước	4101244345	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Phước	210577641	04/03/1997	CA Bình Định	131.530								7.270	124.260
416	Đặng Thị Kim Thu	4101362010	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Đặng Thị Kim Thu	211398759	23/09/2005	CA Bình Định	1.962.164			429.313			1.023.140		43.736	465.975
417	Châu Thị Thừa	4101371840	Chợ Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Châu Thị Thừa	211083269	26/08/2002	CA Bình Định	5.691.499			1.014.888			3.412.764		129.247	1.134.600
418	Hàn Hiệp Thọ	4100108533	98 QL1A Ttrấn Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Hàn Hiệp Thọ	210594041	01/01/1980	CA Bình Định	296.394						83.540		26.464	186.390
419	Dương Quang Trung	4100663671	73 Trần Hưng Đạo Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Dương Quang Trung	211415555	14/09/1989	CA Bình Định	1.236.606			925.956						310.650
420	Nguyễn Thị Xuân Cảm	4100459669	72/1 Trần Hưng Đạo Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Xuân Cảm	210608410	28/10/1997	CA Bình Định	5.838.061			801.508			3.851.250		307.353	877.950
421	Trần Phú Cường	8004717339	63 Hai Bà Trưng Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Trần Phú Cường	211596825	21/07/2010	CA Bình Định	516.428			166.706			333.342			16.380
422	Trần Xuân Chí	4100888298	61 Hai Bà Trưng Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Trần Xuân Chí	211554085	26/06/2008	CA Bình Định	2.358.582						2.281.470		77.112	
423	Hồ Đắc Hiền	3501971287	58 Trần Hưng Đạo Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Hồ Đắc Hiền	211889454	17/02/2008	CA Bình Định	17.415			5.805			11.610			
424	Ngô Thị Thanh Tiền	8074021697	54 Trần Hưng Đạo Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Ngô Thị Thanh Tiền	215180262	10/05/2018	CA Bình Định	106.089			21.687			43.377			41.025
425	Nguyễn Tự Toàn	4101302371	49 Trần Hưng Đạo Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Tự Toàn	211806881.	01/01/2000	CA Bình Định	846.088			309.186			482.002			54.900

Đơn vị tiền: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (tiểu mục):								
									4272	4911	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+18*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
426	Trương Quốc Nhã	8058890379	437 Quang Trung Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Trương Quốc Nhã	211682654	07/02/2006	CA Bình Định	248.055			71.952			143.883			32.220
427	Phan Thị Ngọc Bích	4100579902	39 Quang Trung Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Phan Thị Ngọc Bích	210583741	06/06/1997	CA Bình Định	1.806.769			512.451			1.024.976		12.692	256.650
428	Nguyễn Thị Hồng	4101503409	32 Trần Hưng Đạo Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Hồng	210583248	17/06/2013	CA Bình Định	412.161			112.494			224.937			74.730
429	Lương Thị Hồng	4100108396	317 Quang Trung Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Lương Thị Hồng	210608173	26/12/2009	CA Bình Định	2.246.603			748.552			1.496.926			1.125
430	Dương Thế Tài	4100108484	306 QL1A Ttrấn Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Dương Thế Tài	211389894	01/01/1980	CA Bình Định	36.877			3.780			1.512		22.335	9.250
431	Nguyễn Thị Hoài Thanh	4100577951	294 Trần Hưng Đạo Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Hoài Thanh	211011788	15/03/1997	CA Bình Định	66.900								35.550	31.350
432	Phan Thị Xuân Ngôn	4100107755	292 QL1A Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Phan Thị Xuân Ngôn	210625875	01/01/1980	CA Bình Định	63.630								1.500	62.130
433	Tăng Thị Hương	4100615406	29 - Trần Hưng Đạo Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Tăng Thị Hương	210291141	14/03/1997	CA Bình Định	409.231			125.851			251.692		31.388	300
434	Nguyễn Đức Duy	4100661032	267 Quang Trung Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Đức Duy	215046372	20/06/215	CA Bình Định	107.273						36.026		9.117	62.130
435	Nguyễn Tiến Định	4101485245	264 Quang Trung Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Tiến Định	212247328	28/11/2014	CA Bình Định	2.509.032			759.852			1.519.410			229.770
436	Lê Quốc Hùng	4101495797	258 B Trần Hưng Đạo Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Lê Quốc Hùng	211824632.	26/06/2002	CA Bình Định	515.304			151.702			303.392			60.210
437	Phạm Thị Mai	4100502441	25 Trần Hưng Đạo Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Thị Mai	210029636	10/01/2015	CA Bình Định	3.052.323			292.740			2.204.583			555.000
438	Nguyễn Thị Minh Thu	4100727773	24 Trần Quang Diệu Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Minh Thu	210583286	13/03/1997	CA Bình Định	2.012.731						1.437.931			574.800
439	Lý Hoài Phương	4100333183	24 đường Lê Lai Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Lý Hoài Phương	210606559	01/01/1980	CA Bình Định	103.310			10.253			32.494		14.000	46.563
440	Nguyễn Thanh Tùng	4100692150	237 Trần Hưng đạo Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thanh Tùng	211824618	22/01/2008	CA Bình Định	1.662.884						1.041.584			621.300
441	Nguyễn Thị Trình	4100598609	22 Trần Hưng Đạo Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Trình	211551992	01/01/2001	CA Bình Định	658.375			158.765			313.220			186.390
442	Đinh Văn Huấn	8223825915	217 Quang Trung Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Đinh Văn Huấn	141237743	02/12/2013	CA Bình Định	238.167			62.106			124.221			51.840
443	Nguyễn Xuân Lộc	4101430503	215 Quang Trung Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Xuân Lộc	215061014	20/05/2014	CA Bình Định	70.813								70.813	
444	Lê Anh Tuấn	4101120389	215 Quang Trung Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Lê Anh Tuấn	211772437	24/04/2015	CA Bình Định	623.121			198.673			397.287			27.161
445	Trần Thị Bích Hường	4100105187	189 đường Quang Trung Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Bích Hường	211271342	01/12/2014	CA Bình Định	1.641.227			331.017			975.716		101.844	232.650
446	Nguyễn Thị Thu	4100527936	183 Quang Trung Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Thu	210583439	11/03/1997	CA Bình Định	2.372.996			803.216			1.285.280			284.500
447	Nguyễn Vy Lê	4100832601	157 Trần Hưng Đạo Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Vy Lê	211824778	25/10/2000	CA Bình Định	3.034.577			1.142.121			1.852.378		14.578	25.500
448	Dương Châu Âu	4100598630	143 Trần Hưng Đạo Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Dương Châu Âu	211605291	03/04/1995	CA Bình Định	2.186.976						1.565.676			621.300
449	Trần Ngọc Thịnh	4100692143	141 Trần Hưng Đạo Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Trần Ngọc Thịnh	211682114	21/01/2010	CA Bình Định	258.788			75.018			150.036		24.359	9.375
450	Nguyễn Tự Nhiên	4100103768	125 QL1A Ttrấn Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Tự Nhiên	210583020	01/01/1980	CA Bình Định	485.045			158.790			317.580		8.675	
451	Trần Sơn Vy	4101456822	124 Trần Hưng Đạo Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Trần Sơn Vy	215125851	03/11/2005	CA Bình Định	2.415.786			719.712			1.439.424			256.650
452	Nguyễn Công Thơm	4101244264	10B Lê Lợi Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Công Thơm	211083925BDI	12/03/1997	CA Bình Định	5.610.279							5.359.369	64.520	186.390
453	Nguyễn Văn Trung	4100615540	01 Quang Trung Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Trung	211773137	14/06/1999	CA Bình Định	527.325						369.411		95.421	62.493
454	Trần Thị Thu Thuý	4100459718	Khu phố 4 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Thu Thuý	211273848	20/10/2010	CA Bình Định	3.929.452			1.210.064			2.352.488			366.900
455	Bùi Thanh Bình	4100485891	Khu phố 4 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Bùi Thanh Bình	211124177	01/01/2012	CA Bình Định	547.964							547.964		
456	Nguyễn Thị Ngọc Thọ	4100661177	Khu phố 4 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Ngọc Thọ	211100071	08/10/2012	CA Bình Định	33.950								2.885	31.065
457	Huỳnh Thị Nghiệp	4100692094	Khu phố 4 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Thị Nghiệp	211582740	20/10/2010	CA Bình Định	576.115						492.032		84.083	
458	Phạm Thế Phong	4100816737	Khu phố 4 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Thế Phong	211446961	24/09/1998	CA Bình Định	2.359.596						1.342.008		334.158	683.430
459	Tạ Thị Nga	4100897567	Khu phố 4 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Tạ Thị Nga	211480379	21/03/1997	CA Bình Định	1.805.928			601.958			1.203.970			
460	Lê Thị Vương	8031957636	Khu phố 4 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Lê Thị Vương	215040869	09/11/2003	CA Bình Định	2.483.558						1.442.646		419.612	621.300
461	Huỳnh Văn Rãi	4100550798	Khu phố 4 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Văn Rãi	211480290	09/09/2003	CA Bình Định	6.151.129			2.199.692			3.298.337			653.100
462	Nguyễn Thị Hồng Nhân	4100391957	Khu phố 4 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Hồng Nhân	211495958	01/01/1980	CA Bình Định	4.100.437			1.149.202			2.689.163		217.072	45.000
463	Nguyễn Kim Vương	3900930148	Khu phố 4 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Kim Vương	2151255413	15/09/2010	CA Bình Định	336.636			112.212			224.424			
464	Nguyễn Thị Oanh	4100617971	Khu phố 4 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Oanh	215169328	11/10/2007	CA Bình Định	912.708			288.936			577.872			45.900
465	Nguyễn Thị Bích Triều	8351113991	Khu phố 2 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Bích Triều	215231046	15/08/2007	CA Bình Định	6.684.339			2.164.563			4.280.751			239.025
466	Dương Trường Tú	4101501190	Khu phố5 Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Dương Trường Tú	215040899	14/05/2010	CA Bình Định	3.356.891	162.810		988.715			1.977.291			228.075
467	Lê Thanh Hoàng	4101464830	Khu phố liêm Bình Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Lê Thanh Hoàng	215314380	20/07/2013	CA Bình Định	2.955.672			904.837			1.809.715			241.120
468	Nguyễn Thị Kim Loan	4101211734	Khu phố Thiết Đính Bắc Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Kim Loan	211504656	31/10/2009	CA Bình Định	419.506			136.960			274.596			7.950
469	Lê Thanh Tùng	4101154853	Khu phố liêm Bình Bồng Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Lê Thanh Tùng	211889465	26/06/2002	CA Bình Định	2.964.761						2.172.810		492.101	299.850

Đơn vị tiền: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh				Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (tiểu mục):								
												4272	4911	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*				*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+18*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
470	Trần Văn Vũ	8287373132	Khu phố thiết đính nam	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Trần Văn Vũ	215315155	26/08/2014	CA Bình Định	821.923			245.412			490.771			85.740
471	Phạm Thị Kim Hiếu	4101513439	SN 20 đường Đào Duy Từ	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Phạm Thị Kim Hiếu	211227111	22/12/2016	CA Bình Định	473.608			119.529			239.058			115.021
472	Văn Nhựt	4101516817	Khối TDBắc	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Văn Nhựt	211389145	22/09/2009	CA Bình Định	509.964	85.570		231.281			80.973			112.140
473	Nguyễn Văn Lợi	4101244296	291 Quang Trung	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Văn Lợi	211000871	12/10/2012	CA Bình Định	1.327.838						907.160		234.288	186.390
474	Võ Thị Hồng Thương	4101487059	276 Quang Trung	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Võ Thị Hồng Thương	211855631	26/09/2015	CA Bình Định	748.154			215.624			431.190			101.340
475	Võ Hồng Thông	4101487066	190 Đào Duy Từ	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Võ Hồng Thông	215345768	01/01/2011	CA Bình Định	748.154			215.624			431.190			101.340
476	Lê Thị Hồng Hạnh	4101201655	Khu phố 4	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Lê Thị Hồng Hạnh	211824766	08/07/2009	CA Bình Định	1.312.592						889.137		237.065	186.390
477	Võ Thị Mai	4100527830	282 Trần Hưng đạo	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Võ Thị Mai	210594511	01/01/1980	CA Bình Định	239.355			79.785			159.570			
478	Lê Thị Bé	4101354605	Khu phố liêm Bình	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Lê Thị Bé	211480482	14/05/2012	CA Bình Định	1.204.341						843.587		174.364	186.390
479	Trần Quốc Tuấn	4101516292	Khu phố5	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Trần Quốc Tuấn	211404674	30/07/1999	CA Bình Định	308.195							308.195		
480	Trương Thị Mộng Linh	4101443781	Khu phố5	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Trương Thị Mộng Linh	211825124	06/11/2000	CA Bình Định	874.480			294.477			566.353			13.650
481	Đặng Thị Nam	8321255477	Khu phố liêm Bình	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Đặng Thị Nam	215314187	01/01/2010	CA Bình Định	640.108			176.048			352.100			111.960
482	Nguyễn An ảnh	4101264302	Khu phố liêm Bình	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn An ảnh	211532664	18/06/1999	CA Bình Định	1.052.917						589.096		184.236	279.585
483	Hoàng Thị Hồng Nhạn	8014886417	Khu phố 4	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Hoàng Thị Hồng Nhạn	211824883	26/10/2000	CA Bình Định	340.817							340.817		
484	Nguyễn Thị Bích Ny	8394742585	449 Quang Trung	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Thị Bích Ny	215439463	29/05/2014	CA Bình Định	468.918			129.543			259.050			80.325
485	Bùi Tiến Phương	4101503448	Thiết Đính Nam	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Bùi Tiến Phương	215450856	09/05/2017	CA Bình Định	396.690			130.910			261.820			3.960
486	Tạ Thị Kim Lê	4101504674	Thiết Đính Bắc	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Tạ Thị Kim Lê	211442190	26/10/2001	CA Bình Định	440.671	94.846		88.845			177.690			79.290
487	Trịnh Thị Sen	8335744157	40 Nguyễn Trân	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Trịnh Thị Sen	215088131	09/05/2015	CA Bình Định	495.095			164.426			328.779			1.890
488	Cao Thị Sương	4101399067	Chợ Bồng Sơn	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Cao Thị Sương	211748271	29/11/2019	CA Bình Định	739.120						141.520		70.830	526.770
489	Nguyễn Tường Vũ	8443194863	Khu phố5	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Tường Vũ	211651441	23/07/2012	CA Bình Định	405.586			106.980			213.960			84.646
490	Hồ Thị Thanh Tuyết	8050405616	Khu phố liêm	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Hồ Thị Thanh Tuyết	211504666	11/10/2012	CA Bình Định	179.533			44.332			88.671			46.530
491	Phạm Công Mận	4101486986	Khu phố5	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Phạm Công Mận	211455045	28/09/2013	CA Bình Định	337.800									337.800
492	Võ Thị Bích Huyền	4101503543	Khu phố 2	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Võ Thị Bích Huyền	211824678	01/01/2000	CA Bình Định	265.370			61.996			123.994			79.380
493	Đỗ Nguyễn Trúc My	8437711792	35 Hai Bà Trưng	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Đỗ Nguyễn Trúc My	215315949	18/06/2009	CA Bình Định	259.142			59.930			119.832			79.380
494	Võ Quan Đỗ	8297039779	202 Quang Trung	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Võ Quan Đỗ	290910479	22/08/2006	CA Bình Định	155.100									155.100
495	Nguyễn Thanh Vũ	8120985018	Khu phố5	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Thanh Vũ	215316068	08/09/2012	CA Bình Định	227.614			42.041			106.193			79.380
496	Nguyễn Thế Phi	8452779107	217 Quang Trung	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Thế Phi	215346425	01/08/2015	CA Bình Định	224.023			41.323			103.320			79.380
497	Châu Thanh Hưng	8371502442	Khu phố5	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Châu Thanh Hưng	211886705	21/06/2017	CA Bình Định	108.135			20.535			41.070			46.530
498	Nguyễn Tuấn Khoa	4101199276	Khu phố liêm Bình	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Tuấn Khoa	211651667	08/10/2012	CA Bình Định	391.910						150.998		54.522	186.390
499	Lê Thị Bích Thuận	4101244377	Chợ Bồng Sơn	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Lê Thị Bích Thuận	211786186	16/08/1999	CA Bình Định	67.900								5.770	62.130
500	Nguyễn Thị Lý	4100816705	44 Hai Bà Trưng	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Thị Lý	210027989	01/01/1990	CA Bình Định	159.935							156.335		3.600
501	Lê Thị Mỹ Trinh	4101068516	Lê Lợi. Khu phố liêm Bình	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Lê Thị Mỹ Trinh	211100392	15/03/1997	CA Bình Định	282.048			157.087			96.626			28.335
502	Chế Xuân Duy	4101244352	Khu phố5	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Chế Xuân Duy	211651456	16/10/2003	CA Bình Định	384.552			62.115			155.286		152.331	14.820
503	Hồ Thị Thanh Thuỷ	4101371833	Khu phố5	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Hồ Thị Thanh Thuỷ	197087293	10/12/1997	CA Bình Định	268.229			105.669			149.310			13.250
504	Nguyễn Anh Phong	4101398962	Khu phố liêm Bình	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Anh Phong	211278155	26/05/1998	CA Bình Định	285.224			86.874			173.750			24.600
505	Đặng Quang Khoa	4101431708	Khu phố 4	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Đặng Quang Khoa	211866952	08/02/2014	CA Bình Định	504.814			174.427			319.887			10.500
506	Nguyễn Thanh Phong	4101437185	Khu phố 4	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Thanh Phong	211651459	15/04/2013	CA Bình Định	823.031			285.025			484.906			53.100
507	Trần Quang Trí	4101442280	Khu phố5	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Trần Quang Trí	215233345	28/04/2012	CA Bình Định	73.000			17.500			35.000			20.500
508	Nguyễn Thanh Mẫn	4101449208	Khu phố5	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Thanh Mẫn	211480882	22/03/2008	CA Bình Định	166.570			25.764			103.056			37.750
509	Võ Văn Năng	4101465746	Đường biên cương	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Võ Văn Năng	210582773	26/06/2010	CA Bình Định	234.087			78.029			156.058			
510	Phạm Thị Mười	4101470175	54 Trần Phú	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Phạm Thị Mười	211586512	15/08/2006	CA Bình Định	1.616.625			1.036.800			544.320			35.505
511	Đặng Thị Yến Ly	8014881803	Khu phố 4	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Đặng Thị Yến Ly	211726789	28/02/2007	CA Bình Định	254.386			84.744		18.672	150.970			
512	Lưu Thị Liễu	8033097898	Số 16Trần Hưng Đạo	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Lưu Thị Liễu	210577440	25/05/2013	CA Bình Định	61.078			6.927			13.851			40.300
513	Nguyễn Đức Toàn	8114097021	Khu phố 2	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Đức Toàn	240905554	01/10/2003	CA Bình Định	99.960			23.622			53.040		6.048	17.250
514	Võ Văn Kiệt	8265765584	Khu phố 4	Bồng Sơn	Hoài Nhơn	Bình Định	Võ Văn Kiệt	211273880	27/02/2010	CA Bình Định	72.000						72.000			
515	Lê Thị Thanh Thuyền	4.100.530.978	Cửu Lợi Bắc	Tam Quan Nam	Hoài Nhơn	Bình Định	Lê Thị Thanh Thuyền	211614194	23/04/2011	CA Bình Định	49.816			1.505			3.011			45.300
516	Huỳnh Ngọc Luân	4101468024	Cửu Lợi Bắc	Tam Quan Nam	Hoài Nhơn	Bình Định	Huỳnh Ngọc Luân	211505410	05/07/1995	CA Bình Định	920.091			306.023			611.953			2.115
517	Đỗ Văn Đính	4300576521	Cửu Lợi Bắc	Tam Quan Nam	Hoài Nhơn	Bình Định	Đỗ Văn Đính	211729532	06/01/2017	CA Bình Định	49.857			1.519			3.038			45.300
518	Nguyễn Văn Tuấn	8006197413	Cửu Lợi Bắc	Tam Quan Nam	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Văn Tuấn	215038997	24/08/2010	CA Bình Định	6.517			1.864			4.653			
519	Trần Hoàng	8083398989	Cửu Lợi Bắc	Tam Quan Nam	Hoài Nhơn	Bình Định	Trần Hoàng	211885672	21/05/2011	CA Bình Định	380.710			119.272			238.548			22.890
520	Nguyễn Văn Ngo	8265579595	Cửu Lợi Bắc	Tam Quan Nam	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Văn Ngo	210620868	13/03/2013	CA Bình Định	89.292			19.593			55.462			14.237

Đơn vị tiền: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (tiểu mục):								
									4272	4911	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+18*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
521	Trần Thị Bích Hạnh	8050405768	Cửu Lợi Bắc Tam Quan Nam Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Bích Hạnh	211725303	08/06/2004	CA Bình Định	395.091						223.668		78.228	93.195
522	Lê Văn Nhất	4101478914	Cửu Lợi Bắc Tam Quan Nam Hoài Nhơn Bình Định	Lê Văn Nhất	211880556	19/02/2013	CA Bình Định	860.146			7.107			17.766	835.183		90
523	Võ Xuân Hùng	4101468017	Cửu Lợi Đông Tam Quan Nam Hoài Nhơn Bình Định	Võ Xuân Hùng	211586402	18/11/2011	CA Bình Định	17.154			1.458			2.916			12.780
524	Đặng Đức Lý	4101447842	Cửu Lợi Tây Tam Quan Nam Hoài Nhơn Bình Định	Đặng Đức Lý	211673787	05/04/1996	CA Bình Định	12.304			3.843			7.686			775
525	Lê Thị Phố	4101478921	Cửu Lợi Tây Tam Quan Nam Hoài Nhơn Bình Định	Lê Thị Phố	0211673920	19/01/2011	CA Bình Định	1.485.216			479.532			959.064			46.620
526	Võ Thị Kim Anh	4100121492	Tăng long Tam Quan Nam Hoài Nhơn Bình Định	Võ Thị Kim Anh	210536999	01/01/1980	CA Bình Định	32.689			10.980			720		20.420	569
527	Châu Thị Diệu Hằng	4100564864	Tang Long 1 Tam Quan Nam Hoài Nhơn Bình Định	Châu Thị Diệu Hằng	0641760004946	10/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	205.621			55.041			97.750		6.300	46.530
528	Trần Văn Qui	4101495860	Tăng Long 2 Tam Quan Nam Hoài Nhơn Bình Định	Trần Văn Qui	215020391	23/10/2010	CA Bình Định	40.024			13.341			26.683			
529	Nguyễn Thị Tra	4101541997	Tăng Long 2 Tam Quan Nam Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Tra	211497783	22/08/2013	CA Bình Định	101.089			20.944			41.895			38.250
530	Phạm Nhật Trường	4100120234	Trung Hoá Tam Quan Nam Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Nhật Trường	211581127	01/01/2000	CA Bình Định	27.742			20.942					3.200	3.600
531	Phan Minh Cầu	4100564832	Trung Hoá Tam Quan Nam Hoài Nhơn Bình Định	Phan Minh Cầu	052055010512	11/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	49.505			24.166			7.254		18.085	
532	Võ Thị Phố	8265031368	Công Thạnh Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Võ Thị Phố	211634151	24/04/2013	CA Bình Định	750.414			234.584			469.194			46.636
533	Trần Minh Chí	8613223017	Công Thạnh Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Trần Minh Chí	215520001	08/08/2015	CA Bình Định	13.782			4.053			8.109			1.620
534	Tướng Phúc Dân	4100936600	Tân Thành Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Tướng Phúc Dân	211889053	06/02/2004	CA Bình Định	1.289.198						375.756		292.142	621.300
535	Nguyễn Lượng	4100968673	Tân Thành Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Lượng	211675756	20/10/2009	CA Bình Định	191.719						167.751		23.968	
536	Nguyễn Hoàng Bảo Toàn	4101511449	Tân Thành Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Hoàng Bảo Toàn	215404334	20/07/2005	CA Bình Định	1.372.008			442.038			883.440			46.530
537	Tạ Thị Tứ	4101178999	Tân Thành 1 Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Tạ Thị Tứ	210621080	25.01.2011	CA Bình Định	953.855			27.305			875.650		50.900	
538	Tạ Thị Thuỷ	4101189503	Tân Thành 1 Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Tạ Thị Thuỷ	210627110	16/12/1997	CA Bình Định	5.417.295						3.562.721		1.388.599	465.975
539	Đoàn Thị Sia	4101303696	Tân Thành 1 Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Đoàn Thị Sia	052172002089	29/08/2022	Cục CS QLHCTTXH	705.850						563.634		142.216	
540	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	4101468634	Tân Thành 1 Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	052183000093	30/05/2016	CA. TP HCM	57.083			14.442			28.961			13.680
541	Trương Văn Giang	4100270991	Tân Thành 1 Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Trương Văn Giang	211018212	09/11/2003	CA Bình Định	1.523.789			500.793			870.562			152.434
542	Bùi Văn Trung	4101436463	Tân Thành 1 Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Bùi Văn Trung	211885442	29/05/2003	CA Bình Định	1.072.206			357.187			714.269			750
543	Nguyễn Thị Trúc	4101414364	Tân Thành 1. Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Trúc	211614186	04/07/1994	CA Bình Định	121.993			40.669			81.324			
544	Võ Thanh Can	4101179223	Tân Thành 2 Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Võ Thanh Can	211825413	01/01/1980	CA Bình Định	40.724.994			26.755.936			11.725.795		1.621.963	621.300
545	Nguyễn Thị Phụng	4101303784	Thiện Chánh Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Phụng	052171012581	28/08/2022	Cục CS QLHCTTXH	226.720						201.320		25.400	
546	Trịnh Đức Duy	8098925980	Thiện Chánh Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Trịnh Đức Duy	211446450	20/03/2010	CA Bình Định	43.740			14.580			29.160			
547	Phạm Tạo	4101436512	Thiện Chánh Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Tạo	211213842	01/12/2012	CA Bình Định	516.304			147.502			368.802			
548	Nguyễn Trung Nhớ	4100913882	Thiện Chánh Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Trung Nhớ	211835005	01/01/2000	CA Bình Định	1.341.399						757.490		273.259	310.650
549	Võ Thị Thảo	4101497522	Thiện Chánh 2 Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Võ Thị Thảo	215431252	19/05/2012	CA Bình Định	177.250			43.591			87.129			46.530
550	Nguyễn Thị Mỹ Trang	4101093103	Chợ Tam Quan Bắc Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Mỹ Trang	215046161	29/09/2004	CA Bình Định	363.551			96.085			188.086			79.380
551	Nguyễn Thị Gái	8265631125	Chợ Tam Quan Bắc Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Gái	211335566	17/12/2013	CA Bình Định	476.206			131.991			260.875			83.340
552	Đào Thị Phê	4100855528	Chợ Thiện Chánh Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Đào Thị Phê	052166012149	29/08/2022	Cục CS QLHCTTXH	596.604						410.058		124.416	62.130
553	Võ Nghiệm	4101478512	Công Thạnh Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Võ Nghiệm	211594237	07/06/2005	CA Bình Định	440.362			146.786			293.576			
554	Đoàn Ngọc Hà	4101528957	Công Thạnh Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Đoàn Ngọc Hà	211724762	02/02/2012	CA Bình Định	547.443	7.695		155.736			311.472			72.540
555	Ngô Thị Điện	8265021056	Tân Thành Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Ngô Thị Điện	211213437	17/02/2004	CA Bình Định	258.063			86.003			171.990			70
556	Nguyễn Mạnh Truyền	8075879600	Tân Thành 1 Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Mạnh Truyền	211885436	10/09/2007	CA Bình Định	920.404			181.680			363.364			375.360
557	Đào Gòn	4101399331	Thiện Chánh Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Đào Gòn	215317531	19/09/2009	CA Bình Định	1.013.055			289.863			723.192			
558	Trịnh Ngọc Hùng	4100634430	Thiện Chánh 1 Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Trịnh Ngọc Hùng	052071017507	28/08/2022	Cục CS QLHCTTXH	1.442.921					96.920	1.066.205		279.796	
559	Phan Hoàng Hà	4100683501	Thiện Chánh 1 Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Phan Hoàng Hà	215020746	24/10/2007	CA Bình Định	546.396			170.817			375.579			
560	Huỳnh Minh Khải	4100855599	Thiện Chánh 1 Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Minh Khải	215020350	17/10/1984	CA Bình Định	628.247						503.346		124.901	
561	Ngô Đa Tá	4100965665	Thiện Chánh 1 Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Ngô Đa Tá	215062846	29/07/2004	CA Bình Định	5.451.094			11.718			3.748.713		758.713	931.950
562	Nguyễn Thị Trang	4100966098	Thiện Chánh 1 Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Trang	211594397	14/05/1993	CA Bình Định	2.604.817						2.072.685		221.482	310.650
563	Nguyễn Thanh Vân	4101011206	Thiện Chánh 1 Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thanh Vân	211724670	11/12/1997	CA Bình Định	692.571						357.852		148.329	186.390
564	Ngô Thị Lo	4101034676	Thiện Chánh 1 Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Ngô Thị Lo	211844736	07/08/2001	CA Bình Định	742.036						507.752		234.284	
565	Phạm Thị Thái	4101037500	Thiện Chánh 1 Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Thị Thái	052175014294	29/08/2022	Cục CS QLHCTTXH	791.765						313.152		167.963	310.650
566	Nguyễn Văn Thảo	4101189486	Thiện Chánh 1 Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Thảo	052076006038	29/08/2022	Cục CS QLHCTTXH	3.029.493						1.845.261		718.257	465.975
567	Nguyễn Trọng Thủy	4100683607	Thiện Chánh 1 Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Trọng Thủy	052068016824	29/08/2022	Cục CS QLHCTTXH	897.060						571.531		263.399	62.130
568	Nguyễn Thị Mắng	4100694278	Thiện Chánh 1 Tam Quan Bắc Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Mắng	052162007104	29/08/2022	Cục CS QLHCTTXH	195.505			65.163			130.342			
569	Trần Công Hiếu	8067012405	Số 285 - Quốc lộ 1A Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Trần Công Hiếu	215106545	20/09/2005	CA Bình Định	762.750			254.250			508.500			
570	Nguyễn Thị Anh	4101515394	Khu phố 9 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Anh	215105071	02/08/2005	CA Bình Định	1.543.596			408.966			1.022.490			112.140
571	Mai Tấn Đức	4100518265	Khu phố 8 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Mai Tấn Đức	210592941	25/11/1997	CA Bình Định	211.835			8.414		30	16.886			186.505
572	Nguyễn Xý	8265618484	Khu phố 8 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Xý	211335735	11/10/1998	CA Bình Định	3.758.343			1.064.268			2.128.275			565.800
573	Trần Thị Số	4100652694	Khu phố 7 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Số	052170008122	28/06/2021	CA Bình Định	2.882						2			2.880
574	Nguyễn Văn Minh	4101198314	Khu phố 7 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Minh	211594684	05/10/2013	CA Bình Định	288.795			86.265			172.530			30.000
575	Trà Văn Hoài	4101206318	Khu phố 6 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Trà Văn Hoài	211680960	20/06/2006	CA Bình Định	2.259.055			753.556			1.505.499			
576	Trần Quang Bảo	4100554175	Khu phố 6 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Trần Quang Bảo	211724480	05/06/1999	CA Bình Định	948.432			281.703			554.769			111.960
577	Nguyễn Thị Kim Tính	8324695571	Khu phố 6 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Kim Tính	215074582	15/08/2008	CA Bình Định	260.167			71.983			141.384			46.800
578	Nguyễn văn Viên	8474794807	Khu phố 6 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn văn Viên	215103918	07/06/2016	CA Bình Định	28.422			4.914			9.828			13.680

Đơn vị tiền: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (tiểu mục):								
									4272	4911	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+18*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
579	Nguyễn Thị Bích Dân	8543987633	Khu phố 6 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Bích Dân	211844216	05/09/2015	CA Bình Định	65.277			14.742			36.855			13.680
580	Nguyễn Thị Bạch Tuyết	8254713993	Khu phố 5 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Bạch Tuyết	211724571	25/11/1997	CA Bình Định	56.250									56.250
581	Phạm KHánh Ly	4101479844	Khu phố 5 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Phạm KHánh Ly	215279229	07/11/2008	CA Bình Định	203.607			67.179			134.358			2.070
582	Lê Thị Mỹ Triển	4101497089	Khu phố 5 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Lê Thị Mỹ Triển	215279993	12/01/2009	CA Bình Định	485.867			120.917			241.740			123.210
583	Trần Thị Biển	4101500888	Khu phố 5 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Biển	211213911	01/01/2000	CA Bình Định	1.189.563			335.369			670.774			183.420
584	Trần Thị Sương	4101500895	Khu phố 5 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Sương	052171000745	07/04/2021	Cục CS QLHCTTXH	1.189.563			335.369			670.774			183.420
585	Nguyễn Thị Hoa	4101500905	Khu phố 5 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Hoa	211585439	21/10/2011	CA Bình Định	2.726.625			771.975			1.543.950			410.700
586	Nguyễn Thị Bảng	8001008782	Khu phố 5 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Bảng	211680662	05/06/2017	CA Bình Định	568.932			189.663			379.269			
587	Trần Thị Bích Nga	8093354194	Khu phố 5 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Bích Nga	215103449	28/06/2005	CA Bình Định	252.758			68.656			137.302			46.800
588	Phan Gia Quang	8116362691	Khu phố 5 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Phan Gia Quang	215046032	23/12/2015	CA Bình Định	362.276			115.107			230.114			17.055
589	Trần Thị Nở	4101180606	Khu phố 4 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Nở	052167009834	28/09/2021	Cục CS QLHCTTXH	7.273.628						6.736.533		164.315	372.780
590	Phạm Xuyên	4100630443	Khu phố 4 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Xuyên	210536585	11/11/1997	CA Bình Định	183.150								45.900	137.250
591	Trần Thị Thanh Hà	4100518272	Khu phố 4 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Thanh Hà	211689722	28/03/2015	CA Bình Định	1.162.112			340.883			681.639			139.590
592	Phan Chí Trung	4101505244	Khu phố 4 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Phan Chí Trung	215229130	22/03/2016	CA Bình Định	278.598			1.860			230.208			46.530
593	Lưu Công Trực	4101515443	Khu phố 4 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Lưu Công Trực	1085001338	19/05/2014	CA. HN	332.514			108.311			216.643			7.560
594	Trần Thị Thanh Sang	8101452906	Khu phố 4 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Thanh Sang	215126999	15/03/2006	CA Bình Định	732.438			203.074			406.154			123.210
595	Lê Thanh Vũ	4100900146	Khu phố 3 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Lê Thanh Vũ	211339068	06/11/2003	CA Bình Định	1.283.176						1.192.816			90.360
596	Phan To Mi	4100307578	Khu phố 3 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Phan To Mi	211516581	14/04/2011	CA Bình Định	1.897.347			513.510			1.027.017			356.820
597	Trương Minh Châu	4100931257	Khu phố 3 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Trương Minh Châu	211773082	09/06/1999	CA Bình Định	4.837.095						4.371.120			465.975
598	Nguyễn Thị Siêm	4101288938	Khu phố 3 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Siêm	215319470	27/02/2010	CA Bình Định	1.212.371			350.950			701.971			159.450
599	Võ Văn Giáp	4101451380	Khu phố 3 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Võ Văn Giáp	215228256	26/02/2011	CA Bình Định	911.736			299.097			533.529			79.110
600	Lê Khắc Vĩnh Thành	4101505068	Khu phố 3 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Lê Khắc Vĩnh Thành	271953459	05/09/2005	CA Bình Định	3.688.980			1.141.560			2.283.120			264.300
601	Trần Quang Duy	8239211043	Khu phố 3 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Trần Quang Duy	215028428	10/03/2015	CA Bình Định	382.230			127.298			254.762			170
602	Ngô Văn Chính	8265598862	Khu phố 3 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Ngô Văn Chính	210941354	22/11/1997	CA Bình Định	258.471						249.278		8.984	209
603	Trương Thị Thức	8265599030	Khu phố 3 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Trương Thị Thức	210629064	08/09/2012	CA Bình Định	259.050			48.825			97.671			112.554
604	Trần Văn Bình	4100588985	Khu phố 3 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Trần Văn Bình	211179169	01/01/1980	CA Bình Định	4.302.281			1.281.052			2.999.737		21.492	
605	Lê Kim Tuấn	4100717817	Khu phố 1 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Lê Kim Tuấn	211178477	01/01/1980	CA Bình Định	167.457			28.899			113.215		24.650	693
606	Tăng Thị Lượm	4101434346	Khu phố 1 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Tăng Thị Lượm	052182004691	03/06/2021	Cục CS QLHCTTXH	2.614.199			832.004			1.643.955			138.240
607	Trần Văn Đông	4101512509	Khu phố 1 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Trần Văn Đông	215341473	15/10/2015	CA Bình Định	824.076			250.992			501.984			71.100
608	Đỗ Thị Hoa	4101515482	Khu phố 1 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Đỗ Thị Hoa	210935920	12/02/2014	CA Bình Định	1.151.660			341.990			683.850			125.820
609	Nguyễn Thị Phong	4100520962	Chợ Tam Quan Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Phong	211889092	25/04/2002	CA Bình Định	258.048			185.244			61.766			11.038
610	Tăng Thị Hương	4100576482	Chợ Tam Quan Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Tăng Thị Hương	052160009528	21/09/2022	Cục CS QLHCTTXH	1.167.136			387.681			747.735			31.720
611	Đào Thị Thanh	4101485319	Chợ Tam Quan Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Đào Thị Thanh	211583531	11/02/2014	CA Bình Định	693.329			235.510			457.189			630
612	Lê Thị Hiệp	4101499689	Chợ Tam Quan Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Lê Thị Hiệp	215553533	16/06/2015	CA Bình Định	737.338			189.281			378.362			169.695
613	Trương Thị Xuân	4101500415	Chợ Tam Quan Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Trương Thị Xuân	216331679	01/01/2000	CA Bình Định	737.383			189.281			378.362			169.740
614	Nguyễn Thị Tường Vi	4101500870	Chợ Tam Quan Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Tường Vi	211889785	01/01/2000	CA Bình Định	916.218			244.340			488.458			183.420
615	Nguyễn Thị Bích Thảo	8101853979	Chợ Tam Quan Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Bích Thảo	215178698	20/08/2011	CA Bình Định	540.120			139.044			277.911			123.165
616	Châu Chấp	4100118725	Chợ Tam quan Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Châu Chấp	210620512	01/01/1980	CA Bình Định	14.000								14.000	
617	Trương Thị Xây	4100118852	Chợ Tam quan Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Trương Thị Xây	210598022	01/01/1980	CA Bình Định	155.718						141.918			13.800
618	Trương Thị Giàu	4100117619	An thái 2 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Trương Thị Giàu	210675470	01/01/1980	CA Bình Định	113.863			37.954			75.909			
619	Phạm Ngọc Vinh	4100589019	71B Khu phố 3 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Ngọc Vinh	211726378	13/03/2010	CA Bình Định	1.903.441						1.472.341			431.100
620	Ngô Thị Bình	4101471193	67 Nguyễn Trân Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Ngô Thị Bình	187131169	02/06/2009	CA. N/AN	846.168			844.668						1.500
621	Hồ Anh Tây	4101428656	466 QL1A Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Hồ Anh Tây	215041435	01/01/1980	CA Bình Định	298.726			52.450			234.876			11.400
622	Phan Hữu Quang	0308595053	442 QL1A Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Phan Hữu Quang	215041499	21/12/2011	CA Bình Định	625.593			156.675			356.958			111.960
623	Lưu Đình Quang	4100332528	421, Khu phố 4 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Lưu Đình Quang	210031286	25/08/2000	CA Bình Định	1.229.992			410.006			819.986			
624	Nguyễn Thị Minh	4101179689	41 QL1a K3 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Minh	211213989	25/07/1995	CA Bình Định	498.706			295.938			13.043			189.725
625	Nguyễn Hoàng Vinh	8275257389	363 QL1A Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Hoàng Vinh	211594718	01/05/2001	CA Bình Định	230.397			98.019			131.443			935
626	Võ Văn Cảnh	8265577541	334 QL1A Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Võ Văn Cảnh	211724182	14/11/1997	CA Bình Định	676.300			296.254			376.824			3.222
627	Trương Thị Chín	4100118161	328 QL1A Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Trương Thị Chín	210592979	01/01/1980	CA Bình Định	79.515									79.515
628	Trần Thị Thanh Nga	4100642061	319 QL1A Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Thanh Nga	211752262	01/01/1980	CA Bình Định	303.907			99.049			198.048			6.810
629	Nguyễn Thị Kim Thoa	4100307592	310 QLI A Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Kim Thoa	211487486	12/09/2002	CA Bình Định	2.761			818			1.943			
630	Thái Thuần Thi	0400964753	249 Trần Phú Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Thái Thuần Thi	211614656	31/10/2013	CA Bình Định	54.829							54.829		
631	Nguyễn Thị Vượng	4101279933	248 QL1A Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Vượng	211694515	17/04/2015	CA Bình Định	425.318						420.192			5.126
632	Lê Thị Cúc	4100117753	218 QL1A Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Lê Thị Cúc	210621448	01/01/1980	CA Bình Định	217.052			170.176			46.876			
633	Lê Văn Bình	4101428695	123A QL1A Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Lê Văn Bình	215027197	25/09/2003	CA Bình Định	22.998						15.498			7.500
634	Nguyễn Trọng Thảo	4101234971	116 QL1A Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Trọng Thảo	215029827	20/10/2003	CA Bình Định	192.448						180.074		12.374	
635	Trần Văn Chương	4100389852	112 Nguyễn Chí Thanh Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Trần Văn Chương	211583358	10/12/2011	CA Bình Định	143.208						143.208			
636	Vũ Thị Toàn	8274221580	Khu phố 1 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Vũ Thị Toàn	210662074	15/07/1979	CA Bình Định	534.047			177.999			356.048			
637	Đặng Thị Tiện	8271282994	Khu phố 1 Tam Quan Hoài Nhơn Bình Định	Đặng Thị Tiện	211650106	27/09/2008	CA Bình Định	373.200									373.200
638	Nguyễn Xuân Thạnh	8265479343	Cần Hậu Hoài Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Xuân Thạnh	211590193	20/02/1941	CA Bình Định	166.535			20.250			40.505			105.780
639	Nguyễn Quốc Tuấn	4101430454	Phú Nông Hoài Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Quốc Tuấn	211882517	31/08/2006	CA Bình Định	215.949			140.950			43.049			31.950
640	Nguyễn Thị Thoa	4100102732	Tùng Thạnh Hoài Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Thoa	211587387	01/01/1980	CA Bình Định	1.250									1.250
641	Nguyễn Thị Kim Tùng	4101450059	Tùng Thạnh Hoài Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Kim Tùng	211503467	02/06/2012	CA Bình Định	2.612.744			783.048			1.757.196			72.500
642	Nguyễn Khanh	4101227759	An Đỗ. Hoài Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Khanh	215083484	23/03/2015	CA Bình Định	132.199						74.556		26.578	31.065
643	Nguyễn Văn Việt	4100685555	An Đỗ. Hoài Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Việt	211481222	08/10/2012	CA Bình Định	2.400								2.400	
644	Nguyễn Thị Huệ	4100623573	Chợ Hoài Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Huệ	211377662	18/03/2011	CA Bình Định	159.445			10.495			39.159		7.911	101.880

Đơn vị tiền: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (tiểu mục):								
									4272	4911	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+18*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
645	Nguyễn Thị Thu	4100635314	Chợ Hoài Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Thu	210592921	16/08/2012	CA Bình Định	5.500								5.500	
646	Phạm Thị Mai	4100949286	Chợ Hoài Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Thị Mai	211481367	10/09/2005	CA Bình Định	850								850	
647	Nguyễn Thị Ái	4101513069	Chợ Hoài Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Ái	211729972	19/05/2015	CA Bình Định	130.140			20.520			41.040			68.580
648	Lê Minh Quân	8000438133	Hy Tường Hoài Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Lê Minh Quân	210908865	01/01/1980	CA Bình Định	79.093			32.563						46.530
649	Nguyễn Thị Kim Khánh	4101178533	Hy Văn Hoài Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Kim Khánh	215104010	08/09/2009	CA Bình Định	88.964						74.556		14.408	
650	Nguyễn Thị Thanh Chương	4100102549	Hy Văn Hoài Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Thanh Chương	210264409	01/01/1980	CA Bình Định	706.590			235.530			471.060			
651	Trần Thị Loan	4100102563	Hy Văn Hoài Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Loan	211201437	01/01/1980	CA Bình Định	1.250									1.250
652	Trần Thị Lại	4100365033	Hy Văn Hoài Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị Lại	211201352	01/01/1980	CA Bình Định	1.250									1.250
653	Trương Văn Hoa	4101176504	Túy Thạnh Hoài Sơn Hoài Nhơn Bình Định	Trương Văn Hoa	211442780	24/05/2006	CA Bình Định	12.295						2.481		9.800	14
654	Trần Duy Phụng	4100499333	Cọ Tài, Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Trần Duy Phụng	052073023242	25/03/2021	Cục CS QLHCTTXH	1.000								1.000	
655	Nguyễn Văn Lệnh	4101432765	Cự Lễ, Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Lệnh	211860250	13/11/2012	CA Bình Định	738.072			246.024			492.048			
656	Trần Truyền	4100382423	Lương Thọ - Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Trần Truyền	210618678	01/01/1980	CA Bình Định	1.200								1.200	
657	Phạm Thị Trúc	4100534323	Lương Thọ, Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Thị Trúc	211527807	17/03/1992	CA Bình Định	410.463			136.824			273.639			
658	Nguyễn Ngọc Thạch	4101258475	Mỹ Bình 2 Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Ngọc Thạch	211549045	04/03/1993	CA Bình Định	12.858						12.737			121
659	Nguyễn Cao Trí	4100390304	Mỹ Bình, Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Cao Trí	211791306	01/01/1980	CA Bình Định	480								400	80
660	Nguyễn Thị Kiệt	4100419641	Mỹ Bình, Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Kiệt	211481556	01/01/1980	CA Bình Định	400								400	
661	Đoàn Văn Lâm	0306505833	Cự lễ Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Đoàn Văn Lâm	211880779	01/01/2000	CA Bình Định	28.853			9.684			19.169			
662	Nguyễn Yên	8004269863	Cự Tài 1. Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Yên	211860138	18/06/2001	CA Bình Định	37.138			183			366			36.589
663	Võ Thị Kim Oanh	8342824861	Chợ Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Võ Thị Kim Oanh	211880597	09/09/2002	CA Bình Định	26.118			2.316			4.632			19.170
664	Võ Thị Mỹ Kiều	8014886495	Lương Thọ 2 Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Võ Thị Mỹ Kiều	211748424	12/07/2007	CA Bình Định	51.330									51.330
665	Lê Thị Kim Loan	4100594763	Lương Thọ 2 Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Lê Thị Kim Loan	211549209	11/07/1996	CA Bình Định	147.540			38.880			77.760		30.900	
666	Võ Khôi Phê	4100588738	Mỹ Bình 1, Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Võ Khôi Phê	052067010205	28/06/2021	Cục CS QLHCTTXH	800								800	
667	Trần Xuân Sang	4100588777	Mỹ Bình 1. Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Trần Xuân Sang	211230412	06/08/1997	CA Bình Định	1.037								1.000	37
668	Huỳnh Minh Sơn	4100588720	Mỹ Bình 2, Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Minh Sơn	211394412	09/09/2004	CA Bình Định	1.447								800	647
669	Trần Văn	4100588745	Mỹ Bình 2. Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Trần Văn	210619503	11/08/1997	CA Bình Định	825								800	25
670	Trần Phú	8274229685	Mỹ Bình 2. Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Trần Phú	210629208	19/09/2009	CA Bình Định	4.586	566				2.243	1.733			44
671	Lê Văn Nông	4100653465	Xóm 11. Mỹ Bình. Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Lê Văn Nông	052050008425	28/06/2021	Cục CS QLHCTTXH	1.700								1.700	
672	Trần Văn Dư	4100653426	Xóm 12. Mỹ Bình. Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Trần Văn Dư	052061008374	25/03/2021	Cục CS QLHCTTXH	1.000								1.000	
673	Trần Văn Sơn	4100653472	Xóm 12. Mỹ Bình. Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Trần Văn Sơn	211481757	01/01/1980	CA Bình Định	700								700	
674	Đoàn Văn Đường	4100303037	Xóm 13 Lương Thọ- Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Đoàn Văn Đường	210618109	01/01/1980	CA Bình Định	2.577								2.500	77
675	Lâm Thị Thảo	4100553492	Xóm 13 Lương Thọ, Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Lâm Thị Thảo	211481752	13/05/1991	CA Bình Định	1.900								1.900	
676	Nguyễn Văn Tinh	4100100502	Xóm 13 -Lương Thọ Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Tinh	211443746	01/01/1980	CA Bình Định	3.500								3.500	
677	Huỳnh Hoà	4100100238	Xóm 14 -Lương Thọ - Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Hoà	211053338	01/01/1980	CA Bình Định	2.049								1.900	149
678	Phan Vấn	4100630299	Xóm 14 Lương Thọ 3. Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Phan Vấn	052079023385	10/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	1.100								1.100	
679	Nguyễn Bá Ngọc	4100100213	Xóm 15 -Lương Thọ - Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Bá Ngọc	211377878	01/01/1980	CA Bình Định	2.235								1.700	535
680	Đoàn Văn Hương	4100703028	Xóm 19 Cự Lễ. Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Đoàn Văn Hương	052069016700	10/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	1.400								1.400	
681	Phạm Dũng	4100100196	Xóm 20 -Cự Lễ - Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Dũng	211230770	01/01/1980	CA Bình Định	1.100								1.100	
682	Hồ Văn Trị	4100100076	Xóm 3 - Cự Tài - Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Hồ Văn Trị	210670549	01/01/1980	CA Bình Định	4.100								4.100	
683	Hồ Ngọc Long	4100653440	Xóm 4. Cự Tài 2. Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Hồ Ngọc Long	211230686	01/01/1980	CA Bình Định	2.000								2.000	
684	Đoàn Thanh An	4100927606	Xóm 8, Mỹ Bình. Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Đoàn Thanh An	052085015023	25/03/2021	Cục CS QLHCTTXH	55.130								3.800	51.330
685	Lê Văn Thuận	4100100284	Xóm 8A -Mỹ Bình - Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Lê Văn Thuận	210619968	01/01/1980	CA Bình Định	727								600	127
686	Nguyễn Đức Đông	4100630309	Xóm 8B Mỹ Bình. Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Đức Đông	052064014041	10/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	600								600	
687	Hồ Thị Hiệu	4100454205	Xóm 4. Cự Tài 2. Hoài Phú Hoài Nhơn Bình Định	Hồ Thị Hiệu	210618021	01/01/1980	CA Bình Định	24.000								1.500	22.500
688	Trà Lê Tuyên	4100725007	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Trà Lê Tuyên	211640910	22/03/2008	CA Bình Định	34.975			26.622			4.452			3.901
689	Huỳnh Ngọc Xiêm	4100859811	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Ngọc Xiêm	211838498	11/02/2003	CA Bình Định	144.168			46.757			93.530		600	3.281
690	Nguyễn Thị Thanh Thái	4101434191	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Thanh Thái	211722047	01/01/2013	CA Bình Định	8.245			366			729			7.150
691	Võ Khắc Nguyên	4101435195	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Võ Khắc Nguyên	215039049	31/10/2003	CA Bình Định	8.432			2.344			4.688			1.400
692	Cao Văn Bình	4100551209	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Cao Văn Bình	052072011067	11/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	1.134.159			374.554			749.105			10.500
693	Trần Thị ánh	4100551551	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Trần Thị ánh	211394048	18/09/1997	CA Bình Định	8.160			2.720			5.440			
694	Lâm Thị Mười	4100551600	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Lâm Thị Mười	211549523	16/03/1993	CA Bình Định	82.754			59.672			7.560		8.500	7.022
695	Nguyễn Thị Ngư	4100551618	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Ngư	210616523	18/09/1997	CA Bình Định	14.514			4.838			9.676			
696	Võ Khắc Sâm	4100556623	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Võ Khắc Sâm	210617880	18/09/1997	CA Bình Định	3.781			63					2.100	1.618
697	Phan Dũng	4100556648	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Phan Dũng	211443209	15/10/1989	CA Bình Định	7.221			2.344			4.688			189

Đơn vị tiền: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (tiểu mục):								
									4272	4911	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+18*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
698	Lê Văn Thành	4100556655	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Lê Văn Thành	211729796	19/09/1997	CA Bình Định	9.068			3.024			6.044			
699	Nguyễn Văn Bé	4100556704	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Bé	211229945	16/09/1997	CA Bình Định	9.516			3.024			6.046			446
700	Đinh Công Đức	4100556711	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Đinh Công Đức	211229906	18/09/1997	CA Bình Định	8.648			2.344			4.686			1.618
701	Võ Khắc Nhanh	4100556743	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Võ Khắc Nhanh	052077012101	09/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	28.040			3.780			7.560		12.500	4.200
702	Đặng Ngọc Thuỳ	4100556775	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Đặng Ngọc Thuỳ	052079027516	09/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	7.032			2.344			4.688			
703	Võ Khắc Tưởng	4100556817	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Võ Khắc Tưởng	211230016	18/09/1997	CA Bình Định	7.247			2.344			4.688			215
704	Lê Văn Đắc	4100557137	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Lê Văn Đắc	211229874	18/09/1997	CA Bình Định	7.250			2.344			4.688			218
705	Nguyễn Văn Phổ	4100557169	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Phổ	211680974	08/07/1996	CA Bình Định	9.397			3.024			6.046			327
706	Nguyễn Phi Hùng	4100557190	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Phi Hùng	211229813	17/09/1997	CA Bình Định	34.159			2.786			6.368		20.805	4.200
707	Võ Khắc Tuyển	4100557803	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Võ Khắc Tuyển	211394088	19/09/1997	CA Bình Định	14.574			2.344			4.684		5.700	1.846
708	Võ Khắc Cường	4100557810	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Võ Khắc Cường	211383275	11/06/1994	CA Bình Định	8.888			2.344			4.688			1.856
709	Nguyễn Văn ý	4100634906	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn ý	211394279	01/01/1980	CA Bình Định	27.991			5.724			11.448			10.819
710	Phạm Thị Gái	4100542356	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Thị Gái	211583594	01/01/2013	CA Bình Định	684.109			446.774			223.335			14.000
711	Võ Khôi Nha	4101124344	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Võ Khôi Nha	052063020783	11/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	4.800								2.000	2.800
712	Phùng Thị Chức	4101175814	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Phùng Thị Chức	210616530	19.01.2011	CA Bình Định	7.242			2.340			4.684			218
713	Nguyễn Tấn Sỹ	4101176085	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Tấn Sỹ	211053534	01/01/1980	CA Bình Định	40.260			2.344			4.680		4.200	29.036
714	Võ Khắc Thanh	4101176092	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Võ Khắc Thanh	211229800	19.01.2011	CA Bình Định	8.435			2.850			5.442			143
715	Võ Khắc On	4101176127	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Võ Khắc On	211229956	19.01.2011	CA Bình Định	12.121			2.344			4.684			5.093
716	Trần Văn Minh	4101176159	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Trần Văn Minh	210616859	01/01/2000	CA Bình Định	9.100								7.700	1.400
717	Võ Thị Ân	4101176166	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Võ Thị Ân	210617867	19.01.2011	CA Bình Định	18.999			4.688			9.368		3.400	1.543
718	Huỳnh Trung	4101176180	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Trung	210617850	19.01.2011	CA Bình Định	7.278			2.344			4.684			250
719	Phùng Thị Dung	4101176215	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Phùng Thị Dung	211481962	19.01.2011	CA Bình Định	7.307			2.344			4.684			279
720	Võ Văn Ngọc	4101176247	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Võ Văn Ngọc	211527288	19.01.2011	CA Bình Định	7.343								5.800	1.543
721	Phạm Khắc Thế	4101176279	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Khắc Thế	211606550	19.01.2011	CA Bình Định	62.201			51.313			4.688		4.800	1.400
722	Nguyễn Thị Nở	4101182949	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Nở	052178013540	11/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	9.070			3.024			6.046			
723	Nguyễn Học	4101182956	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Học	052054004205	09/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	38.420			3.024			31.496		3.900	
724	Phan Hùng Vương	8275168562	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Phan Hùng Vương	210617952	06/02/2013	CA Bình Định	25.827			25.482						345
725	Trà Thị Hằng Nga	8276365482	Tấn Thạnh 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Trà Thị Hằng Nga	211640836	01/01/2013	CA Bình Định	19.810									19.810
726	Trần Đình Lợi	4101428511	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Trần Đình Lợi	211527229	04/01/2013	CA Bình Định	14.268			12.422						1.846
727	Lê Tấn Việt	4100557024	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Lê Tấn Việt	0542070012233	11/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	7.032			2.344			4.688			
728	Nguyễn Bình	4100557031	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Bình	052065017897	11/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	8.213			2.722			5.491			
729	Phạm Ngọc Thuấn	4100557338	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Ngọc Thuấn	211229998	30/07/1999	CA Bình Định	7.167			2.344			4.680			143
730	Lê Tập	4100557352	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Lê Tập	210617580	01/01/1980	CA Bình Định	7.028			2.344			4.684			
731	Đỗ Tấn	4100557391	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Đỗ Tấn	052065009129	09/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	7.032			2.344			4.688			
732	Hồ Tuân	4100557401	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Hồ Tuân	211383350	18/09/1997	CA Bình Định	10.748			2.344			4.686			3.718
733	Huỳnh Thanh Trung	4100557440	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Thanh Trung	210617223	14/09/1997	CA Bình Định	7.173			2.344			4.686			143
734	Phạm Cửu	4100557465	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Cửu	210617353	16/09/1997	CA Bình Định	7.026			2.344			4.682			
735	Phạm Ngọc Luận	4100557497	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Ngọc Luận	211443174	25/10/1989	CA Bình Định	7.169			2.344			4.682			143
736	Phạm Ngọc Tuấn	4100557507	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Ngọc Tuấn	211722072	17/09/1997	CA Bình Định	7.169			2.344			4.682			143
737	Chung Văn An	4100557754	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Chung Văn An	211053507	18/09/1997	CA Bình Định	13.584			2.344			4.688		4.900	1.652
738	Nguyễn Đức Châu	4100557786	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Đức Châu	210612289	18/09/1997	CA Bình Định	7.032			2.344			4.688			
739	Huỳnh Đức Thiện	4100558596	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Đức Thiện	211549833	16/03/1993	CA Bình Định	7.028			2.344			4.684			
740	Nguyễn Thị Hồng	4101033538	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Hồng	052187009862	09/05/2021	Cục CS QLHCTTXH	113.946							113.946		
741	Phạm Thị Kim Thoa	8286294819	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Thị Kim Thoa	215153524	22/06/2006	CA Bình Định	143.455			25.185			50.370			67.900
742	Nguyễn Ngọc Nam	4101175807	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Ngọc Nam	211394104	19.01.2011	CA Bình Định	11.877			2.344			4.684			4.849
743	Trương Văn Điệu	4101175878	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Trương Văn Điệu	211549404	19.01.2011	CA Bình Định	7.171			2.344			4.684			143
744	Phạm Hữu An	4101175885	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Hữu An	211394136	19.01.2011	CA Bình Định	7.030			2.344			4.686			
745	Nguyễn Thế Trường	4101175902	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thế Trường	211229952	19.01.2011	CA Bình Định	7.024			2.344			4.680			
746	Huỳnh Dương	4101175927	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Dương	211487452	19.01.2011	CA Bình Định	11.569			2.344			4.682		3.000	1.543
747	Thái Hồng Phê	4101175934	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Thái Hồng Phê	210617216	19.01.2011	CA Bình Định	7.099			2.344			4.680			75
748	Lý Tùng Long	4101175941	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Lý Tùng Long	211487379	19.01.2011	CA Bình Định	7.063			2.344			4.719			
749	Phạm Văn Vàng	4101175959	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Văn Vàng	211487363	19.01.2011	CA Bình Định	8.638			2.344			4.684			1.610
750	Tô Văn Liên	4101175966	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Tô Văn Liên	211722036	19.01.2011	CA Bình Định	7.199			2.344			4.684			171
751	Nguyễn Ngọc Dương	4101175973	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Ngọc Dương	210617489	19.01.2011	CA Bình Định	1.554									1.554
752	Nguyễn Thị Sanh	4101176007	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Sanh	211549367	19.01.2011	CA Bình Định	7.028			2.344			4.684			
753	Võ Khắc Cúc	4101176021	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Võ Khắc Cúc	210617172	19.01.2011	CA Bình Định	7.050			2.344			4.684			22
754	Huỳnh Ngọc ánh	4101176046	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Ngọc ánh	211053503	19.01.2011	CA Bình Định	7.387			2.344			4.684			359
755	Võ Khắc Nghiệp	4101176198	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Võ Khắc Nghiệp	210617936	19.01.2011	CA Bình Định	8.426			2.344			4.682			1.400
756	Đặng Đức Tùng	4101176335	Tấn Thạnh 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Đặng Đức Tùng	211383079	19.01.2011	CA Bình Định	8.459			2.344			4.682			1.433
757	Nguyễn Văn Hiếu	4100593181	Tấn Thạnh Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Hiếu	052058006862	11/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	34.830			9.018			18.580		7.232	
758	Nguyễn Điều	4100100485	Tấn Thạnh Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Điều	210015511	01/01/1980	CA Bình Định	19.803									19.803

Đơn vị tiền: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (tiểu mục):								
									4272	4911	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+18*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
759	Nguyễn Thị Lê	4100101305	Tấn Thạnh Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Lê	210617287	01/01/1980	CA Bình Định	1.700								300	1.400
760	Phạm Thị Bình	4100109294	Tấn Thạnh Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Thị Bình	210616683	01/01/2013	CA Bình Định	11.340			3.780			7.560			
761	Nguyễn Đức Long	4100109590	Tấn Thạnh Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Đức Long	211394348	17/09/1997	CA Bình Định	5.762			1.482			2.961			1.319
762	Lâm Văn Hương	4101173574	Tấn Thạnh Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Lâm Văn Hương	211481910	19/09/2009	CA Bình Định	1.604									1.604
763	Võ Văn Tùng	4100724853	Phụng du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Võ Văn Tùng	211229869	01/01/1980	CA Bình Định	3.426.160			1.708.544			1.697.978		19.638	
764	Trương Thị Buôn	4100863159	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Trương Thị Buôn	211228855	22/10/1997	CA Bình Định	2.216								600	1.616
765	Nguyễn Quốc Tuấn	4100557296	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Quốc Tuấn	211487406	23/07/1991	CA Bình Định	22.313			17.603			4.688			22
766	Trương Minh Thành	4100557521	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Trương Minh Thành	210908735	10/09/1997	CA Bình Định	44.801			14.944			29.857			
767	Nguyễn Quang	4100557539	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Quang	211487405	13/07/1991	CA Bình Định	7.242			2.344			4.682			216
768	Nguyễn Đại	4100557578	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Đại	211383109	11/09/1997	CA Bình Định	24.572			3.024			6.048		14.100	1.400
769	Lê Văn Tin	4100557592	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Lê Văn Tin	052060010873	09/05/2021	Cục CS QLHCTTXH	17.640			3.780			7.560			6.300
770	Cao Văn Khanh	4100557627	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Cao Văn Khanh	210616148	14/08/1998	CA Bình Định	8.454			2.344			4.688			1.422
771	Võ Văn Thứ	4100557634	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Võ Văn Thứ	211840909	04/07/1995	CA Bình Định	28.589			27.189						1.400
772	Phan Trà	4100557659	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Phan Trà	211394395	23/06/1987	CA Bình Định	8.188			2.722			5.444			22
773	Lê Chí Sinh	4100557747	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Lê Chí Sinh	211229620	09/09/1997	CA Bình Định	31.849			6.086			12.163		9.400	4.200
774	Nguyễn Thị Kết	4100557835	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Kết	211487435	13/07/1991	CA Bình Định	8.430			2.344			4.686			1.400
775	Nguyễn Kha	4100557874	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Kha	210593904	10/09/1997	CA Bình Định	14.944			2.344			4.682		6.300	1.618
776	Trần Văn Đồng	4100558042	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Trần Văn Đồng	210398416	01/01/1980	CA Bình Định	12.960			2.722			5.444			4.794
777	Võ Văn Tuấn	4100558109	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Võ Văn Tuấn	211229593	10/09/1997	CA Bình Định	42.543			12.487			6.455		6.900	16.701
778	Huỳnh Đức Long	4100558123	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Đức Long	052078016736	09/05/2021	Cục CS QLHCTTXH	12.830			2.344			4.686		4.400	1.400
779	Nguyễn Thị Thàng	4100558148	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Thàng	052150003243	11/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	8.526			2.344			4.682		100	1.400
780	Nguyễn Đích	4100563941	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Đích	052026002336	11/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	2.400								1.000	1.400
781	Trịnh Cơ	4100563966	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Trịnh Cơ	052072017944	09/05/2021	Cục CS QLHCTTXH	20.232			2.344			4.688		11.800	1.400
782	Nguyễn Văn Tư	4100564825	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Tư	211383085	09/09/1997	CA Bình Định	7.048			2.344			4.682			22
783	Nguyễn Thanh Hảo	4100634832	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thanh Hảo	211700949	09/09/1997	CA Bình Định	7.066									7.066
784	Nguyễn Bình	4100402729	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Bình	211229696	19/02/2011	CA Bình Định	55.608			16.012			32.022			7.574
785	Nguyễn Trung Hùng	4100506164	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Trung Hùng	211614951	14/07/1994	CA Bình Định	23.545			8.317			8.228			7.000
786	Nguyễn Tấn Đức	4100558116	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Tấn Đức	211335700	18/04/2013	CA Bình Định	32.752			2.387			18.920		1.900	9.545
787	Nguyễn Đình Bảo	4100863014	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Đình Bảo	211880282	05/09/2002	CA Bình Định	17.092			1.764			3.528		4.800	7.000
788	Trần Văn Hùng	4100506580	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Trần Văn Hùng	211606547	18/09/2012	CA Bình Định	46.608			11.870			23.738			11.000
789	Nguyễn Thị Ánh	4100558099	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Ánh	211229571	12/12/2013	CA Bình Định	6.968			2.280			4.688			
790	Trương Thị Xuân Ngọc	4100659643	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Trương Thị Xuân Ngọc	215088438	22/06/2012	CA Bình Định	329.953						203.815		117.588	8.550
791	Huỳnh Nghĩa	4101173729	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Nghĩa	052059006934	09/05/2021	Cục CS QLHCTTXH	2.100								700	1.400
792	Trần Bình	4101176342	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Trần Bình	210593972	19.01.2011	CA Bình Định	14.950			2.344			4.684		6.500	1.422
793	Nguyễn Thị Ngôn	4101176381	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Ngôn	210593912	19.01.2011	CA Bình Định	8.728			2.344			4.684		300	1.400
794	Phan Trọng Đệ	8050940229	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Phan Trọng Đệ	211606388	20/09/2010	CA Bình Định	17.918			3.413			6.825			7.680
795	Nguyễn Điền Nhật	8050940268	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Điền Nhật	211594831	02/07/1993	CA Bình Định	164.331			45.576			113.946			4.809
796	Đỗ Thị Huệ	8275159688	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Đỗ Thị Huệ	211649025	09/07/2013	CA Bình Định	21.188			2.703			5.406			13.079
797	Huỳnh Thị Thu	8275159913	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Thị Thu	210617032	01/07/2013	CA Bình Định	21.392			7.124			14.246			22
798	Châu Ngọc Mến	8024189694	Phụng Du 2 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Châu Ngọc Mến	211640605	24/12/2013	CA Bình Định	29.945			9.257			18.513			2.175
799	Phan Văn Lựu	4100724878	Phụng Du 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Phan Văn Lựu	211487415	13/07/1991	CA Bình Định	1.400									1.400
800	Nguyễn Ngọc Sang	4100556831	Phụng Du 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Ngọc Sang	211223836	11/09/1997	CA Bình Định	7.032			2.344			4.688			
801	Nguyễn Văn Định	4100556849	Phụng Du 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Định	210616267	10/09/1997	CA Bình Định	9.021			2.407			5.192			1.422
802	Đào Phi Long	4100556870	Phụng Du 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Đào Phi Long	052071013299	11/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	14.695			2.407			4.688		6.200	1.400
803	Nguyễn Văn Lẹ	4100556895	Phụng Du 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Lẹ	211383099	01/01/1980	CA Bình Định	9.420			2.407			5.569			1.444
804	Nguyễn Thành Sơn	4100557232	Phụng Du 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thành Sơn	211404894	09/09/1997	CA Bình Định	2.371						2.344			27
805	Nguyễn Phúc	4100557257	Phụng Du 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Phúc	210593961	09/09/1997	CA Bình Định	8.495			2.407			4.688			1.400
806	Lê Văn Kết	4100557264	Phụng Du 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Lê Văn Kết	211394239	01/01/1980	CA Bình Định	11.076			3.226			6.450			1.400
807	Đặng Ngọc Giang	4100557289	Phụng Du 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Đặng Ngọc Giang	211229995	25/10/1986	CA Bình Định	11.689			2.344			4.686			4.659
808	Nguyễng Táng	4100557916	Phụng Du 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễng Táng	211700935	09/09/1997	CA Bình Định	7.028			2.344			4.684			
809	Trần Văn Tiếng	4100557923	Phụng Du 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Trần Văn Tiếng	211606574	11/06/1994	CA Bình Định	8.432			2.344			4.688			1.400
810	Tạ Đức Minh	4100557948	Phụng Du 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Tạ Đức Minh	211383104	11/08/1997	CA Bình Định	22.907			18.170			4.693			44
811	Huỳnh Thanh Cảnh	4100557955	Phụng Du 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Huỳnh Thanh Cảnh	211442973	24/10/1989	CA Bình Định	7.054			2.344			4.688			22
812	Nguyễn Suý	4100558010	Phụng Du 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Suý	210616342	09/09/1997	CA Bình Định	8.450			2.344			4.684			1.422
813	Nguyễn Thanh Nhẫn	4100563980	Phụng Du 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thanh Nhẫn	052079023976	11/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	8.428			2.344			4.684			1.400
814	Nguyễn Thị Xuyên	4100564014	Phụng Du 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Thị Xuyên	052133004870	09/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	7.784			3.100			4.684			
815	Bành Chí Công	4100564021	Phụng Du 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Bành Chí Công	210593748	10/09/1997	CA Bình Định	7.048			2.344			4.682			22
816	Nguyễn Văn Đào	4100564078	Phụng Du 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Nguyễn Văn Đào	052048002869	09/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	2.344			2.344						
817	Phạm Nhược	4100564127	Phụng Du 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Nhược	052062004671	11/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	7.030			2.344			4.686			
818	Phạm Thanh Ngọc	4101173503	Phụng Du 1 Hoài Hảo Hoài Nhơn Bình Định	Phạm Thanh Ngọc	211487965	05/02/2004	CA Bình Định	11.700								10.300	1.400

Đơn vị tiền: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh				Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (tiểu mục):								
												4272	4911	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4				5	6	7	8	9=10+...+18	10	11	12	13	14	15	16	17	18
819	Nguyễn Thị Xuân	8349212988	Phụng Du 1	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Thị Xuân	215232600	10/11/2007	CA Bình Định	72.982			613			25.839			46.530
820	Võ Phương Đông	4101173648	Phụng Du 1	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Võ Phương Đông	215315424	04/04/2009	CA Bình Định	145.168			62.220			82.948			
821	Nguyễn Bé Anh	4101175839	Phụng Du 1	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Bé Anh	211527402	19.01.2011	CA Bình Định	45.001			14.944			29.857		200	
822	Hồ Thị Xuân Ánh	4100108759	Phụng Du	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Hồ Thị Xuân Ánh	211487469	01/01/1980	CA Bình Định	110.646			35.682			71.364		3.600	
823	Phan Thị Hồng	4100124567	Phụng Du	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Phan Thị Hồng	211729713	01/01/1980	CA Bình Định	2.592								400	2.192
824	Hồ Văn Lý	4100125063	Phụng Du	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Hồ Văn Lý	211527251	27/08/2008	CA Bình Định	21.582						632			20.950
825	Nguyễn Thị Tuyết	4100125070	Phụng Du	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Thị Tuyết	211377999	01/01/1980	CA Bình Định	5.300								2.600	2.700
826	Lê Văn Minh	4100125539	Phụng Du	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Lê Văn Minh	211383257	01/01/1980	CA Bình Định	43.724			158			30.516			13.050
827	Huỳnh Tấn Hoa	4100101390	Phụng Du	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Huỳnh Tấn Hoa	210037998	01/01/1980	CA Bình Định	3.111								1.700	1.411
828	Nguyễn Hồng Hạt	4100101489	Phụng Du	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Hồng Hạt	200070892	01/01/1980	CA Bình Định	1.400									1.400
829	Huỳnh Phiếu	4100103359	Phụng Du	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Huỳnh Phiếu	210593537	01/01/1980	CA Bình Định	276.203			133.326			123.300			19.577
830	Lê Văn Dũng	4100103704	Phụng Du	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Lê Văn Dũng	211230051	01/01/1980	CA Bình Định	15.741								500	15.241
831	Nguyễn Văn Ca	4100109061	Phụng Du	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Văn Ca	211230058	01/01/1980	CA Bình Định	13.241								2.200	11.041
832	Nguyễn Thành Độ	4100563860	Phụng Du	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Thành Độ	052063016305	09/05/2021	Cục CS QLHCTTXH	7.022			2.344			4.678			
833	Võ Đồng	4100694951	Hội Phú	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Võ Đồng	052071008134	11/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	1.675						258		17	1.400
834	Nguyễn Tấn Dũng	4100100781	Hội Phú	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Tấn Dũng	210599024	01/01/1980	CA Bình Định	1.539									1.539
835	Trần Công Trứ	4100101175	Hội Phú	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Trần Công Trứ	052048003525	09/05/2021	Cục CS QLHCTTXH	2.139						131		608	1.400
836	Hà Văn Lê	8089823284	Hội Phú	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Hà Văn Lê	211503097	19/02/2011	CA Bình Định	130.790			14.796			29.592			86.402
837	Nguyễn Giác	8247196014	Hội Phú	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Giác	211230946	06/06/2006	CA Bình Định	1.181									1.181
838	Nguyễn Minh Trọng	4101173542	Hội Phú	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Minh Trọng	052055007431	11/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	1.400									1.400
839	Phan Anh Thuấn	4101499625	Hội Phú	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Phan Anh Thuấn	215281798	01/12/2009	CA Bình Định	48.435			218		42.228	436			5.553
840	Trần Ngọc Hiệp	4100101094	Hội Phú	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Trần Ngọc Hiệp	210599773	01/01/1980	CA Bình Định	1.400									1.400
841	Ngô Đình Thung	4100588826	Cự Lễ	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Ngô Đình Thung	2100090153	01/01/1980	CA Bình Định	9.244								1.400	7.844
842	Phạm Thành Lê	4100863180	Cự Lễ	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Phạm Thành Lê	211640781	03/07/1995	CA Bình Định	2.300								900	1.400
843	Nguyễn Xuân Giới	4101423182	Cự Lễ	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Xuân Giới	215178518	20/09/2006	CA Bình Định	6.804			2.268			4.536			
844	Nguyễn Tường Tâm	4100551488	Cự Lễ	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Tường Tâm	211229525	17/09/1997	CA Bình Định	8.186			2.720			5.444			22
845	Võ Thùy	4100931761	Cự Lễ	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Võ Thùy	052076007452	09/05/2021	Cục CS QLHCTTXH	1.400									1.400
846	Nguyễn Văn Tiếp	4101175980	Cự Lễ	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Văn Tiếp	210617383	01/01/1980	CA Bình Định	9.922			2.596			5.183		600	1.543
847	Võ Thị Kiều Anh	4101384790	Cự Lễ	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Võ Thị Kiều Anh	215038952	30/10/2003	CA Bình Định	20.564			6.244			12.475			1.845
848	Trần Xuân Hiệu	4100534387	Cự Lễ	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Trần Xuân Hiệu	211880599	09/09/2002	CA Bình Định	13.445			315			630		5.500	7.000
849	Đoàn Văn Sơn	4100551216	Cự Lễ	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Đoàn Văn Sơn	211729782	19/09/1997	CA Bình Định	17.518			5.422			12.096			
850	Trần Tâm	4100551424	Cự Lễ	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Trần Tâm	052064012516	11/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	11.340			3.780			7.560			
851	Phan Thuộc	4100551431	Cự Lễ	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Phan Thuộc	210616740	19/09/1997	CA Bình Định	15.306			4.838			9.676			792
852	Trương Lưu	4100551449	Cự Lễ	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Trương Lưu	210616578	05/07/1995	CA Bình Định	56.643			41.065			8.978		2.400	4.200
853	Nguyễn Văn Hảo	4100551512	Cự Lễ	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Văn Hảo	211230031	15/02/1997	CA Bình Định	8.160			2.720			5.440			
854	Trần Văn Phùng	4100551537	Cự Lễ	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Trần Văn Phùng	210616961	18/09/1997	CA Bình Định	71.118			54.156			5.444		7.100	4.418
855	Bành Thị Liên	4100551576	Cự Lễ	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Bành Thị Liên	052148007008	09/05/2021	Cục CS QLHCTTXH	23.702			15.020			7.282			1.400
856	Nguyễn Thị Phiên	4100551625	Cự Lễ	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Thị Phiên	052174009762	11/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	43.805			32.961			5.444		1.200	4.200
857	Huỳnh Dân	4100557183	Cự Lễ	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Huỳnh Dân	211229943	01/01/1980	CA Bình Định	7.040			2.344			4.696			
858	Mai Thành Đông	4100568386	Cự Lễ	Hoài Hảo	Hoài Nhơn	Bình Định	Mai Thành Đông	211549460	16/03/1993	CA Bình Định	252.513			83.584			167.129		1.800	
859	Lưu Văn Đạo	4101312210	Cự Lễ	Hoài Châu Bắc	Hoài Nhơn	Bình Định	Lưu Văn Đạo	052075007530	28/06/2021	Cục CS QLHCTTXH	31.530						17.580			13.950
860	Võ Thị Thu Hường	4101312179	Bình Đê	Hoài Châu Bắc	Hoài Nhơn	Bình Định	Võ Thị Thu Hường	052157008809	28/06/2021	Cục CS QLHCTTXH	390.107						156.577		47.140	186.390
861	Lê Quang Hoàng	4101312108	Bình Đê	Hoài Châu Bắc	Hoài Nhơn	Bình Định	Lê Quang Hoàng	211201007	12/10/2012	CA Bình Định	1.708.215						559.170		249.495	899.550
862	Trần Cao Trí	4101182586	Bình Đê	Hoài Châu Bắc	Hoài Nhơn	Bình Định	Trần Cao Trí	052087007990	22/07/2022	Cục CS QLHCTTXH	199.200								12.810	186.390
863	Phạm Văn Luyến	4101312193	Quy Thuận	Hoài Châu Bắc	Hoài Nhơn	Bình Định	Phạm Văn Luyến	052082010594	25/11/2022	Cục CS QLHCTTXH	2.072.023						861.096		311.377	899.550
864	Vũ Trọng Tín	4101132391	Quy Thuận	Hoài Châu Bắc	Hoài Nhơn	Bình Định	Vũ Trọng Tín	0521076005381	10/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	1.556.527			737.387			815.940		3.200	
865	Nguyễn Văn Sáu	4101417887	Gia An	Hoài Châu Bắc	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Văn Sáu	300230183	15/04/2005	CA. L/AN	889.224						763.518		125.706	
866	Lê Quang Vinh	4101038046	Gia An Đông	Hoài Châu Bắc	Hoài Nhơn	Bình Định	Lê Quang Vinh	211543652	08.02.2010	CA Bình Định	93.195			93.195						
867	Nguyễn Thị Hiền	4100986400	Gia An Đông	Hoài Châu Bắc	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Thị Hiền	052157007480	25/01/2022	Cục CS QLHCTTXH	1.727.305						954.899		306.431	465.975
868	Huỳnh Thị Thanh Xuân	4100715168	Gia An Đông	Hoài Châu Bắc	Hoài Nhơn	Bình Định	Huỳnh Thị Thanh Xuân	052164007979	28/09/2021	Cục CS QLHCTTXH	11.704			3.024			4.030			4.650
869	Trần Thị Hà	4100112515	Liễu An	Hoài Châu Bắc	Hoài Nhơn	Bình Định	Trần Thị Hà	210575806	01/01/1980	CA Bình Định	665.178						574.818			90.360
870	Trần Thanh Vững	4100576919	Liễu An	Hoài Châu Bắc	Hoài Nhơn	Bình Định	Trần Thanh Vững	052077019135	11/10/2022	Cục CS QLHCTTXH	401.814			118.188			236.376			47.250
871	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	4101280456	An Sơn	Hoài Châu	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	221165982	26/12/2003	CA Bình Định	10.791			1.827			3.654			5.310
872	Trương Công Sang	8112764600	An Sơn	Hoài Châu	Hoài Nhơn	Bình Định	Trương Công Sang	211748617	20/03/2014	CA Bình Định	46.530									46.530
873	Lê Thị Ngọc Ái	4101438492	An Sơn	Hoài Châu	Hoài Nhơn	Bình Định	Lê Thị Ngọc Ái	215152894	09/05/2009	CA Bình Định	46.530									46.530

Đơn vị tiền: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh				Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (tiểu mục):								
												4272	4911	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*				*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+18*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
874	Võ Thị Hồng Duyên	4101301515	An Sơn	Hoài Châu	Hoài Nhơn	Bình Định	Võ Thị Hồng Duyên	052184011419	10/05/2021	Cục CS QLHCTTXH	13.815			2.835			5.670			5.310
875	Đỗ Thị Mỹ Lệ	4100633733	An Sơn	Hoài Châu	Hoài Nhơn	Bình Định	Đỗ Thị Mỹ Lệ	052178013637	28/09/2021	Cục CS QLHCTTXH	7.596			2.106			180			5.310
876	Trương Phi Hùng	4100110606	An Sơn	Hoài Châu	Hoài Nhơn	Bình Định	Trương Phi Hùng	211110646	01/01/1980	CA Bình Định	24.849			8.190			16.380			279
877	Đỗ Văn Thu	8125971795	An Quý Bắc	Hoài Châu	Hoài Nhơn	Bình Định	Đỗ Văn Thu	215038486	26/10/2003	CA Bình Định	10.170									10.170
878	Nguyễn Trung Ân	8088996703	Hội An	Hoài Châu	Hoài Nhơn	Bình Định	Nguyễn Trung Ân	215038438	10/09/2013	CA Bình Định	212.146			67.780			129.906			14.460
	Huyện Hoài Ân (165)										**146.556.838**	**0**	**0**	**46.775.491**	**0**	**2.535.346**	**84.347.804**	**0**	**295.308**	**12.602.889**
1	Trần Hùng Ngọc	4100143432	Thế Thạnh 1	Xã Ân Thạnh	Hoài Ân	Bình Định	Trần Hùng Ngọc	211124908	21/09/1998	CA Bình Định	49									49
2	Võ Văn Hớn	4100144034	An Thường 1	Xã Ân Thạnh	Hoài Ân	Bình Định	Võ Văn Hớn	210991359	21/09/1998	CA Bình Định	138.072			69.036			69.036			
3	Nguyễn Thị Hương	4100145084	Thế Thạnh 1	Xã Ân Thạnh	Hoài Ân	Bình Định	Nguyễn Thị Hương	210855174	21/09/1998	CA Bình Định	98.152			98.152						
4	Phạm Thành Minh	4100501889	Hội An	Xã Ân Thạnh	Hoài Ân	Bình Định	Phạm Thành Minh	052053003543	28/06/2021	Cục CS QLHCTTXH	23.950								23.950	
5	Tạ Xuân Vinh	4100572907	Thế Thạnh 2	Xã Ân Thạnh	Hoài Ân	Bình Định	Tạ Xuân Vinh	211838820	22/08/2005	CA Bình Định	949.521			286.506			573.015			90.000
6	Dương Đãi	4101005971	Thế Thạnh 2	Xã Ân Thạnh	Hoài Ân	Bình Định	Dương Đãi	052068015565	05/12/2021	Cục CS QLHCTTXH	62.230									62.230
7	Nguyễn Dề	4101026139	An Thường 2	Xã Ân Thạnh	Hoài Ân	Bình Định	Nguyễn Dề	052061003153	01/09/2021	Cục CS QLHCTTXH	75.884			15.841			30.163			29.880
8	Lê Thị Liên	4101026202	Thế Thạnh 2	Xã Ân Thạnh	Hoài Ân	Bình Định	Lê Thị Liên	052172026840	12/01/2022	Cục CS QLHCTTXH	13.300								13.300	
9	Huỳnh Văn Phúc	4101026266	An Thường 2	Xã Ân Thạnh	Hoài Ân	Bình Định	Huỳnh Văn Phúc	052064010193	11/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	283.814						97.424			186.390
10	Võ Thị Thu Hằng	4100146183	Chợ Mộc Bài	TT Tăng Bạt Hổ	Hoài Ân	Bình Định	Võ Thị Thu Hằng	211344060	04/12/1998	CA Bình Định	1.637.173			493.240			989.943			153.990
11	Nguyễn Thị Hạnh	4100146320	Chợ Mộc Bài	TT Tăng Bạt Hổ	Hoài Ân	Bình Định	Nguyễn Thị Hạnh	211661047	21/09/1998	CA Bình Định	1.300.320			454.122			739.368			106.830
12	Bùi Văn Trưng	4100396063	Gò Cau	TT Tăng Bạt Hổ	Hoài Ân	Bình Định	Bùi Văn Trưng	000307283	15/03/2001	CA Bình Định	2.602.128			803.829			1.686.339			111.960
13	Lê Văn Háo	4100573837	Gò Cau	TT Tăng Bạt Hổ	Hoài Ân	Bình Định	Lê Văn Háo	052059000276	15/04/2021	Cục CS QLHCTTXH	633.478			173.191			346.137			114.150
14	Lê Ngọc Lương	4100943887	Gò Cau	TT Tăng Bạt Hổ	Hoài Ân	Bình Định	Lê Ngọc Lương	211636029	21/08/2009	CA Bình Định	1.919.083			454.355			1.331.018			133.710
15	Trương Vũ Linh	4101038504	Gia Chiều 2	TT Tăng Bạt Hổ	Hoài Ân	Bình Định	Trương Vũ Linh	052080005976	11/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	531.489			138.252			273.527		7.750	111.960
16	Chế Mạnh Hùng	4101395055	122 Nguyễn Tất Thành	TT Tăng Bạt Hổ	Hoài Ân	Bình Định	Chế Mạnh Hùng	215089594	25/01/2009	CA Bình Định	980.941			289.811			579.170			111.960
17	Nguyễn Thị Cúc Linh	4101439256	Chợ Mộc bài	TT Tăng Bạt Hổ	Hoài Ân	Bình Định	Nguyễn Thị Cúc Linh	211712920	30/01/2015	CA Bình Định	703.335			199.875			379.492		12.008	111.960
18	Trương Minh Trực	8332112495	126 Lê Lợi	TT Tăng Bạt Hổ	Hoài Ân	Bình Định	Trương Minh Trực	215120328	20/12/2013	CA Bình Định	817.000			272.330			544.670			
19	Huỳnh Hồ Thuần	8361543305	67 Trườngg Chinh	TT Tăng Bạt Hổ	Hoài Ân	Bình Định	Huỳnh Hồ Thuần	215076012	26/07/2011	CA Bình Định	202.547			67.515			135.032			
20	Nguyễn Thị Thanh Cúc	4100573756	Du Tự	TT Tăng Bạt Hổ	Hoài Ân	Bình Định	Nguyễn Thị Thanh Cúc	211124624	26/08/2005	CA Bình Định	238.731			79.547			159.094			90
21	Ngô Văn Trường	4101049312	Du Tự	TT Tăng Bạt Hổ	Hoài Ân	Bình Định	Ngô Văn Trường	211887450	18/03/2010	CA Bình Định	550.253			183.269			366.544			440
22	Nguyễn Trọng Hải	4100143062	Gia Chiều 2	TT Tăng Bạt Hổ	Hoài Ân	Bình Định	Nguyễn Trọng Hải	211180772	04/12/1998	CA Bình Định	17.875			3.627			14.248			
23	Đặng Thị Sáu	4100144323	Chợ Mộc Bài	TT Tăng Bạt Hổ	Hoài Ân	Bình Định	Đặng Thị Sáu	218814808	21/09/1998	CA Bình Định	10.000								10.000	
24	Bùi Thị Thu Thủy	4100146828	Chợ Mộc Bài	TT Tăng Bạt Hổ	Hoài Ân	Bình Định	Bùi Thị Thu Thủy	052174007912	19/10/2022	Cục CS QLHCTTXH	13.590									13.590
25	Diệp Thị Mỹ Huệ	4100339033	Chợ Mộc Bài	TT Tăng Bạt Hổ	Hoài Ân	Bình Định	Diệp Thị Mỹ Huệ	052175005786	28/08/2022	Cục CS QLHCTTXH	13.590									13.590
26	Huỳnh Văn Tiền	4100339107	Gia Chiều 1	TT Tăng Bạt Hổ	Hoài Ân	Bình Định	Huỳnh Văn Tiền	211124105	19/05/2000	CA Bình Định	19.466			6.489			12.977			
27	Lê Thị Thu Vân	4100341674	Chợ Mộc bài	TT Tăng Bạt Hổ	Hoài Ân	Bình Định	Lê Thị Thu Vân	211357783	28/12/1999	CA Bình Định	8.100						8.100			
28	Đặng Văn Cảnh	4100471169	Thanh Tú	TT Tăng Bạt Hổ	Hoài Ân	Bình Định	Đặng Văn Cảnh	210811563	11/06/2003	CA Bình Định	84.498					14.148			70.350	
29	Dương Quang Lợi	4100498026	Gia Chiều 2	TT Tăng Bạt Hổ	Hoài Ân	Bình Định	Dương Quang Lợi	211712819	08/08/2003	CA Bình Định	3.500								3.500	
30	Nguyễn Thị Luân	4100551939	Số 56 Nguyễn Tất Thành	TT Tăng Bạt Hổ	Hoài Ân	Bình Định	Nguyễn Thị Luân	210948032	04/02/2005	CA Bình Định	1.620			540			1.080			
31	Bùi Thị Phi Yến	4100579941	Thanh Tú	TT Tăng Bạt Hổ	Hoài Ân	Bình Định	Bùi Thị Phi Yến	211180077	08/11/2005	CA Bình Định	43.600								43.600	
32	Võ Xuân Bàu	4100611923	Gò Cau	TT Tăng Bạt Hổ	Hoài Ân	Bình Định	Võ Xuân Bàu	210812227	02/08/2006	CA Bình Định	3.205			555					1.000	1.650
33	Diệp Thanh Hùng	4100620043	Thanh Tú	TT Tăng Bạt Hổ	Hoài Ân	Bình Định	Diệp Thanh Hùng	210811614	13/10/2006	CA Bình Định	4.958.172			2.385.774			2.572.398			

Đơn vị tiền: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (tiểu mục):								
									4272	4911	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+18*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
34	Nguyễn Thị Thu	4100695465	Gò Cau TT Tăng Bạt Hổ Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Thị Thu	210814521	18/02/2008	CA Bình Định	41.090			41.090						
35	Hồ Thị Vũ	4100716789	Gia Chiểu 1 TT Tăng Bạt Hổ Hoài Ân Bình Định	Hồ Thị Vũ	052184006042	11/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	51.330									51.330
36	Trần Thị Phượng	4100779556	Số 33 Đường 19/4 TT Tăng Bạt Hổ Hoài Ân Bình Định	Trần Thị Phượng	211466719	17/02/2009	CA Bình Định	1.099.763						633.788			465.975
37	Trương Thị Thủy	4101027887	Chợ Mộc bài TT Tăng Bạt Hổ Hoài Ân Bình Định	Trương Thị Thủy	052176008110	05/12/2021	Cục CS QLHCTTXH	53.600								53.600	
38	Nguyễn Phương Định	4101033873	168 Hùng Vương TT Tăng Bạt Hổ Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Phương Định	211351086	25/11/2010	CA Bình Định	59.130			19.710			39.420			
39	Võ Thị Quyên	4101041088	Chợ Mộc Bài TT Tăng Bạt Hổ Hoài Ân Bình Định	Võ Thị Quyên	052185015610	12/07/2021	Cục CS QLHCTTXH	661.668			220.638			441.030			
40	Hồ Công Vinh	4101062419	184 Nguyễn Tất Thành TT Tăng Bạt Hổ Hoài Ân Bình Định	Hồ Công Vinh	211576197	30/03/2010	CA Bình Định	289.969			144.984			144.985			
41	Võ Thị Thanh Nhi	4101157477	12 Phạm Văn Đồng TT Tăng Bạt Hổ Hoài Ân Bình Định	Võ Thị Thanh Nhi	211449276	08/12/2010	CA Bình Định	750.029			51.471			698.558			
42	Trần Thị Phượng	4101205025	06 Trường Chinh TT Tăng Bạt Hổ Hoài Ân Bình Định	Trần Thị Phượng	211532458	19/04/2011	CA Bình Định	447.472			2.800			444.672			
43	Trương Hồng Thương	4101250324	79 Bùi Thị Xuân, Gia Chiểu 1 TT Tăng Bạt Hổ Hoài Ân Bình Định	Trương Hồng Thương	215019148	09/09/2011	CA Bình Định	130.504						130.504			
44	Lưu Thái Phong	4101300254	HTX Vận tải Ô tô Hoài Ân TT Tăng Bạt Hổ Hoài Ân Bình Định	Lưu Thái Phong	211739367	07/01/2012	CA Bình Định	123.930			41.310			82.620			
45	Nguyễn Thành Long	4101395062	89/ Quang Trung TT Tăng Bạt Hổ Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Thành Long	241033312	30/12/2012	CA Bình Định	397.632						211.242			186.390
46	Nguyễn Thị Thanh Hà	4101419299	Chợ Mộc Bài TT Tăng Bạt Hổ Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Thị Thanh Hà	211357894	14/02/2014	CA Bình Định	631.701			199.368			398.493			33.840
47	Võ Thị Thanh Quỳnh	4101419309	Chợ Mộc Bài TT Tăng Bạt Hổ Hoài Ân Bình Định	Võ Thị Thanh Quỳnh	215076182	14/02/2014	CA Bình Định	565.413			178.641			357.072			29.700
48	Nguyễn Xuân Trung	4101432927	Gò Cau TT Tăng Bạt Hổ Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Xuân Trung	211829605	10/10/2014	CA Bình Định	97.788			17.496			34.992			45.300
49	Nguyễn Công Trình	4101462304	217 Hùng Vương TT Tăng Bạt Hổ Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Công Trình	211647847	08/04/2016	CA Bình Định	5.353.712			1.628.337			3.256.575			468.800
50	Bùi Văn Trung	4101462329	HTXvận tải ô tô Hoài Ân TT Tăng Bạt Hổ Hoài Ân Bình Định	Bùi Văn Trung	211388272	08/04/2016	CA Bình Định	104.205			19.035			38.070			47.100
51	Trần Thị Hồng	4101462336	HTX vận tải Hoài Ân TT Tăng Bạt Hổ Hoài Ân Bình Định	Trần Thị Hồng	211605190	08/04/2016	CA Bình Định	34.245									34.245
52	Trần Thị Thúy	4101495074	86 Phạm Văn Đồng TT Tăng Bạt Hổ Hoài Ân Bình Định	Trần Thị Thúy	211563667	29/08/2017	CA Bình Định	5.130									5.130
53	Hồ Quốc Việt	4101531406	Số 97 Đường Trường Chinh TT Tăng Bạt Hổ Hoài Ân Bình Định	Hồ Quốc Việt	211563565	18/12/2018	CA Bình Định	16.500									16.500
54	Lê Lý Luận	8030456027	HTX vận tải ô tô Hoài Ân TT Tăng Bạt Hổ Hoài Ân Bình Định	Lê Lý Luận	211886158	30/08/2009	CA Bình Định	8.850									8.850
55	Đặng Công Ân	8333891477	HTX vận tải ô tô Hoài Ân TT Tăng Bạt Hổ Hoài Ân Bình Định	Đặng Công Ân	215031437	03/01/2014	CA Bình Định	31.302			10.434			20.868			
56	Bùi Tấn Lực	8394772653	Gia Chiểu 2 TT Tăng Bạt Hổ Hoài Ân Bình Định	Bùi Tấn Lực	215201401	06/05/2015	CA Bình Định	463.383			109.131			218.262			135.990
57	Phan Quốc Cường	8485311473	89 Quang Trung TT Tăng Bạt Hổ Hoài Ân Bình Định	Phan Quốc Cường	024992899	11/07/2017	CA Bình Định	7.830			840			1.680			5.310
58	Lê Thị Liền	4100145623	Tân Thạnh Xã Ân Tường Tây Hoài Ân Bình Định	Lê Thị Liền	052168007835	27/09/2021	Cục CS QLHCTTXH	69.885			23.265			46.530			90
59	Trần Thanh Văn	4100722052	Phú Hữu 1 Xã Ân Tường Tây Hoài Ân Bình Định	Trần Thanh Văn	211791990	30/06/2008	CA Bình Định	1.884.600			848.250			924.390			111.960
60	Nguyễn Trung Kiên	4101190805	Tân Thạnh Xã Ân Tường Tây Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Trung Kiên	211812003	16/03/2011	CA Bình Định	582.299			194.076			388.133			90
61	Hồ Minh Tuấn	4101225751	Tân Thạnh Xã Ân Tường Tây Hoài Ân Bình Định	Hồ Minh Tuấn	211864992	05/07/2011	CA Bình Định	2.006.192			652.662			1.272.000			81.530
62	Tạ Ngọc Thạch	4100359248	Thân Thạnh Xã Ân Tường Tây Hoài Ân Bình Định	Tạ Ngọc Thạch	052054004937	26/12/2022	Cục CS QLHCTTXH	99.516			33.177			66.339			
63	Huỳnh Nhật Lê	4100396105	Tân Thạnh Xã Ân Tường Tây Hoài Ân Bình Định	Huỳnh Nhật Lê	052052006777	28/06/2022	Cục CS QLHCTTXH	153.990									153.990
64	Nguyễn Thị Xửa	4100503420	Phú Hữu Xã Ân Tường Tây Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Thị Xửa	052168013699	12/01/2022	Cục CS QLHCTTXH	77.678						77.678			
65	Trần Văn Huấn	4100539480	Phú Hữu 1 Xã Ân Tường Tây Hoài Ân Bình Định	Trần Văn Huấn	052067011647	11/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	149.790			44.226			105.564			
66	Huỳnh Thị Phân	4100539917	Tân Thạnh Xã Ân Tường Tây Hoài Ân Bình Định	Huỳnh Thị Phân	211588579	25/05/2020	CA Bình Định	242.661			80.499			162.162			
67	Thái Hoàng Linh	4100610158	Hà Tây Xã Ân Tường Tây Hoài Ân Bình Định	Thái Hoàng Linh	052075003109	12/07/2022	Cục CS QLHCTTXH	223.668						223.668			
68	Đặng Ngọc Tháng	4100652038	Phú Hữu I Xã Ân Tường Tây Hoài Ân Bình Định	Đặng Ngọc Tháng	0542068016572	27/12/2021	Cục CS QLHCTTXH	51.330									51.330

Đơn vị tiền: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (tiểu mục):								
									4272	4911	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+18*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
69	Nguyễn Hồng An	4100697913	Phú Hữu 1 Xã Ân Tường Tây Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Hồng An	211125404	12/10/2005	CA Bình Định	2.124.030			708.318			1.415.712			
70	Trần Văn Sương	4101036391	Phú Hữu 1 Xã Ân Tường Tây Hoài Ân Bình Định	Trần Văn Sương	211864963	30/01/2010	CA Bình Định	62.130									62.130
71	Nguyễn Thị Lượng	4101171746	Phú Khương Xã Ân Tường Tây Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Thị Lượng	211297282	08/01/2011	CA Bình Định	56.730									56.730
72	Nguyễn Văn Chi	4101293279	Phú Khương Xã Ân Tường Tây Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Văn Chi	215019872	28/12/2011	CA Bình Định	53.436						53.436			
73	Nguyễn Văn Toản	4101293695	Phú khương Xã Ân Tường Tây Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Văn Toản	211512022	28/12/2011	CA Bình Định	24.852						24.852			
74	Tạ Thanh Vương	4101436255	Tân Thạnh Xã Ân Tường Tây Hoài Ân Bình Định	Tạ Thanh Vương	215066785	29/12/2014	CA Bình Định	187.968			62.661			125.307			
75	Đoàn Văn Nam	4100396151	Thạch Long 1 Xã Ân Tường Đông Hoài Ân Bình Định	Đoàn Văn Nam	211560649	15/03/2001	CA Bình Định	3.224.232			1.048.887			2.097.795			77.550
76	Thái Văn Đồng	4101037927	Lộc Giang Xã Ân Tường Đông Hoài Ân Bình Định	Thái Văn Đồng	052076019912	18/07/2022	Cục CS QLHCTTXH	105.951					97.641				8.310
77	Lê Thị Lan	4101022487	Lộc Giang Xã Ân Tường Đông Hoài Ân Bình Định	Lê Thị Lan	210991778	06/01/2010	CA Bình Định	35.220									35.220
78	Lê Minh Cường	4101440290	Thạch long 1 Xã Ân Tường Đông Hoài Ân Bình Định	Lê Minh Cường	215066900	03/03/2015	CA Bình Định	27.531			27.280			251			
79	Trần Quang Tám	4100143136	Vạn Hội 1 Xã Ân Tín Hoài Ân Bình Định	Trần Quang Tám	05220523168	11/08/2021	Cục CS QLHCTTXH	158.721			153.381						5.340
80	Nguyễn Văn Sang	4100975381	Vĩnh Đức Xã Ân Tín Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Văn Sang	215109682	30/10/2009	CA Bình Định	640.535			230.185			407.650			2.700
81	Nguyễn Thị Minh Thể	8038170929	Vĩnh Đức Xã Ân Tín Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Thị Minh Thể	211759076	04/09/2009	CA Bình Định	187.670			60.907			121.813			4.950
82	Bùi Thị Hồng	4100145768	Chợ Đồng Dài Xã Ân Tín Hoài Ân Bình Định	Bùi Thị Hồng	211125466	21/09/1998	CA Bình Định	335.953			108.914			227.039			
83	Nguyễn Thị Hồng Thương	4100145831	Thôn Thạnh Lương Xã Ân Tín Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Thị Hồng Thương	210991972	04/06/1998	CA Bình Định	125.786			24.544			101.242			
84	Nguyễn Thành Hà	4100360652	Thanh Lương Xã Ân Tín Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Thành Hà	211344669	15/12/2012	CA Bình Định	219.748						219.748			
85	Trần Văn Phượng	4100501800	Vạn Hội 1 Xã Ân Tín Hoài Ân Bình Định	Trần Văn Phượng	211596615	01/09/2003	CA Bình Định	217.938			72.621			145.317			
86	Phương Hồng Thanh	4100501832	Viĩnh Đức Xã Ân Tín Hoài Ân Bình Định	Phương Hồng Thanh	210875182	01/09/2003	CA Bình Định	62.130									62.130
87	Đào Văn Tường	4100573361	Thanh Lương Xã Ân Tín Hoài Ân Bình Định	Đào Văn Tường	211449612	20/10/2012	CA Bình Định	62.330									62.330
88	Lý Xuân Bảy	4100633476	Vạn Hội Xã Ân Tín Hoài Ân Bình Định	Lý Xuân Bảy	211251120	15/10/2010	CA Bình Định	16.300								16.300	
89	Trần Ngọc Xuân	4100633483	Vĩnh Đức Xã Ân Tín Hoài Ân Bình Định	Trần Ngọc Xuân	211449629	01/09/2003	CA Bình Định	75.870									75.870
90	Nguyễn Đức Phú	4100633525	Vĩnh Đức Xã Ân Tín Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Đức Phú	211532087	15/12/2012	CA Bình Định	124.460									124.460
91	Lê Thị Lạc	4100633606	Thanh Lương Xã Ân Tín Hoài Ân Bình Định	Lê Thị Lạc	215154303	10/09/2009	CA Bình Định	28.350								28.350	
92	Dương Minh Đô	4100661360	Vĩnh Đức Xã Ân Tín Hoài Ân Bình Định	Dương Minh Đô	211563166	08/10/2012	CA Bình Định	6.400								6.400	
93	Chế Văn Cường	4100661515	Năng An Xã Ân Tín Hoài Ân Bình Định	Chế Văn Cường	211102515	03/01/2009	CA Bình Định	165.561			105.772			59.789			
94	Phạm Thị én	4100662572	Năng An Xã Ân Tín Hoài Ân Bình Định	Phạm Thị én	215190463	20/02/2017	CA Bình Định	5.200								5.200	
95	Nguyễn Quốc Cừ	4101485037	Thôn Vĩnh Đức Xã Ân Tín Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Quốc Cừ	215157550	13/04/2017	CA Bình Định	450.030			61.996			123.994			264.040
96	Phan Trung Hậu	4101503670	Vạn Hội 1 Xã Ân Tín Hoài Ân Bình Định	Phan Trung Hậu	211357068	29/12/2017	CA Bình Định	132.965			17.820			35.630			79.515
97	Hà Thị Rập	4101505692	Chợ Đồng Dài Xã Ân Tín Hoài Ân Bình Định	Hà Thị Rập	211532440	17/01/2018	CA Bình Định	46.888			14.644			29.274			2.970
98	Đặng Thanh Cao	4100697920	An Hậu Xã Ân Phong Hoài Ân Bình Định	Đặng Thanh Cao	211739310	06/03/2008	CA Bình Định	1.233.557			415.670			817.887			
99	Huỳnh Thị Xuân Nương	4100739539	An thiện Xã Ân Phong Hoài Ân Bình Định	Huỳnh Thị Xuân Nương	211193924	26/09/2008	CA Bình Định	507.000			128.883			257.607			120.510
100	Lê Nộ	4100147074	Mỹ Thành Xã Ân Mỹ Hoài Ân Bình Định	Lê Nộ	210875835	21/09/1998	CA Bình Định	113.116					113.116				
101	Lê Văn Toàn	4101024660	Mỹ Thành Xã Ân Mỹ Hoài Ân Bình Định	Lê Văn Toàn	211554257	08/01/2010	CA Bình Định	718.923			224.676			449.352			44.895
102	Nguyễn Văn Đung	4101397623	Long Quang Xã Ân Mỹ Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Văn Đung	211027073	16/01/2013	CA Bình Định	2.024.429			715.320			1.305.149			3.960
103	Nguyễn Quốc Hùng	4101397630	Mỹ Thành Xã Ân Mỹ Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Quốc Hùng	211739925	16/01/2013	CA Bình Định	185.702			35.645			70.677			79.380
104	Nguyễn Thị Hải Yến	8148371258	Mỹ Thành Xã Ân Mỹ Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Thị Hải Yến	215201368	02/08/2012	CA Bình Định	358.070			92.292			186.398			79.380
105	Nguyễn Minh Trung	4101024597	Mỹ Thành Xã Ân Mỹ Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Minh Trung	210875841	08/01/2010	CA Bình Định	49.230			49.230						
106	Võ Văn Trường	4100975416	Bình Hoà Bắc Xã Ân Hảo Đông Hoài Ân Bình Định	Võ Văn Trường	211554960	30/10/2009	CA Bình Định	2.142.563			741.834			1.394.105			6.624
107	Nguyễn Dương Lương	4101025174	Hội Long Xã Ân Hảo Đông Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Dương Lương	211466274	11/01/2010	CA Bình Định	1.262.131			517.176			744.955			
108	Nguyễn Văn Dũng	4101033344	Hội Long Xã Ân Hảo Đông Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Văn Dũng	210875200	11/12/2012	CA Bình Định	2.170.905			382.926		1.192.140	593.499			2.340
109	Huỳnh Ngọc Thạch	4101038568	Bình Hòa Nam Xã Ân Hảo Đông Hoài Ân Bình Định	Huỳnh Ngọc Thạch	211800533	11/12/2012	CA Bình Định	248.040			77.760			88.560			81.720
110	Võ Thành Long	4101166175	Vạn Hoà Xã Ân Hảo Đông Hoài Ân Bình Định	Võ Thành Long	211554821	19/12/2010	CA Bình Định	811.049			294.768			516.281			
111	Nguyễn Duy Dũng	4101288261	Bình Hòa Bắc Xã Ân Hảo Đông Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Duy Dũng	210872100	12/12/2011	CA Bình Định	708.855			213.552			382.606			112.697
112	Nguyễn Thị Hồng	4101311672	Phước Bình Xã Ân Hảo Đông Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Thị Hồng	211419038	07/02/2012	CA Bình Định	134.676			134.676						
113	Nguyễn Thị Phương	4101417372	Hội Long Xã Ân Hảo Đông Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Thị Phương	211344617	13/01/2014	CA Bình Định	297.627			68.186			116.981			112.460
114	Lê Văn Mừng	8290386188	Phước Bình Xã Ân Hảo Đông Hoài Ân Bình Định	Lê Văn Mừng	211554956	11/12/2012	CA Bình Định	116.061			80.224			35.837			
115	Huỳnh Tuân	8332106967	Bình Hòa Nam Xã Ân Hảo Đông Hoài Ân Bình Định	Huỳnh Tuân	215034054	20/12/2013	CA Bình Định	709.434			220.968			441.936			46.530

Đơn vị tiền: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (tiểu mục):								
									4272	4911	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+18*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
116	Lê Thị Liên	4100619908	Bình Hoà Nam Xã Ân Hảo Đông Hoài Ân Bình Định	Lê Thị Liên	211344456	10/10/2006	CA Bình Định	316.336			77.453			170.393			68.490
117	Trần Trung Kiên	8024156000	Bình Hòa Bắc Xã Ân Hảo Đông Hoài Ân Bình Định	Trần Trung Kiên	211717756	25/08/2009	CA Bình Định	25.095			25.095						
118	Nguyễn Văn Bạn	4101025216	Phước Bình Ân Hảo Đông Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Văn Bạn	210782956	10/01/2010	CA Bình Định	23.670			9.828						13.842
119	Đinh Hồng Lam	4101454663	Tân Sơn Xã Ân Hảo Tây Hoài Ân Bình Định	Đinh Hồng Lam	211636334	14/11/2015	CA Bình Định	1.353.380			449.280			898.560			5.540
120	Nguyễn Phê	4100145366	Kim Sơn Xã Ân Nghĩa Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Phê	211137430	21/09/1998	CA Bình Định	1.495.026			596.121			786.945			111.960
121	Nguyễn Văn Ninh	4100145422	Kim Sơn Xã Ân Nghĩa Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Văn Ninh	210803348	21/09/1998	CA Bình Định	2.577.624			903.312			1.666.932			7.380
122	Nghiêm Thị Phê	4100145609	Kim Sơn Xã Ân Nghĩa Hoài Ân Bình Định	Nghiêm Thị Phê	210803197	21/09/1998	CA Bình Định	1.782.940			615.423			1.055.557			111.960
123	Nguyễn Đàn	4100434939	Kim Sơn Xã Ân Nghĩa Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Đàn	211254435	20/08/1998	CA Bình Định	89.400			29.817			59.583			
124	Trần Quang Bin	4100539554	Kim Sơn Xã Ân Nghĩa Hoài Ân Bình Định	Trần Quang Bin	211193046	27/06/2008	CA Bình Định	3.484.573			1.820.592			1.552.021			111.960
125	Võ Hồng Phú	4100629649	Bình Sơn Xã Ân Nghĩa Hoài Ân Bình Định	Võ Hồng Phú	052079019998	14/09/2021	Cục CS QLHCTTXH	7.258.754			2.050.380			4.771.764			436.610
126	Nguyễn Thành Quan	4100658960	Kim Sơn Xã Ân Nghĩa Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Thành Quan	211747474	11/09/2007	CA Bình Định	1.954.690			834.402			994.328			125.960
127	Lê Văn Châu	4100722084	Phú Ninh Xã Ân Nghĩa Hoài Ân Bình Định	Lê Văn Châu	211887776	30/06/2008	CA Bình Định	7.352.268			2.178.774			4.804.884			368.610
128	Trần Hòi	4100796495	Phú Ninh Xã Ân Nghĩa Hoài Ân Bình Định	Trần Hòi	052065013084	22/03/2022	Cục CS QLHCTTXH	2.822.269			773.758			1.369.251			679.260
129	Nguyễn Thành Tự	4101038624	Kim Sơn Xã Ân Nghĩa Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Thành Tự	052070016340	22/03/2022	Cục CS QLHCTTXH	824.839			202.115			510.764			111.960
130	Huỳnh Ngọc Thái	4101125700	Hương Quang Xã Ân Nghĩa Hoài Ân Bình Định	Huỳnh Ngọc Thái	211388758	20/07/2010	CA Bình Định	8.655.231			1.844.858			5.820.463			989.910
131	Hồ Thăng Long	4100592614	Kim Sơn Xã Ân Nghĩa Hoài Ân Bình Định	Hồ Thăng Long	052055004708	16/09/2021	Cục CS QLHCTTXH	2.143.027			491.260		1.118.301	253.854			279.612
132	Trần Văn Châu	4101216563	Phú Ninh Xã Ân Nghĩa Hoài Ân Bình Định	Trần Văn Châu	211555458	08/06/2011	CA Bình Định	1.375.236			389.376			985.860			
133	Lê Cảnh Huấn	4100147966	Liên Hội Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Lê Cảnh Huấn	211297013	13/11/1998	CA Bình Định	1.052.067			514.674			455.583			81.810
134	Liễu Vạn Năng	4100338343	Xuân Sơn Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Liễu Vạn Năng	211193391	13/12/1999	CA Bình Định	191.427			35.277			131.760			24.390
135	Đinh Công Nam	4100359174	Hội Văn Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Đinh Công Nam	052067006751	13/09/2022	Cục CS QLHCTTXH	831.324			644.724						186.600
136	Nguyễn Thị Duyên	4100539794	Phú Văn Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Thị Duyên	052174012597	07/02/2022	Cục CS QLHCTTXH	829.188			717.228						111.960
137	Nguyễn Thị Sen	4100697984	Liên Hội Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Thị Sen	052164014980	17/07/2022	Cục CS QLHCTTXH	392.758			201.478			164.370			26.910
138	Hồ Trung Thường	4101036320	Liên Hội Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Hồ Trung Thường	211560824	30/01/2010	CA Bình Định	854.052			145.240			653.012			55.800
139	Dương Văn Phùng	4101036955	Liên Hội Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Dương Văn Phùng	052079027688	12/01/2022	Cục CS QLHCTTXH	553.621			261.306			180.355			111.960
140	Nguyễn Thị Xuân Hương	4101294307	Hà Đông Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Thị Xuân Hương	211207764	30/12/2011	CA Bình Định	6.903.286			2.050.380			4.173.646			679.260
141	Nguyễn Hữu Quá	4101407310	Phú Văn Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Hữu Quá	210816236	11/06/2012	CA Bình Định	6.065.143			1.995.516			3.701.017			368.610
142	Hoàng Thị Kim Khuê	4101420209	Phú văn 2 Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Hoàng Thị Kim Khuê	211297760	06/03/2014	CA Bình Định	8.728.230			2.682.990			5.365.980			679.260
143	Nguyễn Thị Đài Trang	4101497297	Chợ Hà Đông Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Thị Đài Trang	215314272	05/10/2017	CA Bình Định	153.699			35.737			71.432			46.530
144	Hồ Thị Nhẫn	4101497346	Chợ Hà Đông Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Hồ Thị Nhẫn	211605729	05/10/2017	CA Bình Định	217.566			72.561			145.005			
145	Lương Công Hoàng	8291255163	Phú Văn 2 Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Lương Công Hoàng	211297749	05/10/2017	CA Bình Định	1.601.797			579.510			910.327			111.960
146	Huỳnh Công Nhị	8291255406	Phú Văn 2 Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Huỳnh Công Nhị	210816206	15/12/2012	CA Bình Định	6.590.652			2.148.570			4.073.472			368.610
147	Hồ Quang Thạnh	8291255928	Phú Văn 1 Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Hồ Quang Thạnh	211686138	15/12/2012	CA Bình Định	2.656.230			1.020.726			1.266.894			368.610
148	Lương Tấn Cường	8291256262	Phú Văn 2 Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Lương Tấn Cường	211555818	15/12/2012	CA Bình Định	5.128.962			1.886.040			2.874.312			368.610
149	Đặng Ngọc Quốc	4100526315	Liên Hội Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Đặng Ngọc Quốc	211605635	31/05/2004	CA Bình Định	25.665									25.665
150	Phan Văn Đồng	4100551840	Xuân Sơn Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Phan Văn Đồng	052055006130	04/10/2022	Cục CS QLHCTTXH	51.330									51.330
151	Nguyễn Thị Chúc	4100571477	Liên Hội Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Thị Chúc	211468130	12/01/2012	CA Bình Định	25.665									25.665
152	Phạm Long Hoàng	4100592597	Hà Đông Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Phạm Long Hoàng	211560371	17/02/2006	CA Bình Định	51.330									51.330
153	Nguyễn Ngọc Tuấn	4100796488	Phú Văn 2 Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Ngọc Tuấn	211863805	06/03/2009	CA Bình Định	50.515						50.515			
154	Nguyễn Thanh Tùng	4101033489	Hà Đông Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Thanh Tùng	211588971	25/01/2010	CA Bình Định	62.130									62.130
155	Đặng Ngọc Sơn	4101036994	Hội Nhơn Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Đặng Ngọc Sơn	052074018185	27/12/2021	Cục CS QLHCTTXH	103.554			103.554						
156	Huỳnh Hải Nam	4101171739	Liên Hội Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Huỳnh Hải Nam	052084016905	27/12/2021	Cục CS QLHCTTXH	51.330									51.330
157	Lê Thị Kim Loan	4101191076	Liên Hội Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Lê Thị Kim Loan	211717230	17/03/2011	CA Bình Định	25.665									25.665
158	Trương Minh Thắm	4101294346	Phú Văn 2 Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Trương Minh Thắm	211563722	30/12/2011	CA Bình Định	273.909			78.245			143.384			52.280
159	Đỗ Minh Cảm	4101397479	Hà Đông Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Đỗ Minh Cảm	211042741	31/08/2012	CA Bình Định	260.946						74.556			186.390
160	Huỳnh Ngọc Châu	4101436329	Phú văn 2 Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Huỳnh Ngọc Châu	215066444	29/12/2014	CA Bình Định	62.130									62.130
161	Nguyễn Hữu Huy	4101445965	Liên Hội Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Nguyễn Hữu Huy	215200306	06/07/2015	CA Bình Định	30.290									30.290
162	Đỗ Ngọc Hải	8291249385	Liên Hội Xã Ân Hữu Hoài Ân Bình Định	Đỗ Ngọc Hải	211717187	15/12/2012	CA Bình Định	62.130									62.130
163	Ngô Quang Thương	8300011303	Vinh Hòa Xã Ân Đức Hoài Ân Bình Định	Ngô Quang Thương	211789206	30/11/2013	CA Bình Định	147.825			49.275			98.550			
164	Huỳnh Thị Giầy	4100572706	Khoa Trường Xã Ân Đức Hoài Ân Bình Định	Huỳnh Thị Giầy	211124366	22/08/2005	CA Bình Định	291.960			106.020			185.940			
165	Huỳnh Thị Tiếp	4101462350	Khoa trường Xã Ân Đức Hoài Ân Bình Định	Huỳnh Thị Tiếp	211277567	08/04/2010	CA Bình Định	33.370			25.584			7.786			
	Huyện An Lão (47)							**107.767.728**	**0**	**0**	**6.827.919**	**25.495.785**	**818.975**	**51.580.182**	**0**	**11.703.959**	**11.340.908**
1	Nguyễn Văn Minh	4100415083	Hưng Nhơn Thị trấn An Lão An Lão Bình Định	Nguyễn Văn Minh	210392389	01/01/1980	CA Bình Định	995.150									995.150
2	Nguyễn Văn Trí	4101478600	Hưng Nhơn Thị trấn An Lão An Lão Bình Định	Nguyễn Văn Trí	211338935	27/03/2002	CA Bình Định	1.603.007			498.735			997.442			106.830
3	Lê Văn Thạo	4100163005	Thôn Xuân Phong Xã An Hòa An Lão Bình Định	Lê Văn Thạo	210801920	16/08/2013	CA Bình Định	40.467.635				23.606.112		16.861.523			

Đơn vị tiền: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (tiểu mục):								
									4272	4911	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9=10+...+18*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
4	Đào Xuân Lộc	4100163710	Long Khánh Xã An Hòa An Lão Bình Định	Đào Xuân Lộc	211752019	08/06/2007	CA Bình Định	318.050						7.400			310.650
5	Nguyễn Văn Dự	4100164337	Thôn Xuân Phong Xã An Hòa An Lão Bình Định	Nguyễn Văn Dự	210819220	01/01/1980	CA Bình Định	59.709				42.599		17.110			
6	Thái Thanh Việt	4100164658	An Hoà Xã An Hòa An Lão Bình Định	Thái Thanh Việt	211420600	01/01/1980	CA Bình Định	804.074				538.188		265.886			
7	Trần Văn Chánh	4100305436	HTX Vận tải Xã An Hòa An Lão Bình Định	Trần Văn Chánh	210871463	01/01/1980	CA Bình Định	995.150									995.150
8	Nguyễn Thị Chức	4100305771	Xuân Phong Xã An Hòa An Lão Bình Định	Nguyễn Thị Chức	210712653	01/01/1980	CA Bình Định	1.555.711						1.074.236		15.500	465.975
9	Phan Thị Nga	4100331683	xã An hoà Xã An Hòa An Lão Bình Định	Phan Thị Nga	211753389	01/01/1980	CA Bình Định	99.519				73.641		25.878			
10	Trần Tấn Sỹ	4100419345	An Hoà Xã An Hòa An Lão Bình Định	Trần Tấn Sỹ	211733757	01/01/1980	CA Bình Định	180.281				117.122		56.859		6.300	
11	Nguyễn Văn Quyền	4100419384	thôn Vạn Khánh Xã An Hòa An Lão Bình Định	Nguyễn Văn Quyền	211730731	24/09/2014	CA Bình Định	156.234						49.704		44.400	62.130
12	Phạm Văn Xảo	4100429946	An Hoà Xã An Hòa An Lão Bình Định	Phạm Văn Xảo	211011783	01/01/1980	CA Bình Định	1.069.808				277.915	53.125	330.248			408.520
13	Lục Miền	4100429960	An Hoà Xã An Hòa An Lão Bình Định	Lục Miền	210833427	01/01/1980	CA Bình Định	995.150									995.150
14	Đặng Văn Xưa	4100433815	HTX vận tải An Lão Xã An Hòa An Lão Bình Định	Đặng Văn Xưa	211546612	10/06/2000	CA Bình Định	995.150									995.150
15	Trần Tăng Long	4100439623	An Hoà Xã An Hòa An Lão Bình Định	Trần Tăng Long	211010315	18/09/2002	CA Bình Định	179.127				132.537		46.590			
16	Phan Minh Dưỡng	4100494399	Xuân Phong Nam Xã An Hòa An Lão Bình Định	Phan Minh Dưỡng	211348044	29/05/2013	CA Bình Định	387.747			83.886			219.301			84.560
17	Trần Thanh Tùng	4100647260	An Hoà Xã An Hòa An Lão Bình Định	Trần Thanh Tùng	211461673	06/03/2007	CA Bình Định	6.660.655				707.671	765.850	644.184		3.722.834	820.116
18	Lê Văn Trung	4100698427	Xuân Phong Nam Xã An Hòa An Lão Bình Định	Lê Văn Trung	211618752	13/08/1995	CA Bình Định	3.447.625			1.148.012			2.296.013			3.600
19	Trần Quang Hạnh	4100840835	An Hoà Xã An Hòa An Lão Bình Định	Trần Quang Hạnh	211461567	15/02/2009	CA Bình Định	3.364.810						2.609.460		444.700	310.650
20	Trịnh Văn Sơn	4100892336	Xã An Hòa Xã An Hòa An Lão Bình Định	Trịnh Văn Sơn	215006855	24/01/2006	CA Bình Định	590.235			93.195			186.390			310.650
21	Nguyễn Xuân Cầu	4100944390	An Hoà Xã An Hòa An Lão Bình Định	Nguyễn Xuân Cầu	210870858	03/10/2008	CA Bình Định	695.850								229.875	465.975
22	Nguyễn Văn Hùng	4100948959	An Hoà Xã An Hòa An Lão Bình Định	Nguyễn Văn Hùng	211324480	05/05/1997	CA Bình Định	12.467.705						5.975.052		5.871.353	621.300
23	Lê Văn Hổ	4101009140	HTX vận tải An Lão Xã An Hòa An Lão Bình Định	Lê Văn Hổ	211442606	13/08/2008	CA Bình Định	7.867.869						6.167.075		1.234.819	465.975
24	Nguyễn Văn Đề	4101118936	An Hoà Xã An Hòa An Lão Bình Định	Nguyễn Văn Đề	211788946	29/03/2008	CA Bình Định	124.260						124.260			
25	Nguyễn Thanh Phong	4101403958	Khối 4 Xã An Hòa An Lão Bình Định	Nguyễn Thanh Phong	211651459	08/10/2012	CA Bình Định	2.255.319						1.789.344			465.975
26	Trần Thị Gái	4101405049	HTX VT 7/12 Xã An Hòa An Lão Bình Định	Trần Thị Gái	211339349	09/06/2010	CA Bình Định	5.619.396			1.087.695			3.955.776			575.925
27	Đào Công Nhựt	4101426017	Xuân Phong Nam Xã An Hòa An Lão Bình Định	Đào Công Nhựt	211854754	29/11/2008	CA Bình Định	677.310			187.350			374.700			115.260
28	Phạm Hồng Phong	4101519381	XP Bắc, XP Bắc Xã An Hòa An Lão Bình Định	Phạm Hồng Phong	211595543	29/11/2017	CA Bình Định	753.215			230.073			460.142			63.000
29	Nguyễn Thị Mận	4101552043	Trà Cong Xã An Hòa An Lão Bình Định	Nguyễn Thị Mận	211789773	19/03/2019	CA Bình Định	222.177			65.853			131.709			24.615
30	Trần Vĩnh Thành	8029411208	XPB Xã An Hòa An Lão Bình Định	Trần Vĩnh Thành	211039056	02/10/2006	CA Bình Định	298.842			60.997			122.015			115.830
31	Thái Thị Mưu	8109908348	Thôn Xuân Phong Nam Xã An Hòa An Lão Bình Định	Thái Thị Mưu	210947345	01/03/2000	CA Bình Định	769.595			230.073			460.142			79.380
32	Nguyễn Tường Ninh	8149664345	Xuân Phong Nam Xã An Hòa An Lão Bình Định	Nguyễn Tường Ninh	215006738	22/08/2009	CA Bình Định	2.115.857			669.633			1.339.308			106.916
33	Nguyễn Hồng Đảm	8272365795	Vạn Khánh Xã An Hòa An Lão Bình Định	Nguyễn Hồng Đảm	211805298	07/03/2015	CA Bình Định	3.482.407			1.092.509			2.184.968			204.930
34	Phạm Thị Kim Mai	8291885750	HTX vận tải An Lão Xã An Hòa An Lão Bình Định	Phạm Thị Kim Mai	210701900	25/06/2008	CA Bình Định	2.285.922			761.951			1.523.971			
35	Phùng Thị Lệ Duyên	8475771464	Thôn Long Hòa Xã An Hòa An Lão Bình Định	Phùng Thị Lệ Duyên	215042776	29/06/2004	CA Bình Định	376.362			109.944			219.888			46.530
36	Lê Thị Vân	4100532333	An Hoà Xã An Hòa An Lão Bình Định	Lê Thị Vân	210712989	07/03/1998	CA Bình Định	86.668								86.668	
37	Đặng Thái Vũ	4101021797	An Hoà Xã An Hòa An Lão Bình Định	Đặng Thái Vũ	211868236	28/09/2006	CA Bình Định	186.390									186.390
38	Nguyễn Trọng Khải	4101118943	An Hoà Xã An Hòa An Lão Bình Định	Nguyễn Trọng Khải	215245226	14/03/2007	CA Bình Định	281.410						47.510		47.510	186.390
39	Trần Ngọc Định	4101167468	An Hoà Xã An Hòa An Lão Bình Định	Trần Ngọc Định	211344610	01/07/2003	CA Bình Định	186.390									186.390
40	Huỳnh Thị Mẫn	4101357814	An Hòa Xã An Hòa An Lão Bình Định	Huỳnh Thị Mẫn	211887346	08/08/2002	CA Bình Định	20.760			6.080			12.160			2.520
41	Nguyễn Văn Thuộc	4101395016	XPN-An Hòa Xã An Hòa An Lão Bình Định	Nguyễn Văn Thuộc	215117953	18/04/2006	CA Bình Định	186.390									186.390
42	Lê Văn Nam	4101416587	Xuân Phong Nam Xã An Hòa An Lão Bình Định	Lê Văn Nam	211011848	20/06/2012	CA Bình Định	186.390									186.390
43	Phan Văn Thái	4101395023	An Tân xã An Tân An Lão Bình Định	Phan Văn Thái	211618447	08/08/1995	CA Bình Định	492.559			162.328			324.698			5.533
44	Nguyễn Thị Mười	4101518892	Thôn Tân Lập xã An Tân An Lão Bình Định	Nguyễn Thị Mười	211525861	06/11/2010	CA Bình Định	750.458			234.635			469.293			46.530
45	Lê Văn Lâm	8288098231	Tân Lập xã An Tân An Lão Bình Định	Lê Văn Lâm	211488930	04/01/2012	CA Bình Định	151.434			50.429			100.873			132
46	Huỳnh Dự	8460019318	Thôn Tân Lập xã An Tân An Lão Bình Định	Huỳnh Dự	215255182	20/02/2008	CA Bình Định	146.005			48.274			96.543			1.188
47	Nguyễn Thị Minh Trí	4101210480	An Tân xã An Tân An Lão Bình Định	Nguyễn Thị Minh Trí	211645911	11/05/2011	CA Bình Định	155.961			6.267			12.531			137.163